

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy là:

- A. ngày 4 tháng 10
B. ngày 14 tháng 4
C. ngày 10 tháng 4.
D. ngày 14 tháng 10

Câu 2. Đâu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Chủ động về tài chính.
B. Cân đối thu và chi hợp lí.
C. Có thể tăng khoản tiết kiệm.
D. Chi tiêu thoải mái.

Câu 3. Nội dung nào không phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ?

- A. Bảo quản thực phẩm sai cách.
B. Hàn, khò các vật liệu dễ cháy.
C. Thiết bị điện bị quá tải, cháy.
D. Nắng nóng gay gắt, kéo dài.

Câu 4. Dùng lời nói, thái độ, làm tổn thương tới danh dự, tâm lí của thành viên gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?

- A. Tài chính.
B. Tinh thần.
C. Tình dục.
D. Thể chất.

Câu 5. Thiết bị, phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người được gọi là?

- A. Chất độc hại.
B. Chất gây nghiện.
C. Vũ khí.
D. Tang vật.

Câu 6. Cơ quan, tổ chức nào được nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sửa chữa vũ khí.?

- A. Cá nhân.
B. Bộ quốc phòng- Công an.
C. Tổ chức phản động.
D. Công ty tư nhân.

Câu 7. Mức hình phạt cao nhất đối với người có hành vi phạm tội chống chính quyền nhân dân mà phá hoại cơ sở vật chất trong lĩnh vực an ninh là?

- A. Chung thân.
B. Phạt tù.
C. Cảnh cáo.
D. Tử hình.

Câu 8. Đặt kì vọng quá lớn vào con trai, bố mẹ bạn A bắt con học nhiều, khiến bạn bị trầm cảm. Hành vi của bố mẹ bạn A thuộc hình thức bạo lực gia đình nào?

- A. Tình dục.
B. Thể chất.
C. Tài chính.
D. Tinh thần.

Câu 9. Đối tượng ra Quyết định cấm tiếp xúc khi xảy ra bạo lực gia đình là ai?

- A. UBND cấp huyện
B. Chủ tịch UBND xã
C. Bố vợ
D. Trưởng thôn

Câu 10. Do ghen tuông vô cớ, anh A thường mắng nhiếc, lăng mạ vợ. Theo em, anh A đã có hành vi bạo lực gia đình trên phương diện nào?

- A. Thể chất.
B. Tình dục.
C. Tài chính.
D. Tinh thần.

Câu 11. Bạo lực gia đình có mấy hình thức phổ biến?

- A. 2.
B. 5.
C. 3.
D. 4.

Câu 12. Khi bạo lực gia đình xảy ra, Chủ tịch UBND cấp xã phải ra quyết định cấm tiếp xúc trong khoản thời gian không quá:

- A. 03 ngày B. 04 ngày C. 05 ngày D. 02 ngày

Câu 13. Chúng ta không nên thực hiện hành vi nào khi xảy ra bạo lực gia đình?

- A. Kiểm chế cảm xúc tiêu cực. B. Sử dụng bạo lực để đáp trả.
C. Kiểm chế lời nói tiêu cực. D. Chủ động tìm người giúp đỡ.

Câu 14. Là người đứng đầu một cơ sở khi để xảy ra cháy, nổ tại cơ sở mình thì người đó phải chịu hình thức xử lý như thế nào?

- A. Phạt tiền B. Xử lý hình sự
C. Không bị gì D. Phạt tiền hoặc truy cứu TNHS

Câu 15. Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

- A. 4 bước. B. 5 bước. C. 3 bước. D. 2 bước.

Câu 16. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên hành động thế nào ?

- A. Ở lại tranh luận trực tiếp. B. Tỏ thái độ khiêu khích đối phương.
C. Thách thức đối phương. D. Tìm đến chỗ an toàn.

Câu 17. Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

- A. Thiếu tính khả thi. B. Cụ thể.
C. Không đo lường được. D. Phi thực tế.

Câu 18. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên thực hiện hành vi nào?

- A. Tỏ thái độ tiêu cực, thách thức. B. Chủ động tìm người giúp đỡ.
C. Sử dụng bạo lực để đáp trả. D. Im lặng để tránh bị cười chê.

Câu 19. Phương án chữa cháy của cơ sở được tổ chức thực tập như thế nào?

- A. Ít nhất mỗi tháng/lần B. Ít nhất mỗi năm/lần
C. Ít nhất mỗi quý/lần D. Ít nhất 6 tháng/lần

Câu 20. Số điện thoại báo cháy của nước ta hiện nay là số nào sau đây?

- A. 113 B. 114 C. 116 D. 115

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (2 điểm)

Thế nào là lập kế hoạch chi tiêu? Nêu quy trình các bước lập kế hoạch chi tiêu?

Câu 2. (3 điểm) Bạn Đ (13 tuổi) bị bố ép buộc làm công việc nặng nhọc để đưa tiền cho bố uống rượu hằng ngày.

Hãy chỉ ra hình thức và tác hại của bạo lực gia đình trong tình huống sau và đưa ra cách ứng phó phù hợp:

----- HẾT -----

Mã đề 801

Thời gian làm bài: 45 phút

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	A	D	A	B	C	B	D	D	B	D	D	A	B	D	B	D	B	B	B	B

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	a. Khái niệm - Kế hoạch chi tiêu là một bản danh sách các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định.	1
	b. Để lập kế hoạch chi tiêu , thực hiện theo 5 bước cơ bản như sau: + Bước 1. Xác định mục tiêu của kế hoạch và thời hạn + Bước 2. Xác định các khoản cần chi; + Bước 3. Thiết lập nguyên tắc thu, chi; + Bước 4. Thực hiện kế hoạch chi tiêu; + Bước 5. Kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch chi tiêu cho phù hợp.	1
2	a/ Nhận diện: Bạo lực tinh thần, thể chất và kinh tế	1
	b/ Tác hại: Tổn hại đến sức khỏe, ảnh hưởng đến tinh thần có thể gây sang chấn tâm lý nếu kéo dài...	1
	c/ Cách ứng phó: + Bạn Đ nên tìm sự hỗ trợ từ bên ngoài, ví dụ: người thân (ông bà, các chú/bác,...), người lớn đáng tin cậy, hoặc gọi điện đến tổng đài bảo vệ trẻ em (111) để nhờ sự giúp đỡ. + Chính quyền địa phương cần tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền luật Phòng, chống bạo lực gia đình và kỹ năng ứng phó với bạo lực gia đình.	0.5 0.5



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Bạo lực gia đình có mấy hình thức phổ biến?

- A. 4. B. 5. C. 2. D. 3.

Câu 2. Phương án chữa cháy của cơ sở được tổ chức thực tập như thế nào?

- A. Ít nhất mỗi quý/lần B. Ít nhất mỗi tháng/lần
C. Ít nhất mỗi năm/lần D. Ít nhất 6 tháng/lần

Câu 3. Đâu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Có thể định hướng tương lai. B. Vượt qua mọi khó khăn.
C. Quản lý tiền một cách hiệu quả. D. Đạt được các mục tiêu tài chính.

Câu 4. Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

- A. Cụ thể. B. Không đo lường được.
C. Thiếu tính khả thi. D. Phi thực tế.

Câu 5. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên thực hiện hành vi nào?

- A. Sử dụng bạo lực để đáp trả. B. Tỏ thái độ tiêu cực, thách thức.
C. Im lặng để tránh bị cười chê. D. Chủ động tìm người giúp đỡ.

Câu 6. Thiết bị, phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người được gọi là?

- A. Chất độc hại. B. Vũ khí. C. Tang vật. D. Chất gây nghiện.

Câu 7. Dùng lời nói, thái độ, làm tổn thương tới danh dự, tâm lí của thành viên gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?

- A. Tình dục. B. Thể chất. C. Tài chính. D. Tinh thần.

Câu 8. Là người đứng đầu một cơ sở khi để xảy ra cháy, nổ tại cơ sở mình thì người đó phải chịu hình thức xử lý như thế nào?

- A. Xử lý hình sự B. Phạt tiền hoặc truy cứu TNHS
C. Phạt tiền D. Không bị gì

Câu 9. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên hành động thế nào ?

- A. Thách thức đối phương. B. Tỏ thái độ khiêu khích đối phương.
C. Tìm đến chỗ an toàn. D. Ở lại tranh luận trực tiếp.

Câu 10. Chúng ta không nên thực hiện hành vi nào khi xảy ra bạo lực gia đình?

- A. Kiểm chế cảm xúc tiêu cực. B. Kiểm chế lời nói tiêu cực.
C. Chủ động tìm người giúp đỡ. D. Sử dụng bạo lực để đáp trả.

Câu 11. Do ghen tuông vô cớ, anh A thường mắng nhiếc, lăng mạ vợ. Theo em, anh A đã có hành vi bạo lực gia đình trên phương diện nào?

- A. Tài chính. B. Thể chất. C. Tình dục. D. Tinh thần.

Câu 12. Đối tượng ra Quyết định cấm tiếp xúc khi xảy ra bạo lực gia đình là ai?

- A. Bố vợ B. UBND cấp huyện C. Chủ tịch UBND xã D. Trưởng thôn

Câu 13. Điều không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Cân đối thu và chi hợp lý. B. Chủ động về tài chính.
C. Chi tiêu thoải mái. D. Có thể tăng khoản tiết kiệm.

Câu 14. Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

- A. 5 bước. B. 4 bước. C. 2 bước. D. 3 bước.

Câu 15. Số điện thoại báo cháy của nước ta hiện nay là số nào sau đây?

- A. 116 B. 114 C. 113 D. 115

Câu 16. Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy là:

- A. ngày 14 tháng 10 B. ngày 14 tháng 4
C. ngày 10 tháng 4. D. ngày 4 tháng 10

Câu 17. Nội dung nào không phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ?

- A. Nắng nóng gay gắt, kéo dài. B. Bảo quản thực phẩm sai cách.
C. Thiết bị điện bị quá tải, cháy. D. Hàn, khò các vật liệu dễ cháy.

Câu 18. Khi bạo lực gia đình xảy ra, Chủ tịch UBND cấp xã phải ra quyết định cấm tiếp xúc trong khoảng thời gian không quá:

- A. 02 ngày B. 03 ngày C. 04 ngày D. 05 ngày

Câu 19. Mức hình phạt cao nhất đối với người có hành vi phạm tội chống chính quyền nhân dân mà phá hoại cơ sở vật chất trong lĩnh vực an ninh là?

- A. Tử hình. B. Cảnh cáo. C. Phạt tù. D. Chung thân.

Câu 20. Cơ quan, tổ chức nào được nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sửa chữa vũ khí.?

- A. Công ty tư nhân. B. Bộ quốc phòng- Công an.
C. Tổ chức phản động. D. Cá nhân.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm)

a/ Thế nào là bạo lực gia đình?

b/ Em hãy chỉ ra hình thức và cách ứng phó với hành vi: “Sau khi bố mẹ li hôn, A sống với mẹ để và thường xuyên bị mẹ ngăn cấm không cho liên lạc với bố và em gái”.

Câu 2. (2 điểm) Tình huống:

Sắp đến Tết độc lập, em hãy lập kế hoạch chi tiêu để chuẩn bị đón tết độc lập thật vui với gia đình và các bạn với kinh phí dự trù là 1000.000vnd

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	A	C	B	A	D	B	D	B	C	D	D	C	C	A	B	D	B	B	A	B

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	a. Khái niệm - Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình.	1
	b/ Hình thức: Bạo lực tinh thần Cách ứng phó:	1
	+ Bạn A nên tìm sự hỗ trợ từ bên ngoài, ví dụ: người thân (ông bà, các chú/bác,...), người lớn đáng tin cậy, hoặc gọi điện đến tổng đài bảo vệ trẻ em (111) hoặc chuyên gia tư vấn tâm lí học đường để nhờ sự giúp đỡ. + Chính quyền địa phương cần tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền luật Phòng, chống bạo lực gia đình và kĩ năng ứng phó với bạo lực gia đình.	1
2	Học sinh có thể làm nhiều phương án khác nhau nhưng phải đảm bảo: - Các bước lập kế hoạch đủ 5 bước - Nguyên tắc rõ ràng, cụ thể - Có tính khả thi, phù hợp với hs THCS - Đảm bảo chi tiêu hợp lý, hiệu quả	0.5 0.5 0.5 0.5



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Mức hình phạt cao nhất đối với người có hành vi phạm tội chống chính quyền nhân dân mà phá hoại cơ sở vật chất trong lĩnh vực an ninh là?

- A. Phạt tù. B. Tử hình. C. Chung thân. D. Cảnh cáo.

Câu 2. Là người đứng đầu một cơ sở khi để xảy ra cháy, nổ tại cơ sở mình thì người đó phải chịu hình thức xử lý như thế nào?

- A. Phạt tiền hoặc truy cứu TNHS B. Xử lý hình sự
C. Phạt tiền D. Không bị gì

Câu 3. Do ghen tuông vô cớ, anh A thường mắng nhiếc, lăng mạ vợ. Theo em, anh A đã có hành vi bạo lực gia đình trên phương diện nào?

- A. Tinh thần. B. Tài chính. C. Tình dục. D. Thể chất.

Câu 4. Phương án chữa cháy của cơ sở được tổ chức thực tập như thế nào?

- A. Ít nhất mỗi tháng/lần B. Ít nhất mỗi năm/lần
C. Ít nhất mỗi quý/lần D. Ít nhất 6 tháng/lần

Câu 5. Đâu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Chủ động về tài chính. B. Cân đối thu và chi hợp lí.
C. Chi tiêu thoải mái. D. Có thể tăng khoản tiết kiệm.

Câu 6. Nội dung nào không phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ?

- A. Hàn, khò các vật liệu dễ cháy. B. Nắng nóng gay gắt, kéo dài.
C. Thiết bị điện bị quá tải, cháy. D. Bảo quản thực phẩm sai cách.

Câu 7. Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy là:

- A. ngày 10 tháng 4. B. ngày 14 tháng 4
C. ngày 14 tháng 10 D. ngày 4 tháng 10

Câu 8. Đặt kì vọng quá lớn vào con trai, bố mẹ bạn A bắt con học nhiều, khiến bạn bị trầm cảm. Hành vi của bố mẹ bạn A thuộc hình thức bạo lực gia đình nào?

- A. Tài chính. B. Tình dục. C. Thể chất. D. Tinh thần.

Câu 9. Khi bạo lực gia đình xảy ra, Chủ tịch UBND cấp xã phải ra quyết định cấm tiếp xúc trong khoản thời gian không quá:

- A. 05 ngày B. 03 ngày C. 02 ngày D. 04 ngày

Câu 10. Dùng lời nói, thái độ, làm tổn thương tới danh dự, tâm lí của thành viên gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?

- A. Tình dục. B. Tài chính. C. Thể chất. D. Tinh thần.

Câu 11. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên hành động thế nào ?

- A. Tỏ thái độ khiêu khích đối phương. B. Tìm đến chỗ an toàn.

C. Ở lại tranh luận trực tiếp.

D. Thách thức đối phương.

Câu 12. Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

A. Không đo lường được.

B. Phi thực tế.

C. Thiếu tính khả thi.

D. Cụ thể.

Câu 13. Số điện thoại báo cháy của nước ta hiện nay là số nào sau đây?

A. 113

B. 115

C. 116

D. 114

Câu 14. Bạo lực gia đình có mấy hình thức phổ biến?

A. 2.

B. 5.

C. 4.

D. 3.

Câu 15. Đối tượng ra Quyết định cấm tiếp xúc khi xảy ra bạo lực gia đình là ai?

A. Chủ tịch UBND xã

B. Trưởng thôn

C. Bố vợ

D. UBND cấp huyện

Câu 16. Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

A. 2 bước.

B. 5 bước.

C. 4 bước.

D. 3 bước.

Câu 17. Thiết bị, phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người được gọi là?

A. Tang vật.

B. Chất gây nghiện.

C. Chất độc hại.

D. Vũ khí.

Câu 18. Cơ quan, tổ chức nào được nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sửa chữa vũ khí.?

A. Bộ quốc phòng- Công an.

B. Cá nhân.

C. Công ty tư nhân.

D. Tổ chức phản động.

Câu 19. Chúng ta không nên thực hiện hành vi nào khi xảy ra bạo lực gia đình?

A. Chủ động tìm người giúp đỡ.

B. Kiểm chế lời nói tiêu cực.

C. Sử dụng bạo lực để đáp trả.

D. Kiểm chế cảm xúc tiêu cực.

Câu 20. Đâu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

A. Đạt được các mục tiêu tài chính.

B. Vượt qua mọi khó khăn.

C. Có thể định hướng tương lai.

D. Quản lý tiền một cách hiệu quả.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Tình huống:

Sắp đến Tết độc lập, em hãy lập kế hoạch chi tiêu để chuẩn bị đón tết độc lập thật vui với gia đình và các bạn với kinh phí dự trù là 1000.000vnd

Câu 2. (3 điểm)

Nêu 1 số nguyên nhân dẫn đến cháy nổ mà em biết ? Em hãy trình bày quy định của pháp luật về việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy nổ và các chất độc hại? Em đã thực hiện điều đó như thế nào?

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	B	A	A	B	C	D	D	D	B	D	B	D	D	C	A	B	D	A	C	B

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Học sinh có thể làm nhiều phương án khác nhau nhưng phải đảm bảo:	
	- Các bước lập kế hoạch đủ 5 bước	0.5
	- Nguyên tắc rõ ràng, cụ thể	0.5
	- Có tính khả thi, phù hợp với hs THCS	0.5
	- Đảm bảo chi tiêu hợp lý, hiệu quả	0.5
2	a/ HS trình bày được ít nhất 2 nguyên nhân	1
	b/ Quy định của pháp luật:	1
	- Nghiêm cấm các hành vi sản xuất, chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, thu gom, chiếm đoạt, sử dụng hoặc mua bán trái phép các loại vũ khí, chất cháy, chất nổ, chất phóng xạ và các chất độc hại.	
	- Chỉ những cơ quan, tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện theo quy định của Nhà nước mới được phép giữ, chuyên chở và sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và các chất độc hại.	
	- Cá nhân, tổ chức, cơ quan có trách nhiệm bảo quản, vận chuyển, sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất phóng xạ và các chất độc hại phải được đào tạo, huấn luyện, và được cấp giấy chứng nhận, đồng thời, đảm bảo đủ các phương tiện cần thiết và tuân thủ quy định về an toàn.	
	c/ Hs nêu được ít nhất 2 việc làm đúng	1



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Nội dung nào không phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ?

- A. Hàn, khò các vật liệu dễ cháy. B. Thiết bị điện bị quá tải, cháy.
C. Nắng nóng gay gắt, kéo dài. D. Bảo quản thực phẩm sai cách.

Câu 2. Điều không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Cân đối thu và chi hợp lí. B. Chủ động về tài chính.
C. Có thể tăng khoản tiết kiệm. D. Chi tiêu thoải mái.

Câu 3. Khi bạo lực gia đình xảy ra, Chủ tịch UBND cấp xã phải ra quyết định cấm tiếp xúc trong khoản thời gian không quá:

- A. 04 ngày B. 03 ngày C. 05 ngày D. 02 ngày

Câu 4. Đặt kì vọng quá lớn vào con trai, bố mẹ bạn A bắt con học nhiều, khiến bạn bị trầm cảm. Hành vi của bố mẹ bạn A thuộc hình thức bạo lực gia đình nào?

- A. Tài chính. B. Thể chất. C. Tình dục. D. Tinh thần.

Câu 5. Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

- A. 5 bước. B. 4 bước. C. 2 bước. D. 3 bước.

Câu 6. Cơ quan, tổ chức nào được nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sửa chữa vũ khí?

- A. Tổ chức phản động. B. Công ty tư nhân.
C. Cá nhân. D. Bộ quốc phòng- Công an.

Câu 7. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên thực hiện hành vi nào?

- A. Im lặng để tránh bị cười chê. B. Sử dụng bạo lực để đáp trả.
C. Tỏ thái độ tiêu cực, thách thức. D. Chủ động tìm người giúp đỡ.

Câu 8. Phương án chữa cháy của cơ sở được tổ chức thực tập như thế nào?

- A. Ít nhất 6 tháng/lần B. Ít nhất mỗi quý/lần
C. Ít nhất mỗi tháng/lần D. Ít nhất mỗi năm/lần

Câu 9. Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

- A. Cụ thể. B. Phi thực tế.
C. Thiếu tính khả thi. D. Không đo lường được.

Câu 10. Do ghen tuông vô cớ, anh A thường mắng nhiếc, lăng mạ vợ. Theo em, anh A đã có hành vi bạo lực gia đình trên phương diện nào?

- A. Thể chất. B. Tài chính. C. Tinh thần. D. Tình dục.

Câu 11. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên hành động thế nào ?

- A. Ở lại tranh luận trực tiếp. B. Tìm đến chỗ an toàn.
C. Thách thức đối phương. D. Tỏ thái độ khiêu khích đối phương.

Câu 12. Dùng lời nói, thái độ, làm tổn thương tới danh dự, tâm lí của thành viên gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?

- A. Tình dục. B. Tài chính. C. Tinh thần. D. Thể chất.

Câu 13. Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy là:

- A. ngày 14 tháng 4 B. ngày 4 tháng 10
C. ngày 10 tháng 4. D. ngày 14 tháng 10

Câu 14. Đâu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Quản lý tiền một cách hiệu quả. B. Vượt qua mọi khó khăn.
C. Có thể định hướng tương lai. D. Đạt được các mục tiêu tài chính.

Câu 15. Bạo lực gia đình có mấy hình thức phổ biến?

- A. 5. B. 3. C. 2. D. 4.

Câu 16. Là người đứng đầu một cơ sở khi để xảy ra cháy, nổ tại cơ sở mình thì người đó phải chịu hình thức xử lý như thế nào?

- A. Phạt tiền hoặc truy cứu TNHS B. Xử lý hình sự
C. Không bị gì D. Phạt tiền

Câu 17. Chúng ta không nên thực hiện hành vi nào khi xảy ra bạo lực gia đình?

- A. Sử dụng bạo lực để đáp trả. B. Chủ động tìm người giúp đỡ.
C. Kiểm chế lời nói tiêu cực. D. Kiểm chế cảm xúc tiêu cực.

Câu 18. Mức hình phạt cao nhất đối với người có hành vi phạm tội chống chính quyền nhân dân mà phá hoại cơ sở vật chất trong lĩnh vực an ninh là?

- A. Tử hình. B. Cảnh cáo. C. Chung thân. D. Phạt tù.

Câu 19. Số điện thoại báo cháy của nước ta hiện nay là số nào sau đây?

- A. 113 B. 115 C. 114 D. 116

Câu 20. Thiết bị, phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người được gọi là?

- A. Vũ khí. B. Chất gây nghiện. C. Tang vật. D. Chất độc hại.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm)

a/ Thế nào là lập kế hoạch chi tiêu?

b/ Sắp đến Tết độc lập, em hãy lập kế hoạch chi tiêu để chuẩn bị đón tết độc lập thật vui với gia đình và các bạn với kinh phí dự trù là 1000.000vnd

Câu 2. (2 điểm)

Thế nào là bạo lực gia đình? Chỉ ra nguyên nhân (hình thức) của bạo lực gia đình?

----- HẾT -----

Mã đề 804

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	D	D	B	D	A	D	D	D	A	C	B	C	B	B	D	A	A	A	C	A

Phần II: Tư luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	a/ Khái niệm: Kế hoạch chi tiêu là một bản danh sách các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định. b/ Học sinh có thể làm nhiều phương án khác nhau nhưng phải đảm bảo: - Các bước lập kế hoạch đủ 5 bước - Nguyên tắc rõ ràng, cụ thể - Có tính khả thi, phù hợp với hs THCS - Đảm bảo chi tiêu hợp lý, hiệu quả	1 2
2	a. Khái niệm - Bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình. b. Các nguyên nhân (hình thức) bạo lực gia đình + Bạo lực tinh thần + Bạo lực về kinh tế + Bạo lực về thể chất + Bạo lực về tình dục	1 1



BGH

TTCM

NHÓM TRƯỞNG

Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Bạo lực gia đình có mấy hình thức phổ biến?

- A. 2. B. 5. C. 3. D. 4.

Câu 2. Phương án chữa cháy của cơ sở được tổ chức thực tập như thế nào?

- A. Ít nhất mỗi năm/lần B. Ít nhất 6 tháng/lần
C. Ít nhất mỗi quý/lần D. Ít nhất mỗi tháng/lần

Câu 3. Cơ quan, tổ chức nào được nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sửa chữa vũ khí?

- A. Cá nhân. B. Bộ quốc phòng- Công an.
C. Công ty tư nhân. D. Tổ chức phản động.

Câu 4. Mức hình phạt cao nhất đối với người có hành vi phạm tội chống chính quyền nhân dân mà phá hoại cơ sở vật chất trong lĩnh vực an ninh là?

- A. Tử hình. B. Cảnh cáo. C. Chung thân. D. Phạt tù.

Câu 5. Thiết bị, phương tiện được chế tạo, sản xuất có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người được gọi là?

- A. Chất độc hại. B. Tang vật. C. Vũ khí. D. Chất gây nghiện.

Câu 6. Đâu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Cân đối thu và chi hợp lí. B. Chủ động về tài chính.
C. Có thể tăng khoản tiết kiệm. D. Chi tiêu thoải mái.

Câu 7. Đối tượng ra Quyết định cấm tiếp xúc khi xảy ra bạo lực gia đình là ai?

- A. Trưởng thôn B. Bố vợ
C. UBND cấp huyện D. Chủ tịch UBND xã

Câu 8. Dùng lời nói, thái độ, làm tổn thương tới danh dự, tâm lí của thành viên gia đình là biểu hiện của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?

- A. Tài chính. B. Tình dục. C. Thể chất. D. Tinh thần.

Câu 9. Khi xác định mục tiêu cá nhân cần đảm bảo yêu cầu nào sau đây?

- A. Cụ thể. B. Không đo lường được.
C. Phi thực tế. D. Thiếu tính khả thi.

Câu 10. Đặt kì vọng quá lớn vào con trai, bố mẹ bạn A bắt con học nhiều, khiến bạn bị trầm cảm. Hành vi của bố mẹ bạn A thuộc hình thức bạo lực gia đình nào?

- A. Tình dục. B. Thể chất. C. Tài chính. D. Tinh thần.

Câu 11. Nội dung nào không phản ánh đúng nguy cơ dẫn đến tai nạn cháy, nổ?

- A. Hàn, khò các vật liệu dễ cháy. B. Thiết bị điện bị quá tải, cháy.
C. Bảo quản thực phẩm sai cách. D. Nắng nóng gay gắt, kéo dài.

Câu 12. Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?

- A. 2 bước. B. 3 bước. C. 5 bước. D. 4 bước.

Câu 13. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên thực hiện hành vi nào?

- A. Sử dụng bạo lực để đáp trả. B. Chủ động tìm người giúp đỡ.
C. Tỏ thái độ tiêu cực, thách thức. D. Im lặng để tránh bị cười chê.

Câu 14. Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy là:

- A. ngày 10 tháng 4. B. ngày 14 tháng 4 C. ngày 14 tháng 10 D. ngày 4 tháng 10

Câu 15. Đâu không phải ý nghĩa của việc lập kế hoạch chi tiêu?

- A. Quản lý tiền một cách hiệu quả. B. Đạt được các mục tiêu tài chính.
C. Có thể định hướng tương lai. D. Vượt qua mọi khó khăn.

Câu 16. Do ghen tuông vô cớ, anh A thường mắng nhiếc, lăng mạ vợ. Theo em, anh A đã có hành vi bạo lực gia đình trên phương diện nào?

- A. Tình dục. B. Thể chất. C. Tài chính. D. Tinh thần.

Câu 17. Là người đứng đầu một cơ sở khi để xảy ra cháy, nổ tại cơ sở mình thì người đó phải chịu hình thức xử lý như thế nào?

- A. Phạt tiền hoặc truy cứu TNHS B. Phạt tiền
C. Xử lý hình sự D. Không bị gì

Câu 18. Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta nên hành động thế nào ?

- A. Ở lại tranh luận trực tiếp. B. Tìm đến chỗ an toàn.
C. Thách thức đối phương. D. Tỏ thái độ khiêu khích đối phương.

Câu 19. Số điện thoại báo cháy của nước ta hiện nay là số nào sau đây?

- A. 114 B. 115 C. 113 D. 116

Câu 20. Chúng ta không nên thực hiện hành vi nào khi xảy ra bạo lực gia đình?

- A. Kiểm chế lời nói tiêu cực. B. Chủ động tìm người giúp đỡ.
C. Sử dụng bạo lực để đáp trả. D. Kiểm chế cảm xúc tiêu cực.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (2 điểm)

Thế nào là các chất độc hại? Em hãy nêu hậu quả của tai nạn do các chất độc hại gây ra đối với con người?

Câu 2. (3 điểm)

a/ Thế nào là lập kế hoạch chi tiêu?

b/ Sắp đến Tết độc lập, em hãy lập kế hoạch chi tiêu để chuẩn bị đón tết độc lập thật vui với gia đình và các bạn với kinh phí dự trù là 1000.000vnd

----- HẾT -----

Mã đề 805

Thời gian làm bài: 45 phút

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	D	A	B	A	C	D	D	D	A	D	C	C	B	D	D	D	A	B	A	C

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	a. Khái niệm Các chất độc hại là các chất gây nguy hại cho sức khỏe con người, thường là các thực phẩm con người tiếp nhận bằng đường ăn uống.	1
	b/ Hậu quả của tai nạn chất độc hại: - Tồn hại đến sức khỏe, tính mạng - Thiệt hại về tài sản, kinh tế của cá nhân, gia đình, xã hội - Gây ô nhiễm, suy thoái tài nguyên thiên nhiên, môi trường.	1
		1
2	a/ Khái niệm: Kế hoạch chi tiêu là một bản danh sách các khoản tiền được phân chia để sử dụng cho những mục đích cụ thể trong một khoảng thời gian nhất định.	1
	b/ Học sinh có thể làm nhiều phương án khác nhau nhưng phải đảm bảo: - Các bước lập kế hoạch đủ 5 bước - Nguyên tắc rõ ràng, cụ thể - Có tính khả thi, phù hợp với hs THCS - Đảm bảo chi tiêu hợp lý, hiệu quả	2



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Chỉ số đo huyết áp bình thường là:

- A. huyết áp tối thiểu từ 90-99 mmHg, huyết áp tối đa từ 140-159 mmHg.
- B. huyết áp tối thiểu từ 100-109 mmHg, huyết áp tối đa từ 160-179 mmHg.
- C. huyết áp tối thiểu cao hơn 120 mmHg, huyết áp tối đa cao hơn 180 mmHg.
- D. huyết áp tối thiểu từ 60-89 mmHg, huyết áp tối đa từ 90-139 mmHg.

Câu 2. Khi nhu động ruột kém hơn bình thường hoặc khi phân trở nên cứng và khó thải ra ngoài thì được gọi là táo bón. Biện pháp nào dưới đây giúp cải thiện tình trạng táo bón?

- 1- Ăn nhiều rau xanh.
- 2- Hạn chế thức ăn chứa nhiều tinh bột và protein.
- 3- Uống nhiều nước.
- 4- Uống chè đặc.

- A. 2,3,4. B. 1,2,3. C. 1,3,4. D. 1,2,4.

Câu 3. Phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật **không** có tính chất nào dưới đây?

- A. Các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật luôn chuyển động.
- B. Nhiệt độ của vật càng thấp, các phân tử nguyên tử cấu tạo nên vật chuyển động càng chậm.
- C. Các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật có lực tương tác với nhau.
- D. Giữa các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật không có khoảng cách.

Câu 4. Khi bị mắc các tật về mắt, ảnh của vật sẽ

- A. hiện lên trên màng lưới. B. không hiện lên trên thể thủy tinh.
- C. không hiện lên trên màng lưới. D. hiện lên trên thể thủy tinh.

Câu 5. Cơ quan nào dưới đây **không** tham gia vào hoạt động bài tiết?

- A. Tim. B. Da. C. Thận. D. Phổi.

Câu 6. Để bảo vệ hệ bài tiết nước tiểu, chúng ta cần tránh điều gì sau đây?

- A. Không ăn thức ăn ôi thiu, nhiễm độc. B. Ăn quá mặn, quá chua, nhiều đường.
- C. Uống nước vừa đủ. D. Đi tiểu khi có nhu cầu.

Câu 7. Trong ống tiêu hóa ở người, cơ quan nào có vai trò hấp thụ các chất dinh dưỡng?

- A. Ruột non. B. Miệng. C. Ruột già. D. Dạ dày.

Câu 8. Trong cơ thể người, tuyến nội tiết nào mà hormone do chúng tiết ra có tác động đến hầu hết các tuyến nội tiết khác?

- A. Tuyến yên. B. Tuyến giáp. C. Tuyến sinh dục D. Tuyến tụy.

Câu 9. Tuyến nào dưới đây vừa có chức năng ngoại tiết, vừa có chức năng nội tiết?

- A. Tuyến tụy. B. Tuyến trên thận. C. Tuyến giáp. D. Tuyến yên.

Câu 10. Tật cận thị có thể phát sinh do những nguyên nhân nào dưới đây?

- 1- Do cầu mắt dài.
- 2- Do cầu mắt ngắn.
- 3- Do thể thủy tinh bị lão hóa.
- 4- Do thường xuyên nhìn vật với khoảng cách quá gần.

- A. 1,3. B. 2,3. C. 1,4. D. 3,4.

Câu 11. Nhiệt lượng cần để 1kg chất tăng lên 1°C được gọi là nhiệt dung riêng của chất đó.

Biết nhiệt dung riêng của nước là 4190J/kg.K. Nhiệt lượng cần để làm nóng 2kg nước từ 25°C lên 30°C là

- A. 8380 J B. 209500J C. 41900 J D. 251400J

Câu 12. Vì sao ở trẻ nhỏ khi gãy xương thì mau liền hơn so với người già?

- A. Trong xương thành phần cốt giao nhiều hơn chất khoáng.
- B. Trong xương thành phần cốt giao ít hơn chất khoáng.
- C. Chưa có thành phần chất khoáng trong xương.
- D. Chưa có thành phần cốt giao trong xương.

Câu 13. Nhận xét nào sau đây là đúng khi nói về nhiệt năng của một vật?

- A. Mọi vật đều có nhiệt năng
- B. Chỉ những vật chuyển động mới có nhiệt năng
- C. Chỉ những vật có nhiệt độ cao mới có nhiệt năng
- D. Chỉ những vật có khối lượng lớn mới có nhiệt năng

Câu 14. Dấu hiệu nhận biết người bị bệnh lang ben?

- A. Trên da xuất hiện mụn mủ và mụn sần.
- B. Da bị lở loét, chảy máu.
- C. Một số vùng da lốm đốm trắng hơn bình thường.
- D. Các vùng da tổn thương dạng tròn, đóng vảy.

Câu 15. Ở tuổi dậy thì, do hoạt động tăng cường của tuyến nhờn có thể gây bít tắc lỗ chân lông và gây nên hiện tượng mụn trứng cá. Biện pháp nào sau đây giúp hạn chế mụn trứng cá?

- A. Không nặn mụn, sờ tay lên mặt.
- B. Chà xát da mạnh khi rửa mặt.
- C. Không giặt ga gối thường xuyên.
- D. Lạm dụng phấn, kem trang điểm.

Câu 16. Dòng điện là

- A. dòng dịch chuyển của các hạt mang điện
- B. dòng chuyển dời của các hạt mang điện tích âm
- C. dòng dịch chuyển của các hạt mang điện tích dương
- D. dòng chuyển dời có hướng của các hạt mang điện

Câu 17. Có 4 bình A, B, C, D đều đựng nước ở cùng một nhiệt độ với thể tích tương ứng lần lượt là 1 lít, 2 lít, 3 lít, 4 lít. Sau khi dùng các đèn cồn giống hệt nhau để đun các bình này trong 5 phút ta thấy các nhiệt độ trong các bình này khác nhau. Bình có nhiệt độ thấp nhất là

- A. bình A.
- B. bình B.
- C. bình C.
- D. bình D.

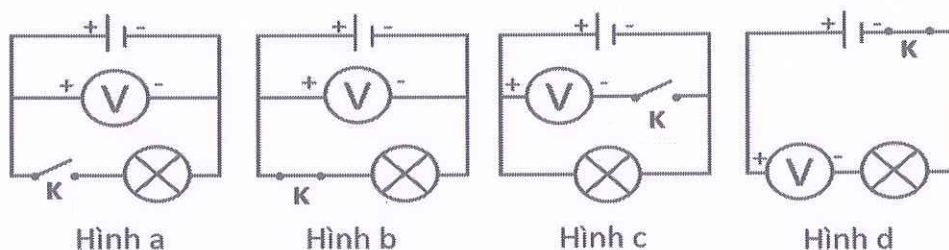
Câu 18. Trong các trường hợp sau, trường hợp nào liên quan đến sự nhiễm điện của vật?

- A. Giấy thấm mực
- B. Thước nhựa hút các mẩu giấy vụn
- C. Trái Đất quay xung quanh Mặt Trời
- D. Thanh nam châm hút các đinh sắt

Câu 19. Tuyến nội tiết nào tiết hormone gây ra những biến đổi cơ thể ở tuổi dậy thì của cả nam và nữ?

- A. Tuyến trên thận.
- B. Tuyến tụy.
- C. Tuyến giáp.
- D. Tuyến sinh dục.

Câu 20. Vôn kế trong sơ đồ mạch điện nào dưới đây đo hiệu điện thế giữa hai cực của nguồn khi mạch hở?



- A. Hình d
- B. Hình b
- C. Hình c
- D. Hình a

Câu 21. Nồng độ glucose, sodium chloride, urea, uric acid và pH trong máu có vai trò

- A. duy trì sự ổn định môi trường trong và ngoài cơ thể.
- B. duy trì sự ổn định môi trường trong cơ thể.
- C. duy trì sự ổn định môi trường sống của cơ thể.
- D. ổn định môi trường của cơ thể.

Câu 22. Bộ phận nào của da giúp chúng ta nhận biết được độ nóng, lạnh của vật?

A. Tuyến nhờn. B. Tầng tế bào sống. C. Tuyến mồ hôi. D. Thụ quan.

Câu 23. Loại đồ uống nào sau đây có thể gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh?

A. Trà atiso. B. Nước khoáng. C. Nước rau má. D. Cà phê.

Câu 24. Bộ phận ngoại biên của hệ thần kinh bao gồm những thành phần nào?

A. Dây thần kinh và hạch thần kinh. B. Não và dây thần kinh.
C. Tủy sống và hạch thần kinh. D. Não và tủy sống.

Câu 25. Khi luyện tập hít thở thường xuyên và vừa sức sẽ làm tăng

A. khoảng chết trong đường dẫn khí. B. lượng khí lưu thông trong hệ hô hấp.
C. dung tích sống của phổi. D. lượng khí cặn của phổi.

Câu 26. Thành phần nào dưới đây *không thuộc* lớp bì của da?

A. Cơ co chân lông. B. Tuyến mồ hôi. C. Tầng tế bào sống. D. Tuyến nhờn.

Câu 27. Khi cơ thể thiếu nguyên tố sắt trong thời gian dài có nguy cơ mắc bệnh gì?

A. Phù nề. B. Loãng xương. C. Gout. D. Thiếu máu.

Câu 28. Vì sao trẻ em bị viêm họng thường dẫn đến viêm tai giữa?

A. Do ở trẻ em vòm nhĩ ngắn, đường kính hẹp và nằm nghiêng nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

B. Do ở trẻ em vòm nhĩ ngắn, đường kính rộng và nằm ngang nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

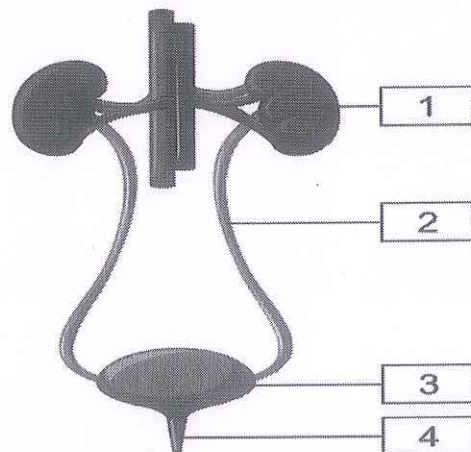
C. Do ở trẻ em vòm nhĩ dài, đường kính rộng và nằm nghiêng nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

D. Do ở trẻ em vòm nhĩ dài, đường kính hẹp và nằm ngang nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1,25 điểm):

a, Chú thích tên các bộ phận tương ứng của Hệ bài tiết trong hình sau:



b, Trình bày nguyên nhân và biện pháp phòng bệnh sỏi thận.

Câu 2 (1,0 điểm):

a, Khi cơ thể bị mất nước nhiều (ví dụ: khi tiêu chảy, khi lao động nặng ra mồ hôi nhiều,...), máu có thể lưu thông dễ dàng trong mạch nữa không? Vì sao?

b, Vì sao hoạt động của các hormone tuyến tụy giúp ổn định lượng đường trong máu?

Câu 3 (0,75 điểm):

a, Nội năng của một vật là gì?

b, Bạn Bình có hai đồng xu giống nhau, một đồng xu bạn đặt bên ngoài không khí, đồng xu còn lại bạn đặt vào bên trong tủ lạnh. Theo em, đồng xu nào có nội năng cao hơn? Vì sao?

----- Chúc các bạn làm bài tốt ! -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2023-2024

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN
MÃ ĐỀ: 801

I. Trắc nghiệm: (7 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	B	D	C	A	B	A	A	A	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	A	A	C	A	D	D	B	D	D
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	B	D	D	A	C	C	D	B		

II. Tự luận: (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1,25đ)	a.1-Thận; 2- Ống dẫn nước tiểu; 3- Bóng đái; 4- Ống đái.	0,5đ
	b.- Nguyên nhân: Calcium oxalate, muối phosphate, muối urate,... tích tụ trong thận với nồng độ cao.	0,25đ
	-Biện pháp: + Uống đủ nước + Chế độ ăn uống hợp lí.	0,5đ
Câu 2 (1,0đ)	a. Máu lưu thông trong mạch không dễ dàng vì trong máu có huyết tương (90% nước; 10% là các chất dinh dưỡng, muối khoáng, chất thải) giúp duy trì máu ở trạng thái lỏng để lưu thông dễ dàng trong mạch nên khi mất nước, máu sẽ đặc lại và di chuyển khó khăn trong hệ mạch.	0,5đ
	b. Tuyến tụy tiết 2 loại hormone insulin và glucagon. +Khi đường huyết tăng: Hormone insulin chuyển hóa glucose trong máu thành glycogen + Khi đường huyết giảm: Hormone glucagon chuyển hóa glycogen thành glucose. →Nhờ tác dụng đối lập của 2 loại hormone mà lượng đường huyết luôn ổn định.	0,5đ
Câu 3 (0,75đ)	a. Nội năng của một vật là tổng động năng và thế năng của các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật.	0,25đ
	b. Đồng xu đặt bên ngoài không khí có nội năng cao hơn.	0,25đ
	Vì: Đồng xu đặt bên ngoài không khí có nhiệt độ cao hơn → các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên đồng xu chuyển động nhanh hơn → động năng của phân tử, nguyên tử lớn hơn → Nội năng của đồng xu đặt ngoài không khí lớn hơn	0,25đ



BGH

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Đỗ Minh Phương

NTCM

Vũ Thị Loan

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Nồng độ glucose, sodium chloride, urea, uric acid và pH trong máu có vai trò

- A. duy trì sự ổn định môi trường trong và ngoài cơ thể.
- B. duy trì sự ổn định môi trường sống của cơ thể.
- C. duy trì sự ổn định môi trường trong cơ thể.
- D. ổn định môi trường của cơ thể.

Câu 2. Khi luyện tập hít thở thường xuyên và vừa sức sẽ làm tăng

- A. dung tích sống của phổi.
- B. lượng khí lưu thông trong hệ hô hấp.
- C. khoảng chết trong đường dẫn khí.
- D. lượng khí cặn của phổi.

Câu 3. Khi cơ thể của một người có chỉ số glucose là 9,9 mmol/L thì cơ thể người đó đã mắc bệnh gì?

- A. Tiểu đường.
- B. Loãng xương.
- C. Gout.
- D. Thiếu máu.

Câu 4. Nhận xét nào sau đây là đúng khi nói về nhiệt năng của một vật?

- A. Chỉ những vật có nhiệt độ cao mới có nhiệt năng
- B. Chỉ những vật chuyển động mới có nhiệt năng
- C. Mọi vật đều có nhiệt năng
- D. Chỉ những vật có khối lượng lớn mới có nhiệt năng

Câu 5. Tuyến nào dưới đây vừa có chức năng ngoại tiết, vừa có chức năng nội tiết?

- A. Tuyến giáp.
- B. Tuyến tụy.
- C. Tuyến yên.
- D. Tuyến trên thận.

Câu 6. Để bảo vệ hệ bài tiết nước tiểu, chúng ta cần tránh điều gì sau đây?

- A. Đi tiểu khi có nhu cầu.
- B. Ăn quá mặn, quá chua, nhiều đường.
- C. Uống nước vừa đủ.
- D. Không ăn thức ăn ôi thiu, nhiễm độc.

Câu 7. Tuyến nội tiết nào tiết hormone gây ra những biến đổi cơ thể ở tuổi dậy thì của cả nam và nữ?

- A. Tuyến trên thận.
- B. Tuyến tụy.
- C. Tuyến sinh dục.
- D. Tuyến giáp.

Câu 8. Vì sao trẻ em bị viêm họng thường dẫn đến viêm tai giữa?

A. Do ở trẻ em vòi nhĩ dài, đường kính rộng và nằm nghiêng nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

B. Do ở trẻ em vòi nhĩ ngắn, đường kính rộng và nằm ngang nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

C. Do ở trẻ em vòi nhĩ ngắn, đường kính hẹp và nằm nghiêng nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

D. Do ở trẻ em vòi nhĩ dài, đường kính hẹp và nằm ngang nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

Câu 9. Vì sao ở trẻ nhỏ khi gãy xương thì mau liền hơn so với người già?

- A. Trong xương thành phần cốt giao nhiều hơn chất khoáng.
- B. Chưa có thành phần chất khoáng trong xương.
- C. Chưa có thành phần cốt giao trong xương.
- D. Trong xương thành phần cốt giao ít hơn chất khoáng.

Câu 10. Khi bị mắc các tật về mắt, ảnh của vật sẽ

- A. không hiện lên trên màng lưới.
- B. hiện lên trên thể thủy tinh.
- C. hiện lên trên màng lưới.
- D. không hiện lên trên thể thủy tinh.

Câu 11. Trong cơ thể người, tuyến nội tiết nào mà hormone do chúng tiết ra có tác động đến hầu hết các tuyến nội tiết khác?

- A. Tuyến sinh dục B. Tuyến giáp. C. Tuyến tụy. D. Tuyến yên.

Câu 12. Ở tuổi dậy thì, do hoạt động tăng cường của tuyến nhờn có thể gây bít tắc lỗ chân lông và gây nên hiện tượng mụn trứng cá. Biện pháp nào sau đây giúp hạn chế mụn trứng cá?

- A. Lạm dụng phấn, kem trang điểm. B. Không nặn mụn, sờ tay lên mặt.
C. Không giặt ga gối thường xuyên. D. Chà xát da mạnh khi rửa mặt.

Câu 13. Bộ phận nào của da giúp da luôn mềm mại, không thấm nước?

- A. Tuyến nhờn. B. Tầng tế bào sống. C. Thụ quan. D. Tuyến mồ hôi.

Câu 14. Nhiệt lượng cần để 1kg chất tăng lên 1°C được gọi là nhiệt dung riêng của chất đó.

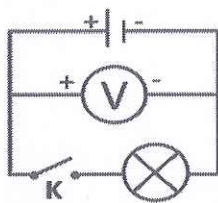
Biết nhiệt dung riêng của nước là 4190J/kg.K . Nhiệt lượng cần để làm nóng 2kg nước từ 25°C lên 30°C là

- A. 41900 J B. 209500J C. 251400J D. 8380 J

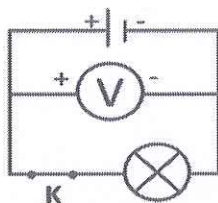
Câu 15. Thành phần nào dưới đây **không thuộc** lớp bì của da?

- A. Tầng tế bào sống. B. Cơ co chân lông. C. Thụ quan. D. Tuyến mồ hôi.

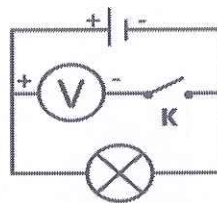
Câu 16. Vôn kế trong sơ đồ mạch điện nào dưới đây đo hiệu điện thế giữa hai cực của nguồn khi mạch hở?



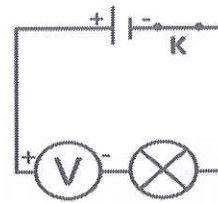
Hình a



Hình b



Hình c



Hình d

- A. Hình a. B. Hình b. C. Hình c. D. Hình d.

Câu 17. Có 4 bình A, B, C, D đều đựng nước ở cùng một nhiệt độ với thể tích tương ứng lần lượt là 1 lít, 2 lít, 3 lít, 4 lít. Sau khi dùng các đèn cồn giống hệt nhau để đun các bình này trong 5 phút ta thấy các nhiệt độ trong các bình này khác nhau. Bình có nhiệt độ thấp nhất là

- A. bình B. B. bình D. C. bình A. D. bình C.

Câu 18. Bộ phận trung ương của hệ thần kinh bao gồm những thành phần nào?

- A. Tủy sống và hạch thần kinh. B. Não và dây thần kinh.
C. Dây thần kinh và hạch thần kinh. D. Não và tủy sống.

Câu 19. Dòng điện là

- A. dòng chuyển dời có hướng của các hạt mang điện
B. dòng dịch chuyển của các hạt mang điện tích dương
C. dòng chuyển dời của các hạt mang điện tích âm
D. dòng dịch chuyển của các hạt mang điện

Câu 20. Trong ống tiêu hóa ở người, cơ quan nào có vai trò hấp thụ các chất dinh dưỡng?

- A. Ruột già. B. Dạ dày. C. Ruột non. D. Miệng.

Câu 21. Chỉ số đo huyết áp bình thường là:

- A. huyết áp tối thiểu từ 90-99 mmHg, huyết áp tối đa từ 140-159 mmHg.
B. huyết áp tối thiểu từ 60-89 mmHg, huyết áp tối đa từ 90-139 mmHg.
C. huyết áp tối thiểu cao hơn 120 mmHg, huyết áp tối đa cao hơn 180 mmHg.
D. huyết áp tối thiểu từ 100-109 mmHg, huyết áp tối đa từ 160-179 mmHg.

Câu 22. Cơ quan nào dưới đây **không** tham gia vào hoạt động bài tiết?

- A. Tim. B. Thận. C. Da. D. Phổi.

Câu 23. Dấu hiệu nhận biết người bị bệnh hắc lao?

- A. Da bị lở loét, chảy máu.
B. Trên da xuất hiện mụn mủ và mụn sần.
C. Các vùng da tổn thương dạng tròn, đóng vảy.

D. Một số vùng da lởm đóm trắng hơn bình thường.

Câu 24. Loại đồ uống nào sau đây có thể gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh?

- A. Nước rau má. B. Rượu. C. Sinh tố. D. Nước khoáng.

Câu 25. Phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật **không** có tính chất nào dưới đây?

- A. Giữa các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật không có khoảng cách.
B. Các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật luôn chuyển động.
C. Nhiệt độ của vật càng thấp, các phân tử nguyên tử cấu tạo nên vật chuyển động càng chậm.
D. Các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật có lực tương tác với nhau.

Câu 26. Tật viễn thị có thể phát sinh do những nguyên nhân nào dưới đây?

- 1- Do cầu mắt dài.
2- Do cầu mắt ngắn.
3- Do thể thủy tinh bị lão hóa.
4- Do thường xuyên nhìn vật với khoảng cách quá gần.

- A. 1,4. B. 3,4. C. 2,3. D. 1,3.

Câu 27. Trong các trường hợp sau, trường hợp nào liên quan đến sự nhiễm điện của vật?

- A. Thước nhựa hút các mẩu giấy vụn B. Thanh nam châm hút các đinh sắt
C. Giấy thấm mực D. Trái Đất quay xung quanh Mặt Trời

Câu 28. Khi nhu động ruột kém hơn bình thường hoặc khi phân trở nên cứng và khó thải ra ngoài thì được gọi là táo bón. Biện pháp nào dưới đây giúp cải thiện tình trạng táo bón?

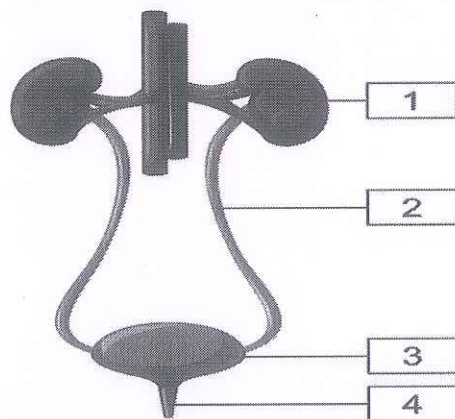
- 1- Ăn nhiều rau xanh.
2- Hạn chế thức ăn chứa nhiều tinh bột và protein.
3- Uống nhiều nước.
4- Uống chè đặc.

- A. 1,2,4. B. 1,3,4. C. 1,2,3. D. 2,3,4.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1,25 điểm):

a, Chú thích tên các bộ phận tương ứng của Hệ bài tiết trong hình sau:



b, Trình bày nguyên nhân và biện pháp phòng bệnh suy thận.

Câu 2 (1,0 điểm):

a, Khi cơ thể bị mất nước nhiều (ví dụ: khi tiêu chảy, khi lao động nặng ra mồ hôi nhiều,...), máu có thể lưu thông dễ dàng trong mạch nữa không? Vì sao?

b, Vì sao thiếu iodine lại gây ra bệnh bướu cổ?

Câu 3 (0,75 điểm):

a, Nội năng của một vật là gì?

b, Bạn Bảo có hai đồng xu giống nhau, một đồng xu bạn đặt bên ngoài không khí, đồng xu còn lại bạn đặt vào bên trong tủ lạnh. Theo em, đồng xu nào có nội năng thấp hơn? Vì sao?

----- Chúc các bạn làm bài tốt ! -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2023-2024

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN
MÃ ĐỀ: 802

I. Trắc nghiệm: (7 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	A	A	C	B	B	C	B	A	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	B	A	A	A	A	B	D	A	C
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	B	A	C	B	A	C	A	C		

II. Tự luận: (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1,25đ)	a.1-Thận; 2- Ống dẫn nước tiểu; 3- Bóng đái; 4- Ống đái.	0,5đ
	b.- Nguyên nhân: Do có thể mắc các bệnh như bệnh đái tháo đường, tăng huyết áp, mất máu hay các bệnh về thận khác.	0,25đ
	-Biện pháp: + Phòng tránh các bệnh lí khác về thận, duy trì huyết áp ổn định. + Bảo vệ cơ thể tránh hiện tượng mất máu	0,5đ
Câu 2 (1,0đ)	a. Máu lưu thông trong mạch không dễ dàng vì trong máu có huyết tương(90% nước; 10% là các chất dinh dưỡng, muối khoáng, chất thải) giúp duy trì máu ở trạng thái lỏng để lưu thông dễ dàng trong mạch nên khi mất nước, máu sẽ đặc lại và di chuyển khó khăn trong hệ mạch.	0,5đ
	b. Vì khi thiếu Iodine, thyroxine không tiết ra, tuyến yên sẽ tiết hormmon thúc đẩy tuyến giáp tăng cường hoạt động gây phì đại tuyến là nguyên nhân của bệnh bướu cổ..	0,5đ
Câu 3 (0,75đ)	a. Nội năng của một vật là tổng động năng và thế năng của các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật.	0,25đ
	b. Đồng xu đặt bên trong tủ lạnh có nhiệt năng thấp hơn.	0,25đ
	Vì: Đồng xu đặt bên trong tủ lạnh có nhiệt độ thấp hơn → các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên đồng xu chuyển động chậm hơn → động năng của phân tử, nguyên tử nhỏ hơn → Nội năng của đồng xu đặt bên trong tủ lạnh thấp hơn	0,25đ

BGH

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Đỗ Minh Phượng

NTCM

Vũ Thị Loan

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Bộ phận nào của da có chứa các hạt sắc tố melanin tạo nên màu da?

- A. Thụ quan. B. Tầng tế bào sống. C. Tuyến mồ hôi. D. Tuyến nhờn.

Câu 2. Ở tuổi dậy thì, do hoạt động tăng cường của tuyến nhờn có thể gây bít tắc lỗ chân lông và gây nên hiện tượng mụn trứng cá. Biện pháp nào sau đây giúp hạn chế mụn trứng cá?

- A. Không nặn mụn, sờ tay lên mặt. B. Chà xát da mạnh khi rửa mặt.
C. Không giặt ga gối thường xuyên. D. Lạm dụng phấn, kem trang điểm.

Câu 3. Loại đồ uống nào sau đây có thể gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh?

- A. Nước khoáng. B. Nước ép. C. Nước rau má. D. Cà phê.

Câu 4. Nhiệt lượng cần để 1kg chất tăng lên 1°C được gọi là nhiệt dung riêng của chất đó. Biết nhiệt dung riêng của nước là 4190J/kg.K . Nhiệt lượng cần để làm nóng 2kg nước từ 25°C lên 30°C là

- A. 251400J B. 209500J C. 41900 J D. 8380 J

Câu 5. Chỉ số đo huyết áp bình thường là:

- A. huyết áp tối thiểu từ 60-89 mmHg, huyết áp tối đa từ 90-139 mmHg.
B. huyết áp tối thiểu cao hơn 120 mmHg, huyết áp tối đa cao hơn 180 mmHg.
C. huyết áp tối thiểu từ 100-109 mmHg, huyết áp tối đa từ 160-179 mmHg.
D. huyết áp tối thiểu từ 90-99 mmHg, huyết áp tối đa từ 140-159 mmHg.

Câu 6. Tuyến nội tiết nào tiết hormone gây ra những biến đổi cơ thể ở tuổi dậy thì của cả nam và nữ?

- A. Tuyến tụy. B. Tuyến giáp. C. Tuyến trên thận. D. Tuyến sinh dục.

Câu 7. Tuyến nào dưới đây vừa có chức năng ngoại tiết, vừa có chức năng nội tiết?

- A. Tuyến yên. B. Tuyến giáp. C. Tuyến tụy. D. Tuyến trên thận.

Câu 8. Nồng độ glucose, sodium chloride, urea, uric acid và pH trong máu có vai trò

- A. ổn định môi trường của cơ thể.
B. duy trì sự ổn định môi trường trong cơ thể.
C. duy trì sự ổn định môi trường trong và ngoài cơ thể.
D. duy trì sự ổn định môi trường sống của cơ thể.

Câu 9. Khi bị mắc các tật về mắt, ảnh của vật sẽ

- A. hiện lên trên thể thủy tinh. B. hiện lên trên màng lưới.
C. không hiện lên trên thể thủy tinh. D. không hiện lên trên màng lưới.

Câu 10. Có 4 bình A, B, C, D đều đựng nước ở cùng một nhiệt độ với thể tích tương ứng lần lượt là 1 lít, 2 lít, 3 lít, 4 lít. Sau khi dùng các đèn cồn giống hệt nhau để đun các bình này trong 5 phút ta thấy các nhiệt độ trong các bình này khác nhau. Bình có nhiệt độ thấp nhất là

- A. bình C. B. bình A. C. bình D. D. Bình B.

Câu 11. Khi nhu động ruột kém hơn bình thường hoặc khi phân trở nên cứng và khó thải ra ngoài thì được gọi là táo bón. Biện pháp nào dưới đây giúp cải thiện tình trạng táo bón?

- 1- Uống chè đặc.
2- Hạn chế thức ăn chứa nhiều tinh bột và protein.
3- Ăn nhiều rau xanh.
4- Uống nhiều nước.

- A. 1,2,3. B. 1,3,4. C. 1,2,4. D. 2,3,4.

Câu 12. Dòng điện là

- A. dòng dịch chuyển của các hạt mang điện tích dương

- B. dòng chuyển dời của các hạt mang điện tích âm
- C. dòng dịch chuyển của các hạt mang điện
- D. dòng chuyển dời có hướng của các hạt mang điện

Câu 13. Phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật KHÔNG có tính chất nào dưới đây?

- A. Các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật có lực tương tác với nhau.
- B. Các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật luôn chuyển động.
- C. Nhiệt độ của vật càng thấp, các phân tử nguyên tử cấu tạo nên vật chuyển động càng chậm.
- D. Giữa các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật không có khoảng cách.

Câu 14. Vì sao ở trẻ nhỏ khi gãy xương thì mau liền hơn so với người già?

- A. Chưa có thành phần cốt giao trong xương.
- B. Trong xương thành phần cốt giao nhiều hơn chất khoáng.
- C. Chưa có thành phần chất khoáng trong xương.
- D. Trong xương thành phần cốt giao ít hơn chất khoáng.

Câu 15. Tật cận thị có thể phát sinh do những nguyên nhân nào dưới đây?

- 1- Do cầu mắt ngắn.
- 2- Do thể thủy tinh bị lão hóa.
- 3- Do cầu mắt dài.
- 4- Do thường xuyên nhìn vật với khoảng cách quá gần.

A. 1,4.

B. 3,4.

C. 1,3.

D. 2,3.

Câu 16. Khi luyện tập hít thở thường xuyên và vừa sức sẽ làm tăng

- A. khoảng chết trong đường dẫn khí.
- B. lượng khí cặn của phổi.
- C. lượng khí lưu thông trong hệ hô hấp.
- D. dung tích sống của phổi.

Câu 17. Dấu hiệu nhận biết người bị bệnh lang ben?

- A. Các vùng da tổn thương dạng tròn, đóng vảy.
- B. Trên da xuất hiện mụn mủ và mụn sần.
- C. Một số vùng da lốm đốm trắng hơn bình thường.
- D. Da bị lở loét, chảy máu.

Câu 18. Nhận xét nào sau đây là đúng khi nói về nhiệt năng của một vật?

- A. Chỉ những vật chuyển động mới có nhiệt năng
- B. Mọi vật đều có nhiệt năng
- C. Chỉ những vật có khối lượng lớn mới có nhiệt năng
- D. Chỉ những vật có nhiệt độ cao mới có nhiệt năng

Câu 19. Cơ quan nào dưới đây **không** tham gia vào hoạt động bài tiết?

- A. Phổi.
- B. Tim.
- C. Thận.
- D. Da.

Câu 20. Trong ống tiêu hóa ở người, cơ quan nào có vai trò hấp thụ các chất dinh dưỡng?

- A. Miệng.
- B. Ruột non.
- C. Ruột già.
- D. Dạ dày.

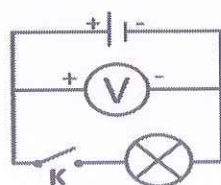
Câu 21. Bộ phận ngoại biên của hệ thần kinh bao gồm những thành phần nào?

- A. Não và dây thần kinh.
- B. Tủy sống và hạch thần kinh.
- C. Não và tủy sống.
- D. Dây thần kinh và hạch thần kinh.

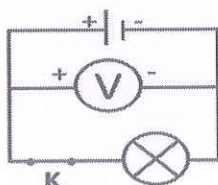
Câu 22. Khi cơ thể thiếu nguyên tố sắt trong thời gian dài có nguy cơ mắc bệnh gì?

- A. Loãng xương.
- B. Thiếu máu.
- C. Phù nề.
- D. Gout.

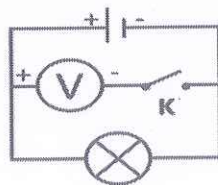
Câu 23. Vôn kế trong sơ đồ mạch điện nào dưới đây đo hiệu điện thế giữa hai cực của nguồn khi mạch hở?



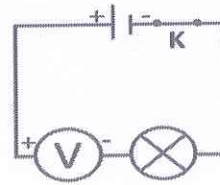
Hình a



Hình b



Hình c



Hình d

- A. Hình d B. Hình b C. Hình c D. Hình a

Câu 24. Để bảo vệ hệ bài tiết nước tiểu, chúng ta cần tránh điều gì sau đây?

- A. Ăn quá mặn, quá chua, nhiều đường. B. Uống nước vừa đủ.
C. Không ăn thức ăn ôi thiu, nhiễm độc. D. Đi tiểu khi có nhu cầu.

Câu 25. Vì sao trẻ em bị viêm họng thường dẫn đến viêm tai giữa?

A. Do ở trẻ em vòi nhĩ ngắn, đường kính hẹp và nằm nghiêng nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

B. Do ở trẻ em vòi nhĩ dài, đường kính rộng và nằm nghiêng nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

C. Do ở trẻ em vòi nhĩ dài, đường kính hẹp và nằm ngang nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

D. Do ở trẻ em vòi nhĩ ngắn, đường kính rộng và nằm ngang nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

Câu 26. Thành phần nào dưới đây **không thuộc** lớp bì của da?

- A. Tuyến nhờn. B. Tầng sừng. C. Lông và bao lông. D. Cơ co chân lông.

Câu 27. Trong cơ thể người, tuyến nội tiết nào mà hormone do chúng tiết ra có tác động đến hầu hết các tuyến nội tiết khác?

- A. Tuyến giáp. B. Tuyến sinh dục C. Tuyến tụy. D. Tuyến yên.

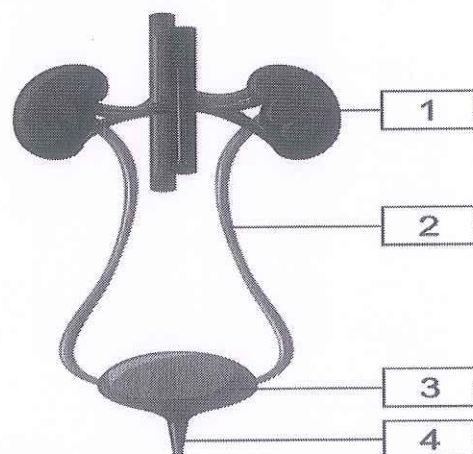
Câu 28. Trong các trường hợp sau, trường hợp nào liên quan đến sự nhiễm điện của vật?

- A. Trái Đất quay xung quanh Mặt Trời B. Thước nhựa hút các mẩu giấy vụn
C. Thanh nam châm hút các đinh sắt D. Giấy thấm mực

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1,25 điểm):

a, Chú thích tên các bộ phận tương ứng của Hệ bài tiết trong hình sau:



b, Trình bày nguyên nhân và biện pháp phòng bệnh sỏi thận.

Câu 2 (1,0 điểm):

a, Khi cơ thể bị mất nước nhiều (ví dụ: khi tiêu chảy, khi lao động nặng ra mồ hôi nhiều,...), máu có thể lưu thông dễ dàng trong mạch nữa không? Vì sao?

b, Vì sao hoạt động của các hormone tuyến tụy giúp ổn định lượng đường trong máu?

Câu 3 (0,75 điểm):

a, Nội năng của một vật là gì?

b, Bạn Minh có hai đồng xu giống nhau, một đồng xu bạn đặt bên ngoài không khí, đồng xu còn lại bạn thả vào cốc nước nóng. Theo em, đồng xu nào có nội năng cao hơn? Vì sao?

----- Chúc các bạn làm bài tốt ! -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2023-2024

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN
MÃ ĐỀ: 803

I. Trắc nghiệm: (7 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	A	D	C	A	D	C	B	D	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	D	B	B	D	C	B	B	B
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	D	B	D	A	D	B	D	B		

II. Tự luận: (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1,25đ)	a.1-Thận; 2- Ống dẫn nước tiểu; 3- Bóng đái; 4- Ống đái.	0,5đ
	b.- Nguyên nhân: Calcium oxalate, muối phosphate, muối urate,... tích tụ trong thận với nồng độ cao.	0,25đ
	-Biện pháp: + Uống đủ nước + Chế độ ăn uống hợp lí.	0,5đ
Câu 2 (1,0đ)	a. Máu lưu thông trong mạch không dễ dàng vì trong máu có huyết tương (90% nước; 10% là các chất dinh dưỡng, muối khoáng, chất thải) giúp duy trì máu ở trạng thái lỏng để lưu thông dễ dàng trong mạch nên khi mất nước, máu sẽ đặc lại và di chuyển khó khăn trong hệ mạch.	0,5đ
	b. Tuyến tụy tiết 2 loại hormone insulin và glucagon.	
	+Khi đường huyết tăng: Hormone insulin chuyển hóa glucose trong máu thành glycogen	0,25đ
	+ Khi đường huyết giảm: Hormone glucagon chuyển hóa glycogen thành glucose.	0,25đ
Câu 3 (0,75đ)	→Nhờ tác dụng đối lập của 2 loại hormone mà lượng đường huyết luôn ổn định.	
	a. Nội năng của một vật là tổng động năng và thế năng của các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật.	0,25đ
	b. Đồng xu thả vào cốc nước nóng có nhiệt năng cao hơn.	0,25đ
	Vì: Đồng xu thả vào cốc nước nóng có nhiệt độ cao hơn → các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên đồng xu chuyển động nhanh hơn → động năng của phân tử, nguyên tử lớn hơn → Nội năng của đồng xu đặt ngoài không khí lớn hơn	0,25đ



BGH

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Đỗ Minh Phụng

NTCM

Vũ Thị Loan

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1. Để bảo vệ hệ bài tiết nước tiểu, chúng ta cần tránh điều gì sau đây?

- A. Đi tiểu khi có nhu cầu. B. Uống nước vừa đủ.
C. Không ăn thức ăn ôi thiu, nhiễm độc. D. Ăn quá mặn, quá chua, nhiều đường.

Câu 2. Nhận xét nào sau đây là đúng khi nói về nhiệt năng của một vật?

- A. Chỉ những vật có nhiệt độ cao mới có nhiệt năng
B. Chỉ những vật chuyển động mới có nhiệt năng
C. Chỉ những vật có khối lượng lớn mới có nhiệt năng
D. Mọi vật đều có nhiệt năng

Câu 3. Bộ phận nào của da thực hiện chức năng bài tiết?

- A. Tầng tế bào sống. B. Thụ quan. C. Tuyến nhờn. D. Tuyến mồ hôi.

Câu 4. Dòng điện là

- A. dòng chuyển dời của các hạt mang điện tích âm
B. dòng dịch chuyển của các hạt mang điện
C. dòng dịch chuyển của các hạt mang điện tích dương
D. dòng chuyển dời có hướng của các hạt mang điện

Câu 5. Trong ống tiêu hóa ở người, cơ quan nào có vai trò hấp thụ các chất dinh dưỡng?

- A. Ruột già. B. Ruột non. C. Dạ dày. D. Miệng.

Câu 6. Bộ phận trung ương của hệ thần kinh bao gồm những thành phần nào?

- A. Tủy sống và hạch thần kinh. B. Não và tủy sống.
C. Dây thần kinh và hạch thần kinh. D. Não và dây thần kinh.

Câu 7. Có 4 bình A, B, C, D đều đựng nước ở cùng một nhiệt độ với thể tích tương ứng lần lượt là 1 lít, 2 lít, 3 lít, 4 lít. Sau khi dùng các đèn cồn giống hệt nhau để đun các bình này trong 5 phút ta thấy các nhiệt độ trong các bình này khác nhau. Bình có nhiệt độ thấp nhất là

- A. bình B. B. bình C. C. bình D. D. bình A.

Câu 8. Nhiệt lượng cần để 1kg chất tăng lên 1°C được gọi là nhiệt dung riêng của chất đó. Biết nhiệt dung riêng của nước là 4190J/kg.K . Nhiệt lượng cần để làm nóng 2kg nước từ 25°C lên 30°C là

- A. 41900 J B. 8380 J C. 209500J D. 251400J

Câu 9. Trong các trường hợp sau, trường hợp nào liên quan đến sự nhiễm điện của vật?

- A. Trái Đất quay xung quanh Mặt Trời B. Giấy thấm mực
C. Thanh nam châm hút các đinh sắt D. Thước nhựa hút các mẩu giấy vụn

Câu 10. Chỉ số đo huyết áp bình thường là:

- A. huyết áp tối thiểu từ 90-99 mmHg, huyết áp tối đa từ 140-159 mmHg.
B. huyết áp tối thiểu cao hơn 120 mmHg, huyết áp tối đa cao hơn 180 mmHg.
C. huyết áp tối thiểu từ 60-89 mmHg, huyết áp tối đa từ 90-139 mmHg.
D. huyết áp tối thiểu từ 100-109 mmHg, huyết áp tối đa từ 160-179 mmHg.

Câu 11. Thành phần nào dưới đây **không thuộc** lớp bì của da?

- A. Tầng tế bào sống. B. Cơ co chân lông. C. Thụ quan. D. Tuyến nhờn.

Câu 12. Khi bị mắc các tật về mắt, ảnh của vật sẽ

- A. không hiện lên trên màng lưới. B. hiện lên trên màng lưới.
C. hiện lên trên thể thủy tinh. D. không hiện lên trên thể thủy tinh.

Câu 13. Nồng độ glucose, sodium chloride, urea, uric acid và pH trong máu có vai trò

- A. ổn định môi trường của cơ thể.
B. duy trì sự ổn định môi trường trong cơ thể.

C. duy trì sự ổn định môi trường sống của cơ thể.

D. duy trì sự ổn định môi trường trong và ngoài cơ thể.

Câu 14. Khi nhu động ruột kém hơn bình thường hoặc khi phân trở nên cứng và khó thải ra ngoài thì được gọi là táo bón. Biện pháp nào dưới đây giúp cải thiện tình trạng táo bón?

1- Ăn nhiều rau xanh.

2- Uống chè đặc.

3- Uống nhiều nước.

4- Hạn chế thức ăn chứa nhiều tinh bột và protein.

A. 1,2,3.

B. 1,2,4.

C. 2,3,4.

D. 1,3,4.

Câu 15. Cơ quan nào dưới đây **không** tham gia vào hoạt động bài tiết?

A. Thận.

B. Da.

C. Tim.

D. Phổi.

Câu 16. Trong cơ thể người, tuyến nội tiết nào mà hormone do chúng tiết ra có tác động đến hầu hết các tuyến nội tiết khác?

A. Tuyến sinh dục

B. Tuyến yên.

C. Tuyến tụy.

D. Tuyến giáp.

Câu 17. Dấu hiệu nhận biết người bị bệnh hắc lao?

A. Da bị lở loét, chảy máu.

B. Các vùng da tổn thương dạng tròn, đóng vảy.

C. Trên da xuất hiện mụn mủ và mụn sần.

D. Một số vùng da lốm đốm trắng hơn bình thường.

Câu 18. Phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật **không** có tính chất nào dưới đây?

A. Các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật có lực tương tác với nhau.

B. Nhiệt độ của vật càng thấp, các phân tử nguyên tử cấu tạo nên vật chuyển động càng chậm.

C. Các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật luôn chuyển động.

D. Giữa các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật không có khoảng cách.

Câu 19. Ở tuổi dậy thì, do hoạt động tăng cường của tuyến nhờn có thể gây bít tắc lỗ chân lông và gây nên hiện tượng mụn trứng cá. Biện pháp nào sau đây giúp hạn chế mụn trứng cá?

A. Không nặn mụn, sờ tay lên mặt.

B. Lạm dụng phấn, kem trang điểm.

C. Không giặt ga gối thường xuyên.

D. Chà xát da mạnh khi rửa mặt.

Câu 20. Vì sao ở trẻ nhỏ khi gãy xương thì mau liền hơn so với người già?

A. Chưa có thành phần chất khoáng trong xương.

B. Trong xương thành phần cốt giao ít hơn chất khoáng.

C. Trong xương thành phần cốt giao nhiều hơn chất khoáng.

D. Chưa có thành phần cốt giao trong xương.

Câu 21. Khi luyện tập hít thở thường xuyên và vừa sức sẽ làm tăng

A. lượng khí cặn của phổi.

B. khoảng chết trong đường dẫn khí.

C. lượng khí lưu thông trong hệ hô hấp.

D. dung tích sống của phổi.

Câu 22. Vì sao trẻ em bị viêm họng thường dẫn đến viêm tai giữa?

A. Do ở trẻ em vòi nhĩ dài, đường kính rộng và nằm nghiêng nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

B. Do ở trẻ em vòi nhĩ ngắn, đường kính hẹp và nằm nghiêng nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

C. Do ở trẻ em vòi nhĩ ngắn, đường kính rộng và nằm ngang nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

D. Do ở trẻ em vòi nhĩ dài, đường kính hẹp và nằm ngang nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

Câu 23. Tuyến nội tiết nào tiết hormone gây ra những biến đổi cơ thể ở tuổi dậy thì của cả nam và nữ?

A. Tuyến sinh dục.

B. Tuyến tụy.

C. Tuyến giáp.

D. Tuyến trên thận.

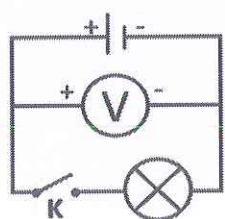
Câu 24. Loại đồ uống nào sau đây có thể gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh?

A. Nước rau má. B. Rượu. C. Nước khoáng. D. Nước ép.

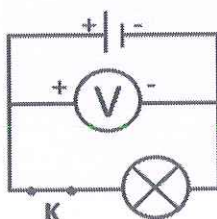
Câu 25. Tuyến nào dưới đây vừa có chức năng ngoại tiết, vừa có chức năng nội tiết?

A. Tuyến trên thận. B. Tuyến yên. C. Tuyến tụy. D. Tuyến giáp.

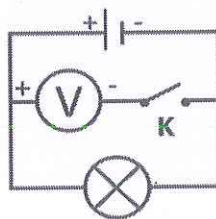
Câu 26. Vôn kế trong sơ đồ mạch điện nào dưới đây đo hiệu điện thế giữa hai cực của nguồn khi mạch hở?



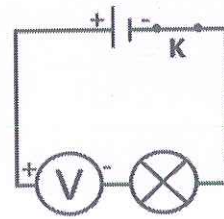
Hình a



Hình b



Hình c



Hình d

A. Hình b B. Hình d C. Hình a D. Hình c

Câu 27. Tật viễn thị có thể phát sinh do những nguyên nhân nào dưới đây?

- 1- Do cầu mắt dài.
- 2- Do thường xuyên nhìn vật với khoảng cách quá gần.
- 3- Do thể thủy tinh bị lão hóa.
- 4- Do cầu mắt ngắn.

A. 1,3. B. 2,3. C. 3,4. D. 1,4.

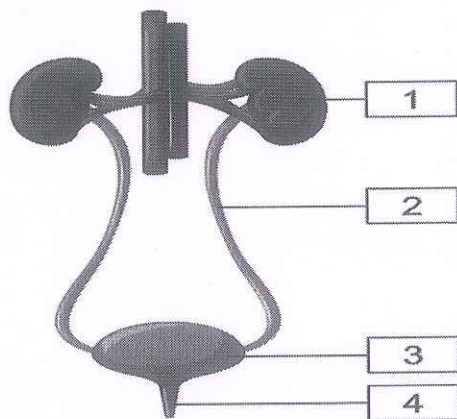
Câu 28. Khi cơ thể của một người có chỉ số glucose là 9,9 mmol/L thì cơ thể người đó đã mắc bệnh gì?

A. Gout. B. Phù nề. C. Tiểu đường. D. Loãng xương.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1,25 điểm):

a, Chú thích tên các bộ phận tương ứng của Hệ bài tiết trong hình sau:



b, Trình bày nguyên nhân và biện pháp phòng bệnh suy thận.

Câu 2 (1,0 điểm):

a, Khi cơ thể bị mất nước nhiều (ví dụ: khi tiêu chảy, khi lao động nặng ra mồ hôi nhiều,...), máu có thể lưu thông dễ dàng trong mạch nữa không? Vì sao?

b, Vì sao thiếu iodine lại gây ra bệnh bướu cổ?

Câu 3 (0,75 điểm):

a, Nội năng của một vật là gì?

b, Bạn Hà có hai đồng xu giống nhau, một đồng xu bạn đặt bên ngoài không khí, đồng xu còn lại bạn thả vào cốc nước nóng. Theo em, đồng xu nào có nội năng thấp hơn? Vì sao?

----- Chúc các bạn làm bài tốt ! -----

I. Trắc nghiệm: (7 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	D	D	D	B	B	C	A	D	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	A	B	D	C	B	B	D	A	C
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	D	C	A	B	C	C	C	C		

II. Tự luận: (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1,25đ)	a.1-Thận; 2- Ống dẫn nước tiểu; 3- Bóng đái; 4- Ống đái.	0,5đ
	b.- Nguyên nhân: Do có thể mắc các bệnh như bệnh đái tháo đường, tăng huyết áp, mất máu hay các bệnh về thận khác.	0,25đ
	-Biện pháp: + Phòng tránh các bệnh lí khác về thận, duy trì huyết áp ổn định. + Bảo vệ cơ thể tránh hiện tượng mất máu	0,5đ
Câu 2 (1,0đ)	a. Máu lưu thông trong mạch không dễ dàng vì trong máu có huyết tương(90% nước; 10% là các chất dinh dưỡng, muối khoáng, chất thải) giúp duy trì máu ở trạng thái lỏng để lưu thông dễ dàng trong mạch nên khi mất nước, máu sẽ đặc lại và di chuyển khó khăn trong hệ mạch.	0,5đ
	b. Vì khi thiếu Iodine, thyroxine không tiết ra, tuyến yên sẽ tiết hormmon thúc đẩy tuyến giáp tăng cường hoạt động gây phì đại tuyến là nguyên nhân của bệnh bướu cổ..	0,5đ
Câu 3 (0,75đ)	a. Nội năng của một vật là tổng động năng và thế năng của các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật.	0,25đ
	b. Đồng xu đặt bên ngoài không khí có nhiệt năng thấp hơn.	0,25đ
	Vì: Đồng xu đặt bên ngoài không khí có nhiệt độ thấp hơn → các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên đồng xu chuyển động chậm hơn → động năng của phân tử, nguyên tử nhỏ hơn → Nội năng của đồng xu đặt ngoài không khí thấp hơn	0,25đ

BGH

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Đỗ Minh Phượng

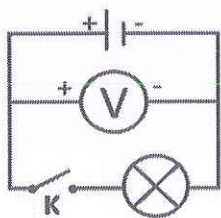
NTCM

Vũ Thị Loan

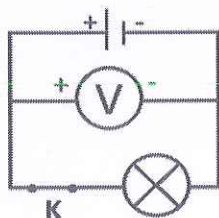
I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

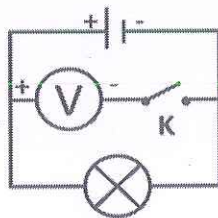
Câu 1. Vôn kế trong sơ đồ mạch điện nào dưới đây đo hiệu điện thế giữa hai cực của nguồn khi mạch hở?



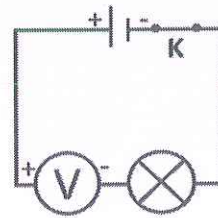
Hình a



Hình b



Hình c



Hình d

- A. Hình d B. Hình a C. Hình c D. Hình b

Câu 2. Phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật **không** có tính chất nào dưới đây?

- A. Các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật có lực tương tác với nhau.
B. Nhiệt độ của vật càng thấp, các phân tử nguyên tử cấu tạo nên vật chuyển động càng chậm.
C. Giữa các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật không có khoảng cách.
D. Các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật luôn chuyển động.

Câu 3. Trong ống tiêu hóa ở người, cơ quan nào có vai trò hấp thụ các chất dinh dưỡng?

- A. Ruột già. B. Ruột non. C. Dạ dày. D. Miệng.

Câu 4. Để bảo vệ hệ bài tiết nước tiểu, chúng ta cần tránh điều gì sau đây?

- A. Uống nước vừa đủ. B. Ăn quá mặn, quá chua, nhiều đường.
C. Đi tiểu khi có nhu cầu. D. Không ăn thức ăn ôi thiu, nhiễm độc.

Câu 5. Dấu hiệu nhận biết người bị bệnh lang ben?

- A. Một số vùng da lốm đốm trắng hơn bình thường.
B. Da bị lở loét, chảy máu.
C. Các vùng da tổn thương dạng tròn, đóng vảy.
D. Trên da xuất hiện mụn mủ và mụn sần.

Câu 6. Cơ quan nào dưới đây **không** tham gia vào hoạt động bài tiết?

- A. Da. B. Tim. C. Phổi. D. Thận.

Câu 7. Tật cận thị có thể phát sinh do những nguyên nhân nào dưới đây?

- 1- Do cầu mắt dài.
2- Do cầu mắt ngắn.
3- Do thể thủy tinh bị lão hóa.
4- Do thường xuyên nhìn vật với khoảng cách quá gần.

- A. 2,3. B. 1,4. C. 3,4. D. 1,3.

Câu 8. Khi nhu động ruột kém hơn bình thường hoặc khi phân trở nên cứng và khó thải ra ngoài thì được gọi là táo bón. Biện pháp nào dưới đây giúp cải thiện tình trạng táo bón?

- 1- Ăn nhiều rau xanh.
2- Hạn chế thức ăn chứa nhiều tinh bột và protein.
3- Uống nhiều nước.
4- Uống chè đặc.

- A. 1,2,4. B. 1,3,4. C. 2,3,4. D. 1,2,3.

Câu 9. Vì sao trẻ em bị viêm họng thường dẫn đến viêm tai giữa?

- A. Do ở trẻ em vòi nhĩ ngắn, đường kính rộng và nằm ngang nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.
B. Do ở trẻ em vòi nhĩ dài, đường kính rộng và nằm nghiêng nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

C. Do ở trẻ em vòi nhĩ dài, đường kính hẹp và nằm ngang nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

D. Do ở trẻ em vòi nhĩ ngắn, đường kính hẹp và nằm nghiêng nên vi khuẩn dễ di chuyển từ họng sang tai tạo ổ viêm.

Câu 10. Loại đồ uống nào sau đây có thể gây ảnh hưởng đến hệ thần kinh?

- A. Nước rau má. B. Cà phê. C. Trà atiso. D. Nước khoáng.

Câu 11. Trong các trường hợp sau, trường hợp nào liên quan đến sự nhiễm điện của vật?

- A. Giấy thấm mực B. Thanh nam châm hút các đinh sắt
C. Trái Đất quay xung quanh Mặt Trời D. Thước nhựa hút các mẩu giấy vụn

Câu 12. Bộ phận nào của da giúp chúng ta nhận biết được độ nóng, lạnh của vật?

- A. Tuyến nhờn. B. Thụ quan. C. Tuyến mồ hôi. D. Tầng tế bào sống.

Câu 13. Khi luyện tập hít thở thường xuyên và vừa sức sẽ làm tăng

- A. dung tích sống của phổi.
B. lượng khí lưu thông trong hệ hô hấp.
C. khoảng chết trong đường dẫn khí.
D. lượng khí cặn của phổi.

Câu 14. Có 4 bình A, B, C, D đều đựng nước ở cùng một nhiệt độ với thể tích tương ứng lần lượt là 1 lít, 2 lít, 3 lít, 4 lít. Sau khi dùng các đèn cồn giống hệt nhau để đun các bình này trong 5 phút ta thấy các nhiệt độ trong các bình này khác nhau. Bình có nhiệt độ thấp nhất là

- A. bình A. B. bình B. C. bình D. D. bình C.

Câu 15. Tuyến nội tiết nào tiết hormone gây ra những biến đổi cơ thể ở tuổi dậy thì của cả nam và nữ?

- A. Tuyến sinh dục. B. Tuyến giáp. C. Tuyến tụy. D. Tuyến trên thận.

Câu 16. Ở tuổi dậy thì, do hoạt động tăng cường của tuyến nhờn có thể gây bí tắc lỗ chân lông và gây nên hiện tượng mụn trứng cá. Biện pháp nào sau đây giúp hạn chế mụn trứng cá?

- A. Không nặn mụn, sờ tay lên mặt. B. Chà xát da mạnh khi rửa mặt.
C. Lạm dụng phấn, kem trang điểm. D. Không giặt ga gối thường xuyên.

Câu 17. Thành phần nào dưới đây *không thuộc* lớp bì của da?

- A. Tầng tế bào sống. B. Cơ co chân lông. C. Tuyến nhờn. D. Tuyến mồ hôi.

Câu 18. Nhận xét nào sau đây là đúng khi nói về nhiệt năng của một vật?

- A. Mọi vật đều có nhiệt năng
B. Chỉ những vật chuyển động mới có nhiệt năng
C. Chỉ những vật có nhiệt độ cao mới có nhiệt năng
D. Chỉ những vật có khối lượng lớn mới có nhiệt năng

Câu 19. Khi bị mắc các tật về mắt, ảnh của vật sẽ

- A. không hiện lên trên màng lưới. B. hiện lên trên thể thủy tinh.
C. hiện lên trên màng lưới. D. không hiện lên trên thể thủy tinh.

Câu 20. Trong cơ thể người, tuyến nội tiết nào mà hormone do chúng tiết ra có tác động đến hầu hết các tuyến nội tiết khác?

- A. Tuyến sinh dục B. Tuyến giáp. C. Tuyến tụy. D. Tuyến yên.

Câu 21. Bộ phận ngoại biên của hệ thần kinh bao gồm những thành phần nào?

- A. Dây thần kinh và hạch thần kinh. B. Tủy sống và hạch thần kinh.
C. Não và dây thần kinh. D. Não và tủy sống.

Câu 22. Dòng điện là

- A. dòng dịch chuyển của các hạt mang điện tích dương
B. dòng chuyển dời có hướng của các hạt mang điện
C. dòng dịch chuyển của các hạt mang điện
D. dòng chuyển dời của các hạt mang điện tích âm

Câu 23. Chỉ số đo huyết áp bình thường là:

- A. huyết áp tối thiểu từ 100-109 mmHg, huyết áp tối đa từ 160-179 mmHg.
B. huyết áp tối thiểu từ 60-89 mmHg, huyết áp tối đa từ 90-139 mmHg.
C. huyết áp tối thiểu cao hơn 120 mmHg, huyết áp tối đa cao hơn 180 mmHg.

D. huyết áp tối thiểu từ 90-99 mmHg, huyết áp tối đa từ 140-159 mmHg.

Câu 24. Nồng độ glucose, sodium chloride, urea, uric acid và pH trong máu có vai trò

A. duy trì sự ổn định môi trường sống của cơ thể.

B. duy trì sự ổn định môi trường trong cơ thể.

C. ổn định môi trường của cơ thể.

D. duy trì sự ổn định môi trường trong và ngoài cơ thể.

Câu 25. Nhiệt lượng cần để 1kg chất tăng lên 1°C được gọi là nhiệt dung riêng của chất đó. Biết nhiệt dung riêng của nước là 4190J/kg.K . Nhiệt lượng cần để làm nóng 2kg nước từ 25°C lên 30°C là

A. 251400J

B. 8380 J

C. 209500J

D. 41900 J

Câu 26. Khi cơ thể thiếu nguyên tố sắt trong thời gian dài có nguy cơ mắc bệnh gì?

A. Thiếu máu.

B. Phù nề.

C. Loãng xương.

D. Gout.

Câu 27. Vì sao ở trẻ nhỏ khi gãy xương thì mau liền hơn so với người già?

A. Trong xương thành phần cốt giao nhiều hơn chất khoáng.

B. Chưa có thành phần chất khoáng trong xương.

C. Trong xương thành phần cốt giao ít hơn chất khoáng.

D. Chưa có thành phần cốt giao trong xương.

Câu 28. Tuyến nào dưới đây vừa có chức năng ngoại tiết, vừa có chức năng nội tiết?

A. Tuyến yên.

B. Tuyến tụy.

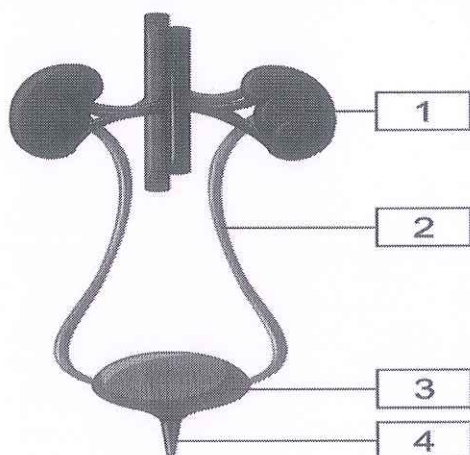
C. Tuyến trên thận.

D. Tuyến giáp.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1,25 điểm):

a, Chú thích tên các bộ phận tương ứng của Hệ bài tiết trong hình sau:



b, Trình bày nguyên nhân và biện pháp phòng bệnh sỏi thận.

Câu 2 (1,0 điểm):

a, Khi cơ thể bị mất nước nhiều (ví dụ: khi tiêu chảy, khi lao động nặng ra mồ hôi nhiều,...), máu có thể lưu thông dễ dàng trong mạch nữa không? Vì sao?

b, Vì sao hoạt động của các hormone tuyến tụy giúp ổn định lượng đường trong máu?

Câu 3 (0,75 điểm):

a, Nội năng của một vật là gì?

b, Bạn Bình có hai đồng xu giống nhau, một đồng xu bạn đặt bên ngoài không khí, đồng xu còn lại bạn đặt vào bên trong tủ lạnh. Theo em, đồng xu nào có nội năng cao hơn? Vì sao?

----- Chúc các bạn làm bài tốt ! -----

I. Trắc nghiệm: (7 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	B	B	A	B	B	D	A	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	B	A	C	A	A	A	A	A	D
Câu	21	22	23	24	25	26	27	28		
Đáp án	A	B	B	B	D	A	A	B		

II. Tự luận: (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1,25đ)	a.1-Thận; 2- Ống dẫn nước tiểu; 3- Bóng đái; 4- Ống đái.	0,5đ
	b.- Nguyên nhân: Calcium oxalate, muối phosphate, muối urate,... tích tụ trong thận với nồng độ cao.	0,25đ
	-Biện pháp: + Uống đủ nước + Chế độ ăn uống hợp lí.	0,5đ
Câu 2 (1,0đ)	a. Máu lưu thông trong mạch không dễ dàng vì trong máu có huyết tương (90% nước; 10% là các chất dinh dưỡng, muối khoáng, chất thải) giúp duy trì máu ở trạng thái lỏng để lưu thông dễ dàng trong mạch nên khi mất nước, máu sẽ đặc lại và di chuyển khó khăn trong hệ mạch.	0,5đ
	b. Tuyến tụy tiết 2 loại hormone insulin và glucagon. +Khi đường huyết tăng: Hormone insulin chuyển hóa glucose trong máu thành glycogen	0,25đ
	+ Khi đường huyết giảm: Hormone glucagon chuyển hóa glycogen thành glucose. → Nhờ tác dụng đối lập của 2 loại hormone mà lượng đường huyết luôn ổn định.	0,25đ
Câu 3 (0,75đ)	a. Nội năng của một vật là tổng động năng và thế năng của các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật.	0,25đ
	b. Đồng xu đặt bên ngoài không khí có nội năng cao hơn.	0,25đ
	Vì: Đồng xu đặt bên ngoài không khí có nhiệt độ cao hơn → các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên đồng xu chuyển động nhanh hơn → động năng của phân tử, nguyên tử lớn hơn → Nội năng của đồng xu đặt ngoài không khí lớn hơn	0,25đ



BGH

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Đỗ Minh Phụng

NTCM

Vũ Thị Loan

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

- A. Accounting B. Date C. Time D. Percentage

Câu 2. Để nhập kí hiệu $\square$ em chọn:

- A. Data\ Sort&Filter\ Filter. B. Insert\ Header&Footer.
C. Insert\ Symbol D. Data\ Sort&Filter\ Sort.

Câu 3. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

- A. COUNT B. SUM C. AVERAGE D. MIN

Câu 4. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

- A. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.
B. Luôn căn trái.
C. Luôn căn phải.
D. Luôn căn giữa.

Câu 5. Để tạo biểu đồ em chọn:

- A. Insert\ Header&Footer. B. Data\ Sort&Filter\ Sort.
C. Insert\ Charts. D. Data\ Sort&Filter\ Filter.

Câu 6. Chọn lệnh nào để thực hiện sắp xếp các ô dữ liệu theo bảng chữ cái?

- A. Filter B. Data C. Sort D. View

Câu 7. Em hãy chọn phương án đúng:

- A. Sử dụng càng nhiều màu sắc cho văn bản trên trang chiếu càng giúp người nghe tập trung.
B. Sử dụng nhiều loại phông chữ cho văn bản trên trang chiếu sẽ thu hút được sự chú ý của người nghe.
C. Văn bản trên trang chiếu càng chi tiết, đầy đủ càng tốt.
D. Văn bản trên trang chiếu cần ngắn gọn, súc tích.

Câu 8. Em hãy chọn phương án sai trong các phương án sau:

- A. Có thể bỏ phần đầu trang và chân trang khỏi trang chiếu tiêu đề.
B. Những thông tin lựa chọn vào cửa sổ Header&Footer được tự động áp dụng cho tất cả các trang chiếu trong bài trình chiếu.
C. Có thể tự động cập nhật thời gian vào thông tin ở chân trang.
D. Đầu trang và chân trang có thể được định dạng phông chữ, cỡ chữ, màu chữ khác nhau.

Câu 9. Địa chỉ tương đối có đặc điểm:

- A. Không thay đổi khi sao chép công thức và không giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức
B. Tự động thay đổi khi công thức nhưng không giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức
C. Tự động thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức
D. Không thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

Câu 10. Sau khi nhập địa chỉ tương đối, em nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

- A. F1 B. F4 C. F3 D. F2

Câu 11. Công thức tại ô F5 là =E5*\$F\$2. Sao chép công thức này đến ô F6, kết quả sao chép là:

- A. =\$E\$6*\$F\$2 B. =E6*\$F\$2 C. =\$E\$6*F2 D. =E6*F3

Câu 12. Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì em sử dụng lệnh:

- A. Cut B. Paste C. Copy D. Delete

Câu 13. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

- A. $= H11 + 2 * K11$ B. $= H13 + 2 * K13$ C. $= H12 + 2 * K12$ D. $= H14 + 2 * K14$

Câu 14. Để lọc dữ liệu thì ta chọn lệnh:

- A. Filter B. Select All C. Sort D. Layout

Câu 15. Địa chỉ tuyệt đối có đặc điểm:

- A. Dễ dàng được thay đổi
B. Thay đổi khi sao chép công thức
C. Thay đổi theo từng phần mềm
D. Không thay đổi khi sao chép công thức

Câu 16. Khi muốn thêm một tiêu chí sắp xếp thì chọn ?

- A. Delete Level B. Copy Level C. Paste D. Add Level

Câu 17. Lệnh Sort nằm trong thẻ nào dưới đây?

- A. Insert B. Data C. Table D. Home

Câu 18. Đáp án nào dưới đây là địa chỉ tuyệt đối?

- A. J2 B. J4 C. \$J2 D. \$J\$2

Câu 19. Chức năng lọc dữ liệu của phần mềm bảng tính được sử dụng để:

- A. Chọn và không hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
B. Chọn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
C. Chọn và ẩn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
D. Chọn và chỉ hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

Câu 20. Em hãy chọn phương án đúng trong các phương án sau:

- A. Không thể đưa hình ảnh vào chân trang.
B. Không thể đưa hình ảnh vào đầu trang.
C. Đầu trang và chân trang là đoạn văn bản đầu tiên và cuối cùng trong một trang.
D. Thông tin ở phần đầu trang và chân trang thường ngắn gọn và được tự động thêm vào tất cả các trang trong văn bản.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Địa chỉ tương đối là gì? Địa chỉ tuyệt đối là gì?

Câu 2 (2 điểm): Nêu các bước đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang.

Câu 3 (1 điểm): Nêu điểm giống và khác nhau trong các bước lọc dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí.

.....Hết.....

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Em hãy chọn phương án đúng:

A. Sử dụng nhiều loại phông chữ cho văn bản trên trang chiếu sẽ thu hút được sự chú ý của người nghe.

B. Văn bản trên trang chiếu càng chi tiết, đầy đủ càng tốt.

C. Sử dụng càng nhiều màu sắc cho văn bản trên trang chiếu càng giúp người nghe tập trung.

D. Văn bản trên trang chiếu cần ngắn gọn, súc tích.

Câu 2. Đáp án nào dưới đây là địa chỉ tuyệt đối?

A. \$J\$2

B. J4

C. J2

D. \$J2

Câu 3. Chọn lệnh nào để thực hiện sắp xếp các ô dữ liệu theo bảng chữ cái?

A. Sort

B. View

C. Filter

D. Data

Câu 4. Chức năng lọc dữ liệu của phần mềm bảng tính được sử dụng để:

A. Chọn và chỉ hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

B. Chọn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

C. Chọn và ẩn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

D. Chọn và không hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

Câu 5. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

A. Luôn căn phải.

B. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.

C. Luôn căn trái.

D. Luôn căn giữa.

Câu 6. Địa chỉ tương đối có đặc điểm:

A. Tự động thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

B. Tự động thay đổi khi công thức nhưng không giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

C. Không thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

D. Không thay đổi khi sao chép công thức và không giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

Câu 7. Để nhập kí hiệu $\square$ em chọn:

A. Insert\ Symbol

B. Data\ Sort&Filter\ Sort.

C. Insert\ Header&Footer.

D. Data\ Sort&Filter\ Filter.

Câu 8. Địa chỉ tuyệt đối có đặc điểm:

A. Thay đổi theo từng phần mềm

B. Dễ dàng được thay đổi

C. Thay đổi khi sao chép công thức

D. Không thay đổi khi sao chép công thức

Câu 9. Sau khi nhập địa chỉ tương đối, em nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

A. F1

B. F3

C. F4

D. F2

Câu 10. Để tạo biểu đồ em chọn:

A. Insert\ Charts.

B. Data\ Sort&Filter\ Filter.

C. Insert\ Header&Footer.

D. Data\ Sort&Filter\ Sort.

Câu 11. Em hãy chọn phương án đúng trong các phương án sau:

- A. Đầu trang và chân trang là đoạn văn bản đầu tiên và cuối cùng trong một trang.
- B. Không thể đưa hình ảnh vào chân trang.
- C. Không thể đưa hình ảnh vào đầu trang.
- D. Thông tin ở phần đầu trang và chân trang thường ngắn gọn và được tự động thêm vào tất

cả các trang trong văn bản.

Câu 12. Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì em sử dụng lệnh:

- A. Copy
- B. Paste
- C. Cut
- D. Delete

Câu 13. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

- A. Time
- B. Percentage
- C. Date
- D. Accounting

Câu 14. Khi muốn thêm một tiêu chí sắp xếp thì chọn ?

- A. Paste
- B. Delete Level
- C. Add Level
- D. Copy Level

Câu 15. Lệnh Sort nằm trong thẻ nào dưới đây?

- A. Table
- B. Data
- C. Home
- D. Insert

Câu 16. Công thức tại ô F5 là =E5*\$F\$2. Sao chép công thức này đến ô F6, kết quả sao chép là:

- A. =\$E\$6*\$F\$2
- B. =E6*F3
- C. =\$E\$6*F2
- D. =E6*\$F\$2

Câu 17. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

- A. = H11 + 2*K11
- B. = H13 + 2*K13
- C. = H14 + 2*K14
- D. = H12 + 2*K12

Câu 18. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

- A. SUM
- B. MIN
- C. COUNT
- D. AVERAGE

Câu 19. Để lọc dữ liệu thì ta chọn lệnh:

- A. Select All
- B. Sort
- C. Filter
- D. Layout

Câu 20. Em hãy chọn phương án sai trong các phương án sau:

- A. Những thông tin lựa chọn vào cửa sổ Header&Footer được tự động áp dụng cho tất cả các trang chiếu trong bài trình chiếu.
- B. Đầu trang và chân trang có thể được định dạng phông chữ, cỡ chữ, màu chữ khác nhau.
- C. Có thể tự động cập nhật thời gian vào thông tin ở chân trang.
- D. Có thể bỏ phần đầu trang và chân trang khỏi trang chiếu tiêu đề.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Nêu các bước tạo biểu đồ.

Câu 2 (2 điểm): Nêu các bước sao chép bảng số liệu từ tệp văn bản sang trang tính.

Câu 3 (1 điểm): Nêu điểm giống và khác nhau trong các bước sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí.

.....Hết.....

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Em hãy chọn phương án sai trong các phương án sau:

- A. Những thông tin lựa chọn vào cửa sổ Header&Footer được tự động áp dụng cho tất cả các trang chiếu trong bài trình chiếu.
- B. Có thể bỏ phần đầu trang và chân trang khỏi trang chiếu tiêu đề.
- C. Có thể tự động cập nhật thời gian vào thông tin ở chân trang.
- D. Đầu trang và chân trang có thể được định dạng phông chữ, cỡ chữ, màu chữ khác nhau.

Câu 2. Để nhập kí hiệu $\square$ em chọn:

- A. Data\ Sort&Filter\ Filter.
- B. Insert\ Symbol
- C. Data\ Sort&Filter\ Sort.
- D. Insert\ Header&Footer.

Câu 3. Để lọc dữ liệu thì ta chọn lệnh:

- A. Layout
- B. Select All
- C. Sort
- D. Filter

Câu 4. Chức năng lọc dữ liệu của phần mềm bảng tính được sử dụng để:

- A. Chọn và ẩn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
- B. Chọn và chỉ hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
- C. Chọn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
- D. Chọn và không hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

Câu 5. Công thức tại ô F5 là $=E5*F\$2$. Sao chép công thức này đến ô F6, kết quả sao chép là:

- A. $=\$E\$6*F\$2$
- B. $=E6*F\$2$
- C. $=\$E\$6*F2$
- D. $=E6*F3$

Câu 6. Khi muốn thêm một tiêu chí sắp xếp thì chọn ?

- A. Copy Level
- B. Add Level
- C. Delete Level
- D. Paste

Câu 7. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

- A. COUNT
- B. MIN
- C. AVERAGE
- D. SUM

Câu 8. Để tạo biểu đồ em chọn:

- A. Data\ Sort&Filter\ Sort.
- B. Insert\ Header&Footer.
- C. Data\ Sort&Filter\ Filter.
- D. Insert\ Charts.

Câu 9. Địa chỉ tương đối có đặc điểm:

- A. Tự động thay đổi khi công thức nhưng không giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức
- B. Tự động thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức
- C. Không thay đổi khi sao chép công thức và không giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức
- D. Không thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

Câu 10. Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì em sử dụng lệnh:

- A. Cut
- B. Paste
- C. Copy
- D. Delete

Câu 11. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

- A. Luôn căn trái.
- B. Luôn căn giữa.
- C. Luôn căn phải.
- D. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.

Câu 12. Chọn lệnh nào để thực hiện sắp xếp các ô dữ liệu theo bảng chữ cái?

- A. View
- B. Data
- C. Filter
- D. Sort

Câu 13. Sau khi nhập địa chỉ tương đối, em nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

A. F4

B. F2

C. F3

D. F1

Câu 14. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

A. $= H12 + 2 * K12$

B. $= H11 + 2 * K11$

C. $= H13 + 2 * K13$

D. $= H14 + 2 * K14$

Câu 15. Lệnh Sort nằm trong thẻ nào dưới đây?

A. Table

B. Insert

C. Home

D. Data

Câu 16. Địa chỉ tuyệt đối có đặc điểm:

A. Thay đổi khi sao chép công thức

B. Không thay đổi khi sao chép công thức

C. Thay đổi theo từng phần mềm

D. Dễ dàng được thay đổi

Câu 17. Đáp án nào dưới đây là địa chỉ tuyệt đối?

A. J2

B. $\$J\2

C. $\$J2$

D. J4

Câu 18. Em hãy chọn phương án đúng:

A. Văn bản trên trang chiếu càng chi tiết, đầy đủ càng tốt.

B. Sử dụng nhiều loại phong chữ cho văn bản trên trang chiếu sẽ thu hút được sự chú ý của người nghe.

C. Sử dụng càng nhiều màu sắc cho văn bản trên trang chiếu càng giúp người nghe tập trung.

D. Văn bản trên trang chiếu cần ngắn gọn, súc tích.

Câu 19. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

A. Date

B. Percentage

C. Accounting

D. Time

Câu 20. Em hãy chọn phương án đúng trong các phương án sau:

A. Không thể đưa hình ảnh vào đầu trang.

B. Không thể đưa hình ảnh vào chân trang.

C. Thông tin ở phần đầu trang và chân trang thường ngắn gọn và được tự động thêm vào tất cả các trang trong văn bản.

D. Đầu trang và chân trang là đoạn văn bản đầu tiên và cuối cùng trong một trang.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Nêu các bước sao chép bảng số liệu từ tệp văn bản sang trang tính.

Câu 2 (2 điểm): Địa chỉ tương đối là gì? Địa chỉ tuyệt đối là gì?

Câu 3 (1 điểm): Nêu điểm giống và khác nhau trong các bước lọc dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí.

.....Hết.....

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Để lọc dữ liệu thì ta chọn lệnh:

- A. Sort B. Filter C. Layout D. Select All

Câu 2. Để nhập kí hiệu $\square$ em chọn:

- A. Data\ Sort&Filter\ Filter. B. Insert\ Symbol
C. Insert\ Header&Footer. D. Data\ Sort&Filter\ Sort.

Câu 3. Để tạo biểu đồ em chọn:

- A. Data\ Sort&Filter\Filter. B. Insert\ Header&Footer.
C. Insert\ Charts. D. Data\ Sort&Filter\ Sort.

Câu 4. Công thức tại ô F5 là $=E5*\$F\2 . Sao chép công thức này đến ô F6, kết quả sao chép là:

- A. $=E6*\$F\2 B. $=E6*F3$ C. $=\$E\$6*\$F\2 D. $=\$E\$6*F2$

Câu 5. Địa chỉ tuyệt đối có đặc điểm:

- A. Thay đổi khi sao chép công thức
B. Dễ dàng được thay đổi
C. Không thay đổi khi sao chép công thức
D. Thay đổi theo từng phần mềm

Câu 6. Địa chỉ tương đối có đặc điểm:

- A. Không thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức
B. Tự động thay đổi khi công thức nhưng không giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức
C. Không thay đổi khi sao chép công thức và không giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức
D. Tự động thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

Câu 7. Em hãy chọn phương án đúng:

- A. Sử dụng càng nhiều màu sắc cho văn bản trên trang chiếu càng giúp người nghe tập trung.
B. Văn bản trên trang chiếu cần ngắn gọn, súc tích.
C. Sử dụng nhiều loại phông chữ cho văn bản trên trang chiếu sẽ thu hút được sự chú ý của người nghe.
D. Văn bản trên trang chiếu càng chi tiết, đầy đủ càng tốt.

Câu 8. Chọn lệnh nào để thực hiện sắp xếp các ô dữ liệu theo bảng chữ cái?

- A. Data B. View C. Sort D. Filter

Câu 9. Chức năng lọc dữ liệu của phần mềm bảng tính được sử dụng để:

- A. Chọn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
B. Chọn và ẩn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
C. Chọn và không hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó
D. Chọn và chỉ hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

Câu 10. Lệnh Sort nằm trong thẻ nào dưới đây?

- A. Insert B. Home C. Data D. Table

Câu 11. Em hãy chọn phương án đúng trong các phương án sau:

- A. Thông tin ở phần đầu trang và chân trang thường ngắn gọn và được tự động thêm vào tất cả các trang trong văn bản.
B. Đầu trang và chân trang là đoạn văn bản đầu tiên và cuối cùng trong một trang.

C. Không thể đưa hình ảnh vào đầu trang.

D. Không thể đưa hình ảnh vào chân trang.

Câu 12. Đáp án nào dưới đây là địa chỉ tuyệt đối?

A. \$J\$2

B. J2

C. \$J2

D. J4

Câu 13. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

A. AVERAGE

B. SUM

C. MIN

D. COUNT

Câu 14. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

A. $= H12 + 2 * K12$

B. $= H14 + 2 * K14$

C. $= H11 + 2 * K11$

D. $= H13 + 2 * K13$

Câu 15. Em hãy chọn phương án sai trong các phương án sau:

A. Những thông tin lựa chọn vào cửa sổ Header&Footer được tự động áp dụng cho tất cả các trang chiếu trong bài trình chiếu.

B. Đầu trang và chân trang có thể được định dạng phông chữ, cỡ chữ, màu chữ khác nhau.

C. Có thể bỏ phần đầu trang và chân trang khỏi trang chiếu tiêu đề.

D. Có thể tự động cập nhật thời gian vào thông tin ở chân trang.

Câu 16. Khi muốn thêm một tiêu chí sắp xếp thì chọn ?

A. Copy Level

B. Add Level

C. Delete Level

D. Paste

Câu 17. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

A. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.

B. Luôn căn phải.

C. Luôn căn trái.

D. Luôn căn giữa.

Câu 18. Sau khi nhập địa chỉ tương đối, em nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

A. F1

B. F3

C. F4

D. F2

Câu 19. Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì em sử dụng lệnh:

A. Delete

B. Cut

C. Paste

D. Copy

Câu 20. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

A. Time

B. Date

C. Accounting

D. Percentage

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Nêu các bước tạo biểu đồ.

Câu 2 (2 điểm): Nêu các bước đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang.

Câu 3 (1 điểm): Nêu điểm giống và khác nhau trong các bước sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí.

.....Hết.....

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào bài làm:

Câu 1. Em hãy chọn phương án đúng:

A. Sử dụng nhiều loại phông chữ cho văn bản trên trang chiếu sẽ thu hút được sự chú ý của người nghe.

B. Văn bản trên trang chiếu càng chi tiết, đầy đủ càng tốt.

C. Sử dụng càng nhiều màu sắc cho văn bản trên trang chiếu càng giúp người nghe tập trung.

D. Văn bản trên trang chiếu cần ngắn gọn, súc tích.

Câu 2. Đáp án nào dưới đây là địa chỉ tuyệt đối?

A. \$J\$2

B. J4

C. J2

D. \$J2

Câu 3. Chọn lệnh nào để thực hiện sắp xếp các ô dữ liệu theo bảng chữ cái?

A. Sort

B. View

C. Filter

D. Data

Câu 4. Chức năng lọc dữ liệu của phần mềm bảng tính được sử dụng để:

A. Chọn và chỉ hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

B. Chọn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

C. Chọn và ẩn các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

D. Chọn và không hiển thị các dòng thỏa mãn các điều kiện nào đó

Câu 5. Công thức khi nhập vào ô tính sẽ căn như thế nào?

A. Luôn căn phải.

B. Tùy thuộc vào kết quả tính toán của công thức là số, văn bản hay ngày tháng.

C. Luôn căn trái.

D. Luôn căn giữa.

Câu 6. Địa chỉ tương đối có đặc điểm:

A. Tự động thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

B. Tự động thay đổi khi công thức nhưng không giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

C. Không thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

D. Không thay đổi khi sao chép công thức và không giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức

Câu 7. Để nhập kí hiệu $\square$ em chọn:

A. Insert\ Symbol

B. Data\ Sort&Filter\ Sort.

C. Insert\ Header&Footer.

D. Data\ Sort&Filter\ Filter.

Câu 8. Địa chỉ tuyệt đối có đặc điểm:

A. Thay đổi theo từng phần mềm

B. Dễ dàng được thay đổi

C. Thay đổi khi sao chép công thức

D. Không thay đổi khi sao chép công thức

Câu 9. Sau khi nhập địa chỉ tương đối, em nhấn phím nào để chuyển địa chỉ tương đối thành địa chỉ tuyệt đối?

A. F1

B. F3

C. F4

D. F2

Câu 10. Để tạo biểu đồ em chọn:

A. Insert\ Charts.

B. Data\ Sort&Filter\ Filter.

C. Insert\ Header&Footer.

D. Data\ Sort&Filter\ Sort.

Câu 11. Em hãy chọn phương án đúng trong các phương án sau:

- A. Đầu trang và chân trang là đoạn văn bản đầu tiên và cuối cùng trong một trang.
- B. Không thể đưa hình ảnh vào chân trang.
- C. Không thể đưa hình ảnh vào đầu trang.
- D. Thông tin ở phần đầu trang và chân trang thường ngắn gọn và được tự động thêm vào tất cả các trang trong văn bản.

Câu 12. Để sao chép dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang tranh tính thì em sử dụng lệnh:

- A. Copy
- B. Paste
- C. Cut
- D. Delete

Câu 13. Để định dạng kiểu ngày trong hộp thoại Format Cells, em chọn lệnh gì?

- A. Time
- B. Percentage
- C. Date
- D. Accounting

Câu 14. Khi muốn thêm một tiêu chí sắp xếp thì chọn ?

- A. Paste
- B. Delete Level
- C. Add Level
- D. Copy Level

Câu 15. Lệnh Sort nằm trong thẻ nào dưới đây?

- A. Table
- B. Data
- C. Home
- D. Insert

Câu 16. Công thức tại ô F5 là =E5*\$F\$2. Sao chép công thức này đến ô F6, kết quả sao chép là:

- A. =\$E\$6*\$F\$2
- B. =E6*F3
- C. =\$E\$6*F2
- D. =E6*\$F\$2

Câu 17. Giả sử tại ô G10 có công thức $G10 = H10 + 2 * K10$. Nếu sao chép công thức này đến ô G12 thì công thức ô G12 sẽ là:

- A. = H11 + 2*K11
- B. = H13 + 2*K13
- C. = H14 + 2*K14
- D. = H12 + 2*K12

Câu 18. Hàm tính tổng là hàm nào sau đây?

- A. SUM
- B. MIN
- C. COUNT
- D. AVERAGE

Câu 19. Để lọc dữ liệu thì ta chọn lệnh:

- A. Select All
- B. Sort
- C. Filter
- D. Layout

Câu 20. Em hãy chọn phương án sai trong các phương án sau:

- A. Những thông tin lựa chọn vào cửa sổ Header&Footer được tự động áp dụng cho tất cả các trang chiếu trong bài trình chiếu.
- B. Đầu trang và chân trang có thể được định dạng phông chữ, cỡ chữ, màu chữ khác nhau.
- C. Có thể tự động cập nhật thời gian vào thông tin ở chân trang.
- D. Có thể bỏ phần đầu trang và chân trang khỏi trang chiếu tiêu đề.

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Địa chỉ tương đối là gì? Địa chỉ tuyệt đối là gì?

Câu 2 (2 điểm): Trình bày các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Emyeutruongem.docx* sang tệp trình chiếu *Emyeutruongem.pptx*

Câu 3 (1 điểm): Nêu điểm giống và khác nhau trong các bước sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí.

.....Hết.....

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	B	A	C	C	D	D	C	B
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	C	C	A	D	D	B	D	D	D
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm):

- Địa chỉ tương đối tự động thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức.
- Địa chỉ tuyệt đối không thay đổi khi sao chép công thức. Địa chỉ tuyệt đối có dấu \$ trước tên cột và trước tên hàng.

Câu 2 (2 điểm): Các bước đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang là :

- Bước 1: Chọn Insert\ Header&Footer.
- Bước 2:
 - + Chọn Page Number để đánh số trang.
 - + Chọn Header để thêm đầu trang, em chọn Blank rồi nhập nội dung.
 - + Chọn Footer để thêm chân trang, em chọn Blank rồi nhập nội dung.

Câu 3 (1 điểm) : Điểm giống và khác nhau trong các bước lọc dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí là:

*** Giống nhau :**

- Bước 1 : Chọn vùng dữ liệu cần lọc.
- Bước 2 : Chọn Data\ Sort&Filter\ Filter\ nút lệnh lọc dữ liệu sẽ xuất hiện ở tất cả các ô thuộc dòng tiêu đề của bảng dữ liệu.

*** Khác nhau :**

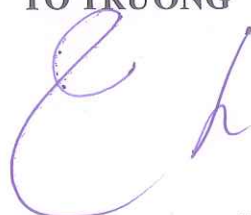
- Lọc dữ liệu theo một tiêu chí : chỉ chọn một tiêu chí lọc theo yêu cầu đề bài.
- Lọc dữ liệu theo nhiều tiêu chí : chọn từ hai tiêu chí lọc trở lên theo yêu cầu đề bài.

BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG


Khúc Thị Mỹ Hạnh


Phạm Thị Hải Yến


Trần Minh Ngọc

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	A	A	A	B	A	A	D	C	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	A	C	C	B	D	D	A	C	B
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Các bước tạo biểu đồ là:

- Bước 1: Chọn vùng dữ liệu cần tạo biểu đồ.
- Bước 2: Chọn Insert\ Charts\ chọn loại biểu đồ cần tạo.

Câu 2 (2 điểm): Các bước sao chép bảng số liệu từ tệp văn bản sang trang tính là:

- Bước 1: Trong phần mềm soạn thảo văn bản chọn các hàng, cột của bảng.
- Bước 2: Nhấn tổ hợp phím Ctrl C
- Bước 3: Trong phần mềm bảng tính, mở bảng tính mới, chọn ô ở góc trên cùng bên trái của vùng muốn dán dữ liệu và chọn lệnh Paste.

Câu 3 (1 điểm) : Điểm giống và khác nhau trong các bước sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí là:

* Giống nhau :

- Bước 1 : Chọn vùng dữ liệu cần sắp xếp.
- Bước 2 : Chọn Data\ Sort&Filter\ Sort.

* Khác nhau :

- Sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí : chỉ chọn một tiêu chí sắp xếp theo tăng dần hoặc giảm dần.
- Sắp xếp dữ liệu theo nhiều tiêu chí : chọn Add level để thêm tiêu chí sắp xếp.



BGH DUYỆT

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TỔ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG

Trần Minh Ngọc

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	B	D	B	B	B	D	D	B	C
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	A	A	D	B	B	D	A	C
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Các bước sao chép bảng số liệu từ tệp văn bản sang trang tính.là:

- Bước 1: Trong phần mềm soạn thảo văn bản chọn các hàng, cột của bảng.
- Bước 2: Nhấn tổ hợp phím Ctrl C
- Bước 3: Trong phần mềm bảng tính, mở bảng tính mới, chọn ô ở góc trên cùng bên trái của vùng muốn dán dữ liệu và chọn lệnh Paste.

Câu 2 (2 điểm):

- Địa chỉ tương đối tự động thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức.
- Địa chỉ tuyệt đối không thay đổi khi sao chép công thức. Địa chỉ tuyệt đối có dấu \$ trước tên cột và trước tên hàng.

Câu 3 (1 điểm) : Điểm giống và khác nhau trong các bước lọc dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí là:

* Giống nhau :

- Bước 1 : Chọn vùng dữ liệu cần lọc.
- Bước 2 : Chọn Data\ Sort&Filter\ Filter\ nút lệnh lọc dữ liệu sẽ xuất hiện ở tất cả các ô thuộc dòng tiêu đề của bảng dữ liệu.

* Khác nhau :

- Lọc dữ liệu theo một tiêu chí : chỉ chọn một tiêu chí lọc theo yêu cầu đề bài.
- Lọc dữ liệu theo nhiều tiêu chí : chọn từ hai tiêu chí lọc trở lên theo yêu cầu đề bài.



BGH DUYỆT

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TỔ TRƯỞNG

Phạm Thị Hải Yến

NHÓM TRƯỞNG

Trần Minh Ngọc

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	B	C	A	C	D	B	C	D	C
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	A	B	A	B	B	A	C	D	B
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (2 điểm): Các bước tạo biểu đồ là:

- Bước 1: Chọn vùng dữ liệu cần tạo biểu đồ.
- Bước 2: Chọn Insert\ Charts\ chọn loại biểu đồ cần tạo.

Câu 2 (2 điểm): Các bước đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang là :

- Bước 1: Chọn Insert\ Header&Footer.
- Bước 2:
 - + Chọn Page Number để đánh số trang.
 - + Chọn Header để thêm đầu trang, em chọn Blank rồi nhập nội dung.
 - + Chọn Footer để thêm chân trang, em chọn Blank rồi nhập nội dung.

Câu 3 (1 điểm) : Điểm giống và khác nhau trong các bước sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí là:

* Giống nhau :

- Bước 1 : Chọn vùng dữ liệu cần sắp xếp.
- Bước 2 : Chọn Data\ Sort&Filter\ Sort.

* Khác nhau :

- Sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí : chỉ chọn một tiêu chí sắp xếp theo tăng dần hoặc giảm dần.
- Sắp xếp dữ liệu theo nhiều tiêu chí : chọn Add level để thêm tiêu chí sắp xếp.

BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Trần Minh Ngọc

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	D	A	A	A	B	A	A	D	C	A
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	A	C	C	B	D	D	A	C	B
Biểu điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm	0,25 điểm

II. TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 2 (2 điểm):

- Địa chỉ tương đối tự động thay đổi khi sao chép công thức nhưng vẫn giữ nguyên vị trí tương đối giữa ô chứa công thức và ô có địa chỉ trong công thức.
- Địa chỉ tuyệt đối không thay đổi khi sao chép công thức. Địa chỉ tuyệt đối có dấu \$ trước tên cột và trước tên hàng.

Câu 1 (2 điểm): Các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản *Emyeutruongem.docx* sang tệp trình chiếu *Emyeutruongem.pptx*

- Bước 1: Mở tệp văn bản: *Emyeutruongem.docx*
- Bước 2: Chọn nội dung cần sao chép rồi thực hiện lệnh Copy (Chọn Home/Copy hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + C)
- Bước 1: Mở tệp trình chiếu: *Emyeutruongem.pptx*
- Bước 2: Đặt con trỏ tại vị trí cần sao chép rồi thực hiện lệnh Paste (Chọn Home/Paste hoặc nhấn tổ hợp phím CTRL + V)

Câu 3 (1 điểm) : Điểm giống và khác nhau trong các bước sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí, theo nhiều tiêu chí là:

* Giống nhau :

- Bước 1 : Chọn vùng dữ liệu cần sắp xếp.
- Bước 2 : Chọn Data\ Sort&Filter\ Sort.

* Khác nhau :

- Sắp xếp dữ liệu theo một tiêu chí : chỉ chọn một tiêu chí sắp xếp theo tăng dần hoặc giảm dần.
- Sắp xếp dữ liệu theo nhiều tiêu chí : chọn Add level để thêm tiêu chí sắp xếp.

BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Trần Minh Ngọc

Mã đề: LS-ĐL.801

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Vì sao trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1858 - 1884), thực dân Pháp không thể thực hiện thành công kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”?

- A. Quân dân Việt Nam đẩy lùi được mọi đợt tấn công của thực dân Pháp.
- B. Lực lượng quân Pháp ít; vũ khí và phương tiện chiến tranh lạc hậu.
- C. Nhân dân Việt Nam quyết liệt chống lại hành động xâm lược của Pháp.
- D. Nhà Nguyễn quyết tâm lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống xâm lược.

Câu 2. Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng điểm giống nhau giữa khởi nghĩa Bãi Sậy (1883 - 1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)?

- A. Hoạt động chủ yếu ở 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ.
- B. Dựa vào địa thế hiểm trở để xây dựng căn cứ.
- C. Thất bại, nhưng có ý nghĩa lịch sử to lớn.
- D. Áp dụng chiến thuật du kích để đánh giặc.

Câu 3. Với Hiệp ước Giáp Tuất (1874), triều đình nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận

- A. Bắc kì là đất bảo hộ của thực dân Pháp.
- B. nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ.
- C. sáu tỉnh Nam Kỳ là đất thuộc Pháp.
- D. Việt Nam là thuộc địa của thực dân Pháp.

Câu 4. Bản hiệp ước bất bình đẳng đầu tiên mà nhà Nguyễn kí với thực dân Pháp là

- A. Hiệp ước Hác-măng.
- B. Hiệp ước Nhâm Tuất.
- C. Hiệp ước Pa-tơ-nôt.
- D. Hiệp ước Giáp Tuất.

Câu 5. Nhận xét nào dưới đây đúng khi nói về cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)?

- A. Giành thắng lợi, lật đổ được ách thống trị của thực dân Pháp.
- B. Tự phát, không chịu sự chi phối của triều Càn vương.
- C. Góp phần làm chậm quá trình bình định của thực dân Pháp.
- D. Có thời gian tồn tại ngắn nhất trong phong trào Càn vương.

Câu 6. Cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam tại Gia Định (1859 - 1860) đã làm thất bại hoàn toàn kế hoạch quân sự nào của thực dân Pháp?

- A. “Đánh chắc tiến chắc”.
- B. “Việt Nam hóa chiến tranh”.
- C. “Chinh phục từng gó nhỏ”.
- D. “Đánh nhanh thắng nhanh”.

Câu 7. Tháng 6/1884, triều đình nhà Nguyễn tiếp tục kí với Pháp bản hiệp ước nào sau đây?

- A. Hiệp ước Giáp Tuất.
- B. Hiệp ước Hác-măng.
- C. Hiệp ước Pa-tơ-nôt.
- D. Hiệp ước Nhâm Tuất.

Câu 8. Câu nói sau đây của ai? “Bao giờ hết cỏ nước Nam thì dân Nam mới hết người đánh Tây”

- A. Trương Định.
- B. Nguyễn Hữu Huân.
- C. Võ Duy Dương.
- D. Nguyễn Trung Trực.

Câu 9. Cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896) đặt dưới sự lãnh đạo của ai?

- A. Phan Đình Phùng và Cao Thắng.
- B. Đinh Gia Quế và Nguyễn Thiện Thuật.
- C. Đề Nắm và Hoàng Hoa Thám.
- D. Phạm Bành và Đinh Công Tráng.

Câu 10. Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược (1858 - 1884) có đặc điểm gì?

- A. Từ chống ngoại xâm đến kết hợp chống ngoại xâm và phong kiến đầu hàng.

- B. Hình thành một mặt trận thống nhất do các văn thân, sĩ phu tiến bộ lãnh đạo.
- C. Kết hợp chặt chẽ đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị và ngoại giao.
- D. Lan rộng từ Bắc vào Nam theo sự mở rộng địa bàn xâm lược của thực dân Pháp.

Phần Địa lí

Câu 11. “Vùng nước tiếp giáp với bờ biển, ở phía trong đường cơ sở và là bộ phận lãnh thổ của Việt Nam”. Đây là bộ phận nào của vùng biển nước ta?

- A. Lãnh hải.
- B. Vùng tiếp giáp lãnh hải.
- C. Nội thủy.
- D. Vùng đặc quyền kinh tế.

Câu 12. Chế độ nhật triều điển hình ở vùng biển nào?

- A. Vùng biển ven bờ tỉnh Quảng Ninh đến tỉnh Thanh Hóa
- B. Vùng biển ven bờ tỉnh Quảng Trị đến thành phố Đà Nẵng
- C. Vịnh Thái Lan
- D. Vịnh Bắc Bộ

Câu 13. Vùng biển nước ta có nhiều tiềm năng sản xuất muối đặc biệt là vùng ven biển?

- A. Nam Trung Bộ
- B. Nam Bộ
- C. Bắc Trung Bộ
- D. Bắc Bộ

Câu 14. Việt Nam có nhiều đảo và quần đảo, trong đó có hai quần đảo xa bờ là

- A. Thổ Chu và Trường Sa.
- B. Hoàng Sa và Thổ Chu.
- C. Hoàng Sa và Trường Sa.
- D. Thổ Chu và Côn Đảo.

Câu 15. Nguyên nhân các hệ thống sông ngòi ở nước ta thường rất giàu phù sa là:

- A. mưa nhiều trên địa hình đồi núi có độ dốc lớn.
- B. trong năm có hai mùa khô, mưa đắp đổi nhau.
- C. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- D. diện tích đồi núi thấp là chủ yếu và mưa nhiều.

Câu 16. Trong vùng biển nước ta, dầu mỏ và khí tự nhiên phân bố nhiều ở nơi nào sau đây?

- A. Bể trầm tích Sông Hồng.
- B. Thềm lục địa phía Nam.
- C. Thềm lục địa Bắc Trung Bộ
- D. Thềm lục địa phía Bắc.

Câu 17. Sông Hồng có đặc điểm nào sau đây?

- A. Sông ngắn, độ dốc nhỏ.
- B. Độ dốc lớn, mạng lưới sông hình nan quạt.
- C. Lòng sông rộng, sâu, chế độ nước điều hòa
- D. Sông nhỏ, độ dốc lớn.

Câu 18. Đất bị rửa trôi, xói mòn chiếm diện tích lớn ở các vùng đồi núi là do

- A. khai thác quá mức.
- B. hạn hán kéo dài.
- C. sử dụng nhiều phân hóa học, thuốc trừ sâu.
- D. nạn phá rừng.

Câu 19. Phần lớn các đảo ven bờ đều có điều kiện thích hợp để phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Trồng rừng.
- B. Khai thác khoáng sản biển, ngư nghiệp.
- C. Nông – lâm nghiệp.
- D. Du lịch, ngư nghiệp.

Câu 20. Cảng biển Dung Quất là cảng biển nước sâu, thuộc tỉnh, thành nào sau đây ở nước ta?

- A. Tỉnh Thừa Thiên Huế.
- B. Tỉnh Quảng Ninh.
- C. Tỉnh Đà Nẵng.
- D. Tỉnh Quảng Ngãi.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Trình bày cuộc kháng chiến chống Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873 - 1874) và Hiệp ước Giáp Tuất 1874?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Nêu đặc điểm của biển Đông? Chứng minh rằng biển Đông là biển tương đối kín và ấm?

Mã đề: LS-ĐL.801

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	A	C	B	C	D	C	D	A	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	A	A	C	A	B	B	D	D	D

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Tháng 10/1873, Ph. Gác-ni-ê chỉ huy hơn 200 quân Pháp từ Sài Gòn kéo ra Bắc.	0.5đ
	- Ngày 20/11/1873, quân Pháp nổ súng đánh thành Hà Nội. Nguyễn Tri Phương chỉ huy quân sĩ chiến đấu can đảm nhưng không được. Quân Pháp chiếm được thành Hà Nội, sau đó mở rộng đánh chiếm một số tỉnh thành lân cận.	0.75đ
	- Nhân dân Hà Nội và các tỉnh Bắc Kỳ vẫn quyết tâm kháng chiến, gây cho quân Pháp nhiều khó khăn. Tiêu biểu là: chiến thắng Cầu Giấy (21/12/1873).	0.5đ
	- Giữa lúc tinh thần kháng chiến của nhân dân đang lên cao, năm 1874, nhà Nguyễn tiếp tục kí với Pháp bản Hiệp ước Giáp Tuất, thừa nhận chủ quyền của Pháp ở 6 tỉnh Nam Kỳ và nhiều điều khoản bất lợi khác.	0.75đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Đặc điểm của biển Đông:	
	+ Diện tích khoảng 3,447 triệu km ² .	0.5đ
	+ Là biển lớn thứ hai của Thái Bình Dương và lớn thứ ba thế giới	0.25đ
	+ Nằm trong khoảng từ vĩ độ 3°N đến vĩ độ 26°B và từ kinh độ 100°Đ đến kinh độ 121°Đ.	0.25đ
	+ Các nước có chung Biển Đông với Việt Nam là: Trung Quốc, Cam-pu-chia, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, In-đô-nê-xi-a, Bru-nây và Phi-líp-pin.	0.5đ
	- Biển Đông là biển tương đối kín vì được bao bọc bởi đất liền và hệ thống các đảo, quần đảo (đất liền châu Á, quần đảo Phi-líp-pin, Ma-lay-xi-a và	0.5đ

In- đô – nê-xi-a) chỉ thông ra Thái Bình Dương rộng lớn và các biển lân cận bằng những eo biển hẹp. - Nhiệt độ trung bình năm của nước biển tầng mặt là khoảng trên 23 °C. → Biển Đông là biển ấm.	0.5đ
--	------



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.802

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Tháng 6/1884, triều đình nhà Nguyễn tiếp tục kí với Pháp bản hiệp ước nào sau đây?

- A. Hiệp ước Hác-măng. B. Hiệp ước Pa-tơ-nôt.
C. Hiệp ước Giáp Tuất. D. Hiệp ước Nhâm Tuất.

Câu 2. Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng điểm giống nhau giữa khởi nghĩa Bãi Sậy (1883 - 1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)?

- A. Áp dụng chiến thuật du kích để đánh giặc. B. Dựa vào địa thế hiểm trở để xây dựng căn cứ.
C. Hoạt động chủ yếu ở 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ. D. Thất bại, nhưng có ý nghĩa lịch sử to lớn.

Câu 3. Nhận xét nào dưới đây đúng khi nói về cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)?

- A. Có thời gian tồn tại ngắn nhất trong phong trào Cần vương.
B. Góp phần làm chậm quá trình bình định của thực dân Pháp.
C. Tự phát, không chịu sự chi phối của triều Cần vương.
D. Giành thắng lợi, lật đổ được ách thống trị của thực dân Pháp.

Câu 4. Cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam tại Gia Định (1859 - 1860) đã làm thất bại hoàn toàn kế hoạch quân sự nào của thực dân Pháp?

- A. “Đánh chắc tiến chắc”. B. “Chinh phục từng gó nhỏ”.
C. “Việt Nam hóa chiến tranh”. D. “Đánh nhanh thắng nhanh”.

Câu 5. Câu nói sau đây của ai? “Bao giờ hết cỏ nước Nam thì dân Nam mới hết người đánh Tây”

- A. Võ Duyệt Dương. B. Nguyễn Trung Trực.
C. Trương Định. D. Nguyễn Hữu Huân.

Câu 6. Với Hiệp ước Giáp Tuất (1874), triều đình nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận

- A. sáu tỉnh Nam Kỳ là đất thuộc Pháp. B. nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ.
C. Bắc kỳ là đất bảo hộ của thực dân Pháp. D. Việt Nam là thuộc địa của thực dân Pháp.

Câu 7. Bản hiệp ước bất bình đẳng đầu tiên mà nhà Nguyễn kí với thực dân Pháp là

- A. Hiệp ước Giáp Tuất. B. Hiệp ước Hác-măng.
C. Hiệp ước Pa-tơ-nôt. D. Hiệp ước Nhâm Tuất.

Câu 8. Cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896) đặt dưới sự lãnh đạo của ai?

- A. Phạm Bành và Đinh Công Tráng. B. Đinh Gia Quế và Nguyễn Thiện Thuật.
C. Phan Đình Phùng và Cao Thắng. D. Đề Nắm và Hoàng Hoa Thám.

Câu 9. Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược (1858 - 1884) có đặc điểm gì?

- A. Kết hợp chặt chẽ đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị và ngoại giao.
B. Từ chống ngoại xâm đến kết hợp chống ngoại xâm và phong kiến đầu hàng.
C. Lan rộng từ Bắc vào Nam theo sự mở rộng địa bàn xâm lược của thực dân Pháp.
D. Hình thành một mặt trận thống nhất do các văn thân, sĩ phu tiến bộ lãnh đạo.

Câu 10. Vì sao trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1858 - 1884), thực dân Pháp không thể thực hiện thành công kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”?

- A. Lực lượng quân Pháp ít; vũ khí và phương tiện chiến tranh lạc hậu.
B. Quân dân Việt Nam đẩy lùi được mọi đợt tấn công của thực dân Pháp.
C. Nhà Nguyễn quyết tâm lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống xâm lược.
D. Nhân dân Việt Nam quyết liệt chống lại hành động xâm lược của Pháp.

Phần Địa lí

Câu 11. Biện pháp nào dưới đây cấp bách, quan trọng trong việc chống thoái hóa đất?

- A. Trồng rừng.
- B. Xây dựng công trình thủy lợi.
- C. Xây dựng cơ sở vật chất.
- D. Kiểm soát và xử lí nguồn nước thải sinh hoạt.

Câu 12. Cảng biển Dung Quất là cảng biển nước sâu, thuộc tỉnh, thành nào sau đây ở nước ta?

- A. Tỉnh Đà Nẵng.
- B. Tỉnh Thừa Thiên Huế.
- C. Tỉnh Quảng Ninh.
- D. Tỉnh Quảng Ngãi.

Câu 13. Vùng biển nước ta có nhiều tiềm năng sản xuất muối đặc biệt là vùng ven biển?

- A. Nam Bộ
- B. Nam Trung Bộ
- C. Bắc Trung Bộ
- D. Bắc Bộ

Câu 14. “Vùng nước tiếp giáp với bờ biển, ở phía trong đường cơ sở và là bộ phận lãnh thổ của Việt Nam”. Đây là bộ phận nào của vùng biển nước ta?

- A. Lãnh hải.
- B. Vùng đặc quyền kinh tế.
- C. Vùng tiếp giáp lãnh hải.
- D. Nội thủy.

Câu 15. Yếu tố tự nhiên nào dưới đây làm suy giảm đa dạng sinh học của nước ta?

- A. Khai thác rừng, hạn hán, cháy rừng.
- B. Khai thác rừng để lấy gỗ, lấy đất canh tác, du canh du cư.
- C. Khai thác rừng, lũ lụt, bão.
- D. Bão, lũ lụt, hạn hán, cháy rừng.

Câu 16. Trong vùng biển nước ta, dầu mỏ và khí tự nhiên phân bố nhiều ở nơi nào sau đây?

- A. Thềm lục địa Bắc Trung Bộ
- B. Bể trầm tích Sông Hồng.
- C. Thềm lục địa phía Bắc.
- D. Thềm lục địa phía Nam.

Câu 17. Sông Hồng có đặc điểm nào sau đây?

- A. Độ dốc lớn, mạng lưới sông hình nan quạt.
- B. Lòng sông rộng, sâu, chế độ nước điều hòa
- C. Sông ngắn, độ dốc nhỏ.
- D. Sông nhỏ, độ dốc lớn.

Câu 18. Phần lớn các đảo ven bờ đều có điều kiện thích hợp để phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Trồng rừng.
- B. Du lịch, ngư nghiệp.
- C. Khai thác khoáng sản biển, ngư nghiệp.
- D. Nông – lâm nghiệp.

Câu 19. Chế độ nhật triều điển hình ở vùng biển nào?

- A. Vịnh Bắc Bộ
- B. Vùng biển ven bờ tỉnh Quảng Trị đến thành phố Đà Nẵng
- C. Vùng biển ven bờ tỉnh Quảng Ninh đến tỉnh Thanh Hóa
- D. Vịnh Thái Lan

Câu 20. Nguyên nhân các hệ thống sông ngòi ở nước ta thường rất giàu phù sa là

- A. mưa nhiều trên địa hình đồi núi có độ dốc lớn.
- B. trong năm có hai mùa khô, mưa đắp đổi nhau.
- C. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- D. diện tích đồi núi thấp là chủ yếu và mưa nhiều.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Trình bày cuộc kháng chiến chống Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai (1882 - 1883)

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Trình bày đặc điểm khí hậu biển đảo Việt Nam? Giải thích tạo sao gió trên biển lại mạnh hơn trên đất liền?

Mã đề: LS-ĐL.802

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	B	D	B	A	D	C	B	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	D	B	D	D	D	A	B	C	A

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Lấy có triều đình Huế vi phạm Hiệp ước 1874, tháng 3/1882, Ri-vi-e chỉ huy một đạo quân từ Sài Gòn kéo ra Bắc Kỳ.	0.5đ
	- Ngày 25/4/1882, quân Pháp nổ súng tấn công thành Hà Nội. Hoàng Diệu chỉ huy quân sĩ chống trả quyết liệt nhưng không giữ được thành. Ông đã tự vẫn để không bị rơi vào tay giặc.	0.75đ
	- Nhiều sĩ- phu, văn thân ở các địa phương vẫn tổ chức phong trào chống Pháp, gây cho kẻ địch nhiều khó khăn.	0.5đ
	- Tiêu biểu là: chiến thắng Cầu Giấy lần thứ hai (19/5/1883) đã khiến Ri-vi-e và hàng chục lính Pháp thiệt mạng....	0.75đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Vùng biển đảo nước ta có khí hậu nhiệt đới gió mùa hải dương.	0.5đ
	+ Nhiệt độ trung bình năm của nước biển tầng mặt là khoảng trên 23°C, tăng dần từ bắc vào nam.	0.5đ
	+ Lượng mưa trung bình năm thấp hơn trên đất liền, khoảng 1100 mm/năm trở lên.	0.5đ
	+ Hướng gió thay đổi theo mùa: gió hướng Đông Bắc từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau. Các tháng còn lại, gió hướng tây nam chiếm ưu thế, riêng vịnh Bắc Bộ, gió có hướng đông nam.	0.5đ
	- Gió trên biển mạnh hơn so với gió trên đất liền. Nguyên nhân là do trên mặt biển ít có vật cản so với trên đất liền cho nên lực cản đối với sự chuyển động của không khí sẽ nhỏ hơn vì vậy gió trên biển sẽ mạnh hơn.	1.0đ



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.803

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam tại Gia Định (1859 - 1860) đã làm thất bại hoàn toàn kế hoạch quân sự nào của thực dân Pháp?

- A. “Đánh nhanh thắng nhanh”.
B. “Việt Nam hóa chiến tranh”.
C. “Chinh phục từng gó nhỏ”.
D. “Đánh chắc tiến chắc”.

Câu 2. Tháng 6/1884, triều đình nhà Nguyễn tiếp tục kí với Pháp bản hiệp ước nào sau đây?

- A. Hiệp ước Giáp Tuất.
B. Hiệp ước Pa-tơ-nốt.
C. Hiệp ước Hác-măng.
D. Hiệp ước Nhâm Tuất.

Câu 3. Với Hiệp ước Giáp Tuất (1874), triều đình nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận

- A. nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ.
B. sáu tỉnh Nam Kỳ là đất thuộc Pháp.
C. Bắc kỳ là đất bảo hộ của thực dân Pháp.
D. Việt Nam là thuộc địa của thực dân Pháp.

Câu 4. Vì sao trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1858 - 1884), thực dân Pháp không thể thực hiện thành công kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”?

- A. Quân dân Việt Nam đẩy lùi được mọi đợt tấn công của thực dân Pháp.
B. Nhà Nguyễn quyết tâm lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống xâm lược.
C. Nhân dân Việt Nam quyết liệt chống lại hành động xâm lược của Pháp.
D. Lực lượng quân Pháp ít; vũ khí và phương tiện chiến tranh lạc hậu.

Câu 5. Cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896) đặt dưới sự lãnh đạo của ai?

- A. Đề Nắm và Hoàng Hoa Thám.
B. Phạm Bành và Đinh Công Tráng.
C. Đinh Gia Quế và Nguyễn Thiện Thuật.
D. Phan Đình Phùng và Cao Thắng.

Câu 6. Bản hiệp ước bất bình đẳng đầu tiên mà nhà Nguyễn kí với thực dân Pháp là

- A. Hiệp ước Pa-tơ-nốt.
B. Hiệp ước Giáp Tuất.
C. Hiệp ước Nhâm Tuất.
D. Hiệp ước Hác-măng.

Câu 7. Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng điểm giống nhau giữa khởi nghĩa Bãi Sậy (1883 - 1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)?

- A. Thất bại, nhưng có ý nghĩa lịch sử to lớn.
B. Hoạt động chủ yếu ở 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ.
C. Áp dụng chiến thuật du kích để đánh giặc.
D. Dựa vào địa thế hiểm trở để xây dựng căn cứ.

Câu 8. Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược (1858 - 1884) có đặc điểm gì?

- A. Kết hợp chặt chẽ đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị và ngoại giao.
B. Lan rộng từ Bắc vào Nam theo sự mở rộng địa bàn xâm lược của thực dân Pháp.
C. Từ chống ngoại xâm đến kết hợp chống ngoại xâm và phong kiến đầu hàng.
D. Hình thành một mặt trận thống nhất do các văn thân, sĩ phu tiên bộ lãnh đạo.

Câu 9. Câu nói sau đây của ai? “Bao giờ hết cỏ nước Nam thì dân Nam mới hết người đánh Tây”

- A. Võ Duy Dương.
B. Nguyễn Hữu Huân.
C. Nguyễn Trung Trực.
D. Trương Định.

Câu 10. Nhận xét nào dưới đây đúng khi nói về cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)?

- A. Giành thắng lợi, lật đổ được ách thống trị của thực dân Pháp.
B. Có thời gian tồn tại ngắn nhất trong phong trào Cần vương.

- C. Tự phát, không chịu sự chi phối của triều Cần vương.
- D. Góp phần làm chậm quá trình bình định của thực dân Pháp.

Phần Địa lí

Câu 11. Sông Hồng có đặc điểm nào sau đây?

- A. Độ dốc lớn, mạng lưới sông hình nan quạt.
- B. Lòng sông rộng, sâu, chế độ nước điều hòa
- C. Sông nhỏ, độ dốc lớn.
- D. Sông ngắn, độ dốc nhỏ.

Câu 12. Cảng biển Dung Quất là cảng biển nước sâu, thuộc tỉnh, thành nào ở nước ta?

- A. Tỉnh Quảng Ninh.
- B. Tỉnh Quảng Ngãi.
- C. Tỉnh Thừa Thiên Huế.
- D. Tỉnh Đà Nẵng.

Câu 13. Phần lớn các đảo ven bờ đều có điều kiện thích hợp để phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Trồng rừng.
- B. Khai thác khoáng sản biển, ngư nghiệp.
- C. Nông – lâm nghiệp.
- D. Du lịch, ngư nghiệp.

Câu 14. Đất bị rửa trôi, xói mòn chiếm diện tích lớn ở các vùng đồi núi là do

- A. hạn hán kéo dài.
- B. nạn phá rừng.
- C. khai thác quá mức.
- D. sử dụng nhiều phân hóa học, thuốc trừ sâu.

Câu 15. Chế độ nhật triều điển hình ở vùng biển nào?

- A. Vịnh Thái Lan
- B. Vùng biển ven bờ tỉnh Quảng Trị đến thành phố Đà Nẵng
- C. Vùng biển ven bờ tỉnh Quảng Ninh đến tỉnh Thanh Hóa
- D. Vịnh Bắc Bộ

Câu 16. Vùng biển nước ta có nhiều tiềm năng sản xuất muối đặc biệt là vùng ven biển?

- A. Bắc Trung Bộ
- B. Nam Trung Bộ
- C. Nam Bộ
- D. Bắc Bộ

Câu 17. Biện pháp nào dưới đây cấp bách, quan trọng trong việc chống thoái hóa đất?

- A. Trồng rừng.
- B. Kiểm soát và xử lý nguồn nước thải sinh hoạt.
- C. Xây dựng công trình thủy lợi.
- D. Xây dựng cơ sở vật chất.

Câu 18. Yếu tố tự nhiên nào dưới đây làm suy giảm đa dạng sinh học của nước ta?

- A. Khai thác rừng để lấy gỗ, lấy đất canh tác, du canh du cư.
- B. Bão, lũ lụt, hạn hán, cháy rừng.
- C. Khai thác rừng, lũ lụt, bão.
- D. Khai thác rừng, hạn hán, cháy rừng.

Câu 19. Trong vùng biển nước ta, dầu mỏ và khí tự nhiên phân bố nhiều ở nơi nào sau đây?

- A. Bể trầm tích Sông Hồng.
- B. Thềm lục địa Bắc Trung Bộ
- C. Thềm lục địa phía Nam.
- D. Thềm lục địa phía Bắc.

Câu 20. Nguyên nhân các hệ thống sông ngòi ở nước ta thường rất giàu phù sa là:

- A. trong năm có hai mùa khô, mưa đắp đổi nhau.
- B. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- C. mưa nhiều trên địa hình đồi núi có độ dốc lớn.
- D. diện tích đồi núi thấp là chủ yếu và mưa nhiều.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Trình bày cuộc kháng chiến chống Pháp tấn công Thuận An; Hiệp ước Hác-măng và Hiệp ước Pa-tơ-nốt?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Nêu đặc điểm địa hình biển đảo Việt Nam? Cho ví dụ về một số dạng địa hình chính?

Mã đề: LS-ĐL.803

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	B	B	C	D	C	B	C	C	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	B	D	B	C	B	A	B	C	C

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Ngày 18/8/1883, quân Pháp tấn công Thuận An (Huế). Sau vài ngày chống trả quyết liệt, triều đình Huế buộc phải đình chiến và chấp nhận kí Hiệp ước Hác-măng (1883), với nội dung cơ bản là:	0.5 đ
	+ Thừa nhận quyền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ;	0.75 đ
	+ Vùng đất Trung Kỳ do triều đình Huế cai quản dưới quyền điều khiển của viên Khâm sứ Pháp chỉ bao gồm từ Đèo Ngang đến giáp Bình Thuận,...	
	- Việc triều đình kí Hiệp ước Hác-măng làm cho phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân bùng lên mạnh mẽ. Trước tình hình đó, Pháp kí với triều đình Huế Hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884), trong đó sửa lại một số điều của Hiệp ước Hác-măng nhằm xoa dịu dư luận.	0.5 đ
	=> Với Hiệp ước Hác-măng và Hiệp ước Pa-tơ-nốt, thực dân Pháp về cơ bản đã hoàn thành quá trình xâm lược Việt Nam.	0.75 đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	*Địa hình biển đảo nước ta:	
	- Địa hình ven biển: khá đa dạng bao gồm: các tam giác châu, các bãi cát phẳng, cồn cát, đầm, phá, vịnh cửa sông, vũng vịnh nước sâu, bờ biển bồi tụ, bờ biển mài mòn...	0.5đ
	Ví dụ: Phá Tam Giang, đầm Ô Loan, vịnh Vĩnh Hy, Vịnh Cam Ranh...	0.5đ
	- Địa hình thềm lục địa: nông, mở rộng ở vịnh Bắc Bộ và vịnh Thái Lan, thu	

hẹp ở khu vực miền Trung, tiếp nối với địa hình trên đất liền, tạo nên sự thống nhất về tự nhiên giữa đất liền và vùng biển.	0.5đ
- Địa hình đảo: + Việt Nam có nhiều đảo và quần đảo, trong đó có hai quần đảo xa bờ là quần đảo Hoàng Sa (thành phố Đà Nẵng) và quần đảo Trường Sa (tỉnh Khánh Hòa). + Các đảo ven bờ của nước ta tập trung chủ yếu ở vùng biển phía bắc (tỉnh Quảng Ninh, thành phố Hải Phòng,...) và phía nam (tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Kiên Giang,...).	0.5đ
+ Phần lớn các đảo và quần đảo của nước ta có độ cao không lớn một số đảo thường bị ngập khi thủy triều lên	0.5đ



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.804

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Tháng 6/1884, triều đình nhà Nguyễn tiếp tục kí với Pháp bản hiệp ước nào sau đây?

- A. Hiệp ước Pa-tơ-nôt.
B. Hiệp ước Nhâm Tuất.
C. Hiệp ước Hác-măng.
D. Hiệp ước Giáp Tuất.

Câu 2. Bản hiệp ước bất bình đẳng đầu tiên mà nhà Nguyễn kí với thực dân Pháp là

- A. Hiệp ước Giáp Tuất.
B. Hiệp ước Pa-tơ-nôt.
C. Hiệp ước Hác-măng.
D. Hiệp ước Nhâm Tuất.

Câu 3. Cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896) đặt dưới sự lãnh đạo của ai?

- A. Đề Năm và Hoàng Hoa Thám.
B. Đinh Gia Quế và Nguyễn Thiện Thuật.
C. Phan Đình Phùng và Cao Thắng.
D. Phạm Bành và Đinh Công Tráng.

Câu 4. Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược (1858 - 1884) có đặc điểm gì?

- A. Kết hợp chặt chẽ đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị và ngoại giao.
B. Hình thành một mặt trận thống nhất do các văn thân, sĩ phu tiến bộ lãnh đạo.
C. Từ chống ngoại xâm đến kết hợp chống ngoại xâm và phong kiến đầu hàng.
D. Lan rộng từ Bắc vào Nam theo sự mở rộng địa bàn xâm lược của thực dân Pháp.

Câu 5. Nhân xét nào dưới đây đúng khi nói về cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)?

- A. Tự phát, không chịu sự chi phối của triều Cần vương.
B. Giành thắng lợi, lật đổ được ách thống trị của thực dân Pháp.
C. Góp phần làm chậm quá trình bình định của thực dân Pháp.
D. Có thời gian tồn tại ngắn nhất trong phong trào Cần vương.

Câu 6. Với Hiệp ước Giáp Tuất (1874), triều đình nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận

- A. Việt Nam là thuộc địa của thực dân Pháp. B. Bắc kì là đất bảo hộ của thực dân Pháp.
C. sáu tỉnh Nam Kì là đất thuộc Pháp. D. nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kì và Trung Kì.

Câu 7. Vì sao trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1858 - 1884), thực dân Pháp không thể thực hiện thành công kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”?

- A. Nhân dân Việt Nam quyết liệt chống lại hành động xâm lược của Pháp.
B. Nhà Nguyễn quyết tâm lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống xâm lược.
C. Lực lượng quân Pháp ít; vũ khí và phương tiện chiến tranh lạc hậu.
D. Quân dân Việt Nam đẩy lùi được mọi đợt tấn công của thực dân Pháp.

Câu 8. Câu nói sau đây của ai? “Bao giờ hết cỏ nước Nam thì dân Nam mới hết người đánh Tây”

- A. Nguyễn Trung Trực.
B. Võ Duy Dương.
C. Trương Định.
D. Nguyễn Hữu Huân.

Câu 9. Cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam tại Gia Định (1859 - 1860) đã làm thất bại hoàn toàn kế hoạch quân sự nào của thực dân Pháp?

- A. “Chinh phục từng góì nhỏ”.
B. “Đánh chắc tiến chắc”.
C. “Việt Nam hóa chiến tranh”.
D. “Đánh nhanh thắng nhanh”.

Câu 10. Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng điểm giống nhau giữa khởi nghĩa Bãi Sậy (1883 - 1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)?

- A. Dựa vào địa thế hiểm trở để xây dựng căn cứ. B. Áp dụng chiến thuật du kích để đánh giặc.
C. Thất bại, nhưng có ý nghĩa lịch sử to lớn. D. Hoạt động chủ yếu ở 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ.

Phần Địa lí

Câu 11. Đất bị rửa trôi, xói mòn chiếm diện tích lớn ở các vùng đồi núi là do

- A. sử dụng nhiều phân hóa học, thuốc trừ sâu. B. nạn phá rừng.
C. khai thác quá mức. D. hạn hán kéo dài.

Câu 12. Biện pháp nào dưới đây cấp bách, quan trọng trong việc chống thoái hóa đất?

- A. Xây dựng công trình thủy lợi. B. Xây dựng cơ sở vật chất.
C. Kiểm soát và xử lí nguồn nước thải sinh hoạt. D. Trồng rừng.

Câu 13. Cảng biển Dung Quất là cảng biển nước sâu, thuộc tỉnh, thành nào ở nước ta?

- A. Tỉnh Quảng Ninh. B. Tỉnh Thừa Thiên Huế.
C. Tỉnh Quảng Ngãi. D. Tỉnh Đà Nẵng.

Câu 14. Nguyên nhân các hệ thống sông ngòi ở nước ta thường rất giàu phù sa là:

- A. trong năm có hai mùa khô, mưa đắp đổi nhau.
B. diện tích đồi núi thấp là chủ yếu và mưa nhiều.
C. mưa nhiều trên địa hình đồi núi có độ dốc lớn.
D. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 15. Sông Hồng có đặc điểm nào sau đây?

- A. Độ dốc lớn, mạng lưới sông hình nan quạt. B. Sông ngắn, độ dốc nhỏ.
C. Lòng sông rộng, sâu, chế độ nước điều hòa. D. Sông nhỏ, độ dốc lớn.

Câu 16. Vùng biển nước ta có nhiều tiềm năng sản xuất muối đặc biệt là vùng ven biển?

- A. Bắc Bộ B. Nam Bộ C. Nam Trung Bộ D. Bắc Trung Bộ

Câu 17. Phần lớn các đảo ven bờ đều có điều kiện thích hợp để phát triển ngành kinh tế nào sau đây?

- A. Du lịch, ngư nghiệp. B. Nông – lâm nghiệp.
C. Khai thác khoáng sản biển, ngư nghiệp. D. Trồng rừng.

Câu 18. Yếu tố tự nhiên nào dưới đây làm suy giảm đa dạng sinh học của nước ta?

- A. Khai thác rừng, lũ lụt, bão.
B. Khai thác rừng, hạn hán, cháy rừng.
C. Khai thác rừng để lấy gỗ, lấy đất canh tác, du canh du cư.
D. Bão, lũ lụt, hạn hán, cháy rừng.

Câu 19. Việt Nam có nhiều đảo và quần đảo, trong đó có hai quần đảo xa bờ là

- A. Hoàng Sa và Trường Sa B. Thổ Chu và Trường Sa.
C. Thổ Chu và Côn Đảo. D. Hoàng Sa và Thổ Chu.

Câu 20. “Vùng nước tiếp giáp với bờ biển, ở phía trong đường cơ sở và là bộ phận lãnh thổ của Việt Nam”. Đây là bộ phận nào của vùng biển nước ta?

- A. Vùng tiếp giáp lãnh hải. B. Vùng đặc quyền kinh tế.
C. Lãnh hải. D. Nội thủy.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Trình bày cuộc kháng chiến chống Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ nhất (1873 - 1874) và Hiệp ước Giáp Tuất 1874?

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Nêu đặc điểm của biển Đông? Chứng minh rằng biển Đông là biển tương đối kín và ấm?

Mã đề: LS-ĐL.804

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	D	C	C	C	C	A	A	D	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	D	C	C	A	C	A	D	A	D

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Tháng 10/1873, Ph. Gác-ni-ê chỉ huy hơn 200 quân Pháp từ Sài Gòn kéo ra Bắc.	0.5 đ
	- Ngày 20/11/1873, quân Pháp nổ súng đánh thành Hà Nội. Nguyễn Tri Phương chỉ huy quân sĩ chiến đấu can đảm nhưng không được. Quân Pháp chiếm được thành Hà Nội, sau đó mở rộng đánh chiếm một số tỉnh thành lân cận.	0.75 đ
	- Nhân dân Hà Nội và các tỉnh Bắc Kỳ vẫn quyết tâm kháng chiến, gây cho quân Pháp nhiều khó khăn. Tiêu biểu là: chiến thắng Cầu Giấy (21/12/1873).	0.5 đ
	- Giữa lúc tinh thần kháng chiến của nhân dân đang lên cao, năm 1874, nhà Nguyễn tiếp tục kí với Pháp bản Hiệp ước Giáp Tuất, thừa nhận chủ quyền của Pháp ở 6 tỉnh Nam Kỳ và nhiều điều khoản bất lợi khác.	0.75đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Đặc điểm của biển Đông:	
	+ Diện tích khoảng 3,447 triệu km ² .	0.5đ
	+ Là biển lớn thứ hai của Thái Bình Dương và lớn thứ ba thế giới	0.25đ
	+ Nằm trong khoảng từ vĩ độ 3°N đến vĩ độ 26°B và từ kinh độ 100°Đ đến kinh độ 121°Đ.	0.25đ
	+ Các nước có chung Biển Đông với Việt Nam là: Trung Quốc, Cam-pu-chia, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, In-đô-nê-xi-a, Bru-nây và Phi-líp-pin.	0.5đ
	- Biển Đông là biển tương đối kín vì được bao bọc bởi đất liền và hệ thống các đảo, quần đảo (đất liền châu Á, quần đảo Phi-líp-pin, Ma-lay-xi-a và In-đô – nê-xi-a) chỉ thông ra Thái Bình Dương rộng lớn và các biển lân cận	0.5đ

	bằng những eo biển hẹp. - Nhiệt độ trung bình năm của nước biển tầng mặt là khoảng trên 23 °C. → Biển Đông là biển ấm.	0.5đ
--	--	------



BGH duyệt

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NTCM

Hoàng Thị Liên

Mã đề: LS-ĐL.805

I. TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử
Câu 1. Câu nói sau đây của ai? “Bao giờ hết cỏ nước Nam thì dân Nam mới hết người đánh Tây”

- A. Nguyễn Trung Trực.
C. Võ Duy Dương.

Câu 2. Với Hiệp ước Giáp Tuất (1874), triều đình nhà Nguyễn đã chính thức thừa nhận

- A. sáu tỉnh Nam Kỳ là đất thuộc Pháp. B. Bắc kì là đất bảo hộ của thực dân Pháp.
C. nền bảo hộ của Pháp ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ. D. Việt Nam là thuộc địa của thực dân Pháp.

Câu 3. Bản hiệp ước bất bình đẳng đầu tiên mà nhà Nguyễn kí với thực dân Pháp là

- A. Hiệp ước Nhâm Tuất.
B. Hiệp ước Pa-tơ-nôt.
C. Hiệp ước Giáp Tuất.
D. Hiệp ước Hác-măng.

Câu 4. Cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược (1858 - 1884) có đặc điểm gì?

- A. Lan rộng từ Bắc vào Nam theo sự mở rộng địa bàn xâm lược của thực dân Pháp.
B. Hình thành một mặt trận thống nhất do các văn thân, sĩ phu tiến bộ lãnh đạo.
C. Kết hợp chặt chẽ đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị và ngoại giao.
D. Từ chống ngoại xâm đến kết hợp chống ngoại xâm và phong kiến đầu hàng.

Câu 5. Nội dung nào sau đây *không* phản ánh đúng điểm giống nhau giữa khởi nghĩa Bãi Sậy (1883 - 1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)?

- A. Áp dụng chiến thuật du kích để đánh giặc.
B. Hoạt động chủ yếu ở 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ.
C. Thất bại, nhưng có ý nghĩa lịch sử to lớn.
D. Dựa vào địa thế hiểm trở để xây dựng căn cứ.

Câu 6. Tháng 6/1884, triều đình nhà Nguyễn tiếp tục kí với Pháp bản hiệp ước nào sau đây?

- A. Hiệp ước Giáp Tuất.
B. Hiệp ước Hác-măng.
C. Hiệp ước Nhâm Tuất.
D. Hiệp ước Pa-tơ-nôt.

Câu 7. Nhân xét nào dưới đây đúng khi nói về cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896)?

- A. Có thời gian tồn tại ngắn nhất trong phong trào Cần vương.
B. Góp phần làm chậm quá trình bình định của thực dân Pháp.
C. Giành thắng lợi, lật đổ được ách thống trị của thực dân Pháp.
D. Tự phát, không chịu sự chi phối của triều Cần vương.

Câu 8. Vì sao trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1858 - 1884), thực dân Pháp không thể thực hiện thành công kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”?

- A. Nhân dân Việt Nam quyết liệt chống lại hành động xâm lược của Pháp.
B. Nhà Nguyễn quyết tâm lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống xâm lược.
C. Quân dân Việt Nam đẩy lùi được mọi đợt tấn công của thực dân Pháp.
D. Lực lượng quân Pháp ít; vũ khí và phương tiện chiến tranh lạc hậu.

Câu 9. Cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam tại Gia Định (1859 - 1860) đã làm thất bại hoàn toàn kế hoạch quân sự nào của thực dân Pháp?

- A. “Việt Nam hóa chiến tranh”.
B. “Đánh nhanh thắng nhanh”.
C. “Chinh phục từng góì nhỏ”.
D. “Đánh chắc tiến chắc”.

Câu 10. Cuộc khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1896) đặt dưới sự lãnh đạo của ai?

- A. Đinh Gia Quế và Nguyễn Thiện Thuật. B. Phan Đình Phùng và Cao Thắng.
C. Phạm Bành và Đinh Công Tráng. D. Đề Nắm và Hoàng Hoa Thám.

Phần Địa lí

Câu 11. Trong vùng biển nước ta, dầu mỏ và khí tự nhiên phân bố nhiều ở nơi nào sau đây?

- A. Thềm lục địa phía Nam. B. Bể trầm tích Sông Hồng.
C. Thềm lục địa phía Bắc. D. Thềm lục địa Bắc Trung Bộ

Câu 12. Sông Hồng có đặc điểm nào sau đây?

- A. Lòng sông rộng, sâu, chế độ nước điều hòa.
B. Sông ngắn, độ dốc nhỏ.
C. Sông nhỏ, độ dốc lớn.
D. Độ dốc lớn, mạng lưới sông hình nan quạt.

Câu 13. Biện pháp nào dưới đây cấp bách, quan trọng trong việc chống thoái hóa đất?

- A. Xây dựng công trình thủy lợi. B. Xây dựng cơ sở vật chất.
C. Trồng rừng. D. Kiểm soát và xử lí nguồn nước thải sinh hoạt.

Câu 14. Đất bị rửa trôi, xói mòn chiếm diện tích lớn ở các vùng đồi núi là do

- A. nạn phá rừng. B. hạn hán kéo dài.
C. khai thác quá mức. D. sử dụng nhiều phân hóa học, thuốc trừ sâu.

Câu 15. Yếu tố tự nhiên nào dưới đây làm suy giảm đa dạng sinh học của nước ta?

- A. Khai thác rừng để lấy gỗ, lấy đất canh tác, du canh du cư.
B. Bão, lũ lụt, hạn hán, cháy rừng.
C. Khai thác rừng, hạn hán, cháy rừng.
D. Khai thác rừng, lũ lụt, bão.

Câu 16. “Vùng nước tiếp giáp với bờ biển, ở phía trong đường cơ sở và là bộ phận lãnh thổ của Việt Nam”. Đây là bộ phận nào của vùng biển nước ta?

- A. Nội thủy. B. Lãnh hải.
C. Vùng tiếp giáp lãnh hải. D. Vùng đặc quyền kinh tế.

Câu 17. Việt Nam có nhiều đảo và quần đảo, trong đó có hai quần đảo xa bờ là

- A. Hoàng Sa và Trường Sa. B. Hoàng Sa và Thổ Chu.
C. Thổ Chu và Trường Sa. D. Thổ Chu và Côn Đảo.

Câu 18. Cảng biển Dung Quất là cảng biển nước sâu, thuộc tỉnh, thành nào sau đây ở nước ta?

- A. Tỉnh Thừa Thiên Huế. B. Tỉnh Quảng Ninh.
C. Tỉnh Quảng Ngãi. D. Tỉnh Đà Nẵng.

Câu 19. Nguyên nhân các hệ thống sông ngòi ở nước ta thường rất giàu phù sa là:

- A. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
B. mưa nhiều trên địa hình đồi núi có độ dốc lớn.
C. trong năm có hai mùa khô, mưa đắp đổi nhau.
D. diện tích đồi núi thấp là chủ yếu và mưa nhiều.

Câu 20. Vùng biển nước ta có nhiều tiềm năng sản xuất muối đặc biệt là vùng ven biển?

- A. Nam Bộ B. Bắc Trung Bộ C. Bắc Bộ D. Nam Trung Bộ

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phần Lịch sử

Câu 1 (2.5 điểm): Trình bày cuộc kháng chiến chống Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai (1882 - 1883)

Phần Địa lí

Câu 2 (2.5 điểm): Trình bày đặc điểm khí hậu biển đảo Việt Nam? Giải thích tại sao gió trên biển lại mạnh hơn trên đất liền?

Mã đề: LS-ĐL.805

I. Trắc nghiệm (5.0 điểm): Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	A	A	D	B	D	B	A	B	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	D	C	A	B	A	A	C	B	D

II. Phần tự luận (5.0 điểm)

Câu	Hướng dẫn chấm	Điểm
	Phần Lịch sử	
Câu 1 (2.5 điểm)	- Lấy cờ triều đình Huế vi phạm Hiệp ước 1874, tháng 3/1882, Ri-vi-e chỉ huy một đạo quân từ Sài Gòn kéo ra Bắc Kì.	0.5 đ
	- Ngày 25/4/1882, quân Pháp nổ súng tấn công thành Hà Nội. Hoàng Diệu chỉ huy quân sĩ chống trả quyết liệt nhưng không giữ được thành. Ông đã tự vẫn để không bị rơi vào tay giặc.	0.75 đ
	- Nhiều sĩ phu, văn thân ở các địa phương vẫn tổ chức phong trào chống Pháp, gây cho kẻ địch nhiều khó khăn.	0.5 đ
	- Tiêu biểu là: chiến thắng Cầu Giấy lần thứ hai (19/5/1883) đã khiến Ri-vi-e và hàng chục lính Pháp thiệt mạng....	0.75 đ
	Phần Địa lí	
Câu 2 (2.5 điểm)	- Vùng biển đảo nước ta có khí hậu nhiệt đới gió mùa hải dương.	0.5đ
	+ Nhiệt độ trung bình năm của nước biển tầng mặt là khoảng trên 23°C, tăng dần từ bắc vào nam.	0.5đ
	+ Lượng mưa trung bình năm thấp hơn trên đất liền, khoảng 1100 mm/năm trở lên.	0.5đ
	+ Hướng gió thay đổi theo mùa: gió hướng Đông Bắc từ tháng 10 đến tháng 4 năm sau. Các tháng còn lại, gió hướng tây nam chiếm ưu thế, riêng vịnh Bắc Bộ, gió có hướng đông nam.	0.5đ
	- Gió trên biển mạnh hơn so với gió trên đất liền. Nguyên nhân là do trên mặt biển ít có vật cản so với trên đất liền cho nên lực cản đối với sự chuyển động của không khí sẽ nhỏ hơn vì vậy gió trên biển sẽ mạnh hơn.	1.0đ

BGH duyệt
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LÂM
Ngô Thị Bích Liên

TTCM
Luu Hoàng Trang

NTCM
Hoàng Thị Liên

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Khi tham gia giao thông, chúng ta cần lưu ý điều gì?

- A. Sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông.
- B. Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.
- C. Phóng nhanh, vượt ẩu.
- D. Vượt đèn đỏ.

Câu 2. Việc làm nào sau đây *không nên làm* đối với cảnh quan thiên nhiên?

- A. Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.
- B. Tuyên truyền mọi người cùng bảo vệ cảnh quan.
- C. Không xả rác bừa bãi.
- D. Vẽ, viết lên di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

Câu 3. Học sinh thực hiện bảo tồn và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên nhằm:

- A. góp phần làm cho phong cảnh ngày càng tươi đẹp và môi trường sống xanh – sạch – đẹp.
- B. tham quan các cảnh quan thiên nhiên.
- C. khai thác các tài nguyên thiên nhiên.
- D. mang lại lợi ích cho con người.

Câu 4. Nét đặc trưng của ẩm thực Hà Nội 36 phố phường là gì?

- A. Đậm đà hương vị.
- B. Phong phú đa dạng.
- C. Phù hợp với mọi khẩu vị.
- D. Giá cả hợp lí.

Câu 5. Chúng ta nên có thái độ như thế nào với những hành vi thiếu văn minh?

- A. Phớt lờ, thờ ơ, không quan tâm.
- B. Giả vờ không nhìn thấy.
- C. Trực tiếp lên án các hành vi đó.
- D. Cười, nói lớn tiếng

Câu 6. Ngày Tết, gia đình Mạnh qua nhà bác Thu chơi. Mạnh thấy nhà Bác không trang trí và có hoa như nhà mình nên tỏ ý chê bai. Hành động của Mạnh thể hiện điều gì?

- A. Ứng xử có văn hóa.
- B. Tôn trọng người khác.
- C. Thiếu tôn trọng và ứng xử không có văn hóa.
- D. Văn minh, lịch sự.

Câu 7. Khu phố nào dưới đây không nằm trong 36 phố phường Hà Nội?

- A. Hàng Mã.
- B. Hàng Bông.
- C. Tô Hiến Thành.
- D. Hàng Đào.

Câu 8. Lịch sử của Hà Nội 36 phố phường bắt đầu từ thời kì nào?

- A. Hậu Lê.
- B. Lý - Trần.
- C. Nhà Nguyễn.
- D. Tiên Lê.

Câu 9. Biện pháp nào sau đây *không hiệu quả* trong việc bảo vệ cảnh quan môi trường Hà Nội?

- A. Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức người dân.
- B. Xây dựng thêm nhà máy xử lý rác thải.
- C. Trồng thêm cây xanh.
- D. Xử lí nghiêm các hành vi vi phạm.

Câu 10. Câu ca dao tục ngữ nào thể hiện kinh nghiệm quan sát thiên nhiên của con người?

- A. Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống.
- B. Làm ruộng ăn cơm nằm, chăm tằm ăn cơm đứng.
- C. Chớp đông nhay nháy, gà gáy thì mưa.
- D. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.

Câu 11. Di tích lịch sử nào được mệnh danh là “Trường đại học đầu tiên của Việt Nam”?

- A. Hoàng Thành Thăng Long.
- B. Đền Ngọc Sơn.
- C. Văn Miếu Quốc Tử Giám.
- D. Chùa Một Cột.

Câu 12. Mục đích của việc bảo tồn và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên?

- A. Duy trì, bảo vệ sự đa dạng phong phú của cảnh quan thiên nhiên.

B. Khai thác tài nguyên thiên nhiên.

C. Phát triển quê hương, đất nước.

D. Bảo vệ môi trường.

Câu 13. Câu tục ngữ “Lời chào cao hơn mâm cỗ” được hiểu như thế nào:

A. Đề cao phép lịch sự, thái độ trong giao tiếp giữa con người với nhau.

B. Một lời chào hỏi sẽ không thể hiện được sự kính trọng với những người xung quanh.

C. Không thể hiện được sự trân trọng đối với người khác chỉ qua một lời chào.

D. Trước khi ăn phải chào hỏi mọi người.

Câu 14. Khi đi xe buýt, hành động nào sau đây là *thiếu văn minh* nơi công cộng?

A. Không chen lấn, xô đẩy khi lên xe.

B. Nói chuyện điện thoại to tiếng.

C. Nhường ghế cho người già, trẻ em, phụ nữ có thai.

D. Bỏ rác đúng nơi quy định.

Câu 15. Nét đặc trưng văn hóa của Hà Nội 36 phố phường là gì?

A. Văn hóa giao thoa.

B. Văn hóa độc đáo.

C. Văn hóa hiện đại.

D. Văn hóa truyền thống.

Câu 16. Nghề gia công kim loại, đúc thiếc, sắt thành đồ gia dụng nằm ở con phố nào ở Hà Nội?

A. Hàng Bạc.

B. Hàng Thiếc.

C. Hàng Buồm.

D. Hàng Quạt.

Câu 17. Cả gia đình chuẩn bị đi chùa vào đầu năm mới, mẹ nhắc hai chị em mặc áo dài, nhưng hai chị gái em không thích mặc và chọn mặc áo, váy ngắn. Em sẽ làm thế nào trong tình huống này?

A. Mặc kệ không quan tâm vì dù sao cũng là sở thích của chị.

B. Mang thêm một bộ đồ khác để phòng trường hợp chị muốn thay.

C. Khuyến chị nên lựa chọn trang phục kín đáo, nhã nhặn.

D. Xuống mách với mẹ để mẹ xử lý.

Câu 18. Hà Nội nổi tiếng với các con phố “Hàng gì bán đó”, vậy phố Hàng Đào bán mặt hàng nào?

A. Bán vải.

B. Gia công và buôn bán trang sức.

C. Cung cấp đồ thờ.

D. Mền, chăn đệm.

Câu 19. Hành động nào sau đây gây ảnh hưởng đến môi trường cảnh quan thiên nhiên?

A. Vứt dầu thuốc lá ngay tại chỗ đang đứng.

B. Tổ chức tuyên truyền tại các trường học về ý thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

C. Tham gia cải tạo vườn trường.

D. Vận động thu gom giấy vụn, vỏ chai lọ để tái chế.

Câu 20. Hành động nào sau đây thể hiện cách ứng xử văn minh khi nói, cười nơi công cộng?

A. Tranh luận gay gắt trong thư viện.

B. Cãi nhau to tiếng khi mẹ gọi điện hỏi bao giờ đi chơi với bạn bè.

C. Nói chuyện nhỏ nhẹ trong quán cà phê.

D. Kể chuyện với bạn khi ngồi trên xe bus và phá lên cười rất to.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm):

a, Nêu khái niệm nơi công cộng.

b, Em hãy nêu các việc nên làm khi thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng.

Câu 2 (2,0 điểm):

a, Em đã tham gia các hoạt động nào để bảo vệ cảnh quan môi trường thành phố Hà Nội.

b, Nêu ý nghĩa của hoạt động bảo vệ cảnh quan môi trường thành phố Hà Nội.

----- Chúc các bạn làm bài tốt ! -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2023-2024

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
ĐỀ: 801

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	D	A	B	C	C	C	B	B	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	A	A	B	A	B	C	A	A	C

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3,0 đ)	a, Nơi công cộng là những không gian chung, nơi mọi người có thể gặp gỡ, giao lưu, trò chuyện với nhau, cùng hoạt động tập thể, sinh hoạt văn hóa, mua sắm, vui chơi, đi lại,... Trong không gian này, mọi người đều bình đẳng, tự do tham gia vào các hoạt động nhằm đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu cá nhân.	1,0đ
	b, Học sinh nêu tối thiểu 4 việc nên làm, đúng được điểm.	2,0đ
Câu 2 (2,0đ)	a, Học sinh nêu tối thiểu 4 hoạt động tham gia, đúng được điểm.	0,5đ
	b, - Giữ gìn và bảo tồn sự đa dạng sinh học	0,5đ
	- Góp phần quan trọng vào bảo tồn những giá trị văn hóa và lịch sử của một khu vực	0,5đ
	- Đem lại nhiều lợi ích về tâm lý và tinh thần cho con người.	0,5đ


BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG CM

Đào Thanh Thủy

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi chữ cái đặt trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Lịch sử của Hà Nội 36 phố phường bắt đầu từ thời kì nào?

- A. Nhà Nguyễn. B. Hậu Lê. C. Lý - Trần. D. Tiền Lê.

Câu 2. Hành động nào sau đây gây ảnh hưởng đến môi trường cảnh quan thiên nhiên?

- A. Vận động thu gom giấy vụn, vỏ chai lọ để tái chế.
B. Vứt đầu thuốc lá ngay tại chỗ đang đứng.
C. Tổ chức tuyên truyền tại các trường học về ý thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.
D. Tham gia cải tạo vườn trường.

Câu 3. Hà Nội nổi tiếng với các con phố “Hàng gì bán đó”, vậy phố Hàng Đào bán mặt hàng nào?

- A. Gia công và buôn bán trang sức. B. Bán vải.
C. Mền, chăn đệm. D. Cung cấp đồ thờ.

Câu 4. Khu phố nào dưới đây không nằm trong 36 phố phường Hà Nội?

- A. Hàng Đào. B. Hàng Mã. C. Tô Hiến Thành. D. Hàng Bông.

Câu 5. Khi đi xe buýt, hành động nào sau đây là **thiếu văn minh** nơi công cộng?

- A. Bỏ rác đúng nơi quy định.
B. Nhường ghế cho người già, trẻ em, phụ nữ có thai.
C. Nói chuyện điện thoại to tiếng.
D. Không chen lấn, xô đẩy khi lên xe.

Câu 6. Nét đặc trưng văn hóa của Hà Nội 36 phố phường là gì?

- A. Văn hóa độc đáo. B. Văn hóa giao thoa.
C. Văn hóa hiện đại. D. Văn hóa truyền thống.

Câu 7. Ngày Tết, gia đình Mạnh qua nhà bác Thu chơi. Mạnh thấy nhà Bác không trang trí và có hoa như nhà mình nên tỏ ý chê bai. Hành động của Mạnh thể hiện điều gì?

- A. Tôn trọng người khác.
B. Thiếu tôn trọng và ứng xử không có văn hóa.
C. Văn minh, lịch sự.
D. Ứng xử có văn hóa.

Câu 8. Chúng ta nên có thái độ như thế nào với những hành vi thiếu văn minh?

- A. Trực tiếp lên án các hành vi đó. B. Giả vờ không nhìn thấy.
C. Cười, nói lớn tiếng D. Phớt lờ, thờ ơ, không quan tâm.

Câu 9. Cả gia đình chuẩn bị đi chùa vào đầu năm mới, mẹ nhắc hai chị em mặc áo dài, nhưng hai chị gái em không thích mặc và chọn mặc áo, váy ngắn. Em sẽ làm thế nào trong tình huống này?

- A. Mang thêm một bộ đồ khác để phòng trường hợp chị muốn thay.
B. Khuyến chị nên lựa chọn trang phục kín đáo, nhã nhặn.
C. Mặc kệ không quan tâm vì dù sao cũng là sở thích của chị.
D. Xuống mách với mẹ để mẹ xử lí.

Câu 10. Câu ca dao tục ngữ nào thể hiện kinh nghiệm quan sát thiên nhiên của con người?

- A. Chớp đông nhay nháy, gà gáy thì mưa.
B. Làm ruộng ăn cơm nằm, chăm tằm ăn cơm đứng.
C. Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống.
D. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.

Câu 11. Câu tục ngữ “Lời chào cao hơn mâm cỗ” được hiểu như thế nào:

- A. Trước khi ăn phải chào hỏi mọi người.
B. Một lời chào hỏi sẽ không thể hiện được sự kính trọng với những người xung quanh.

- C. Không thể hiện được sự trân trọng đối với người khác chỉ qua một lời chào.
 D. Đề cao phép lịch sự, thái độ trong giao tiếp giữa con người với nhau.
- Câu 12.** Mục đích của việc bảo tồn và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên?
 A. Khai thác tài nguyên thiên nhiên.
 B. Bảo vệ môi trường.
 C. Phát triển quê hương, đất nước.
 D. Duy trì, bảo vệ sự đa dạng phong phú của cảnh quan thiên nhiên.
- Câu 13.** Di tích lịch sử nào được mệnh danh là “Trường đại học đầu tiên của Việt Nam”?
 A. Chùa Một Cột. B. Văn Miếu Quốc Tử Giám.
 C. Đền Ngọc Sơn. D. Hoàng Thành Thăng Long.
- Câu 14.** Nghề gia công kim loại, đúc thiếc, sắt thành đồ gia dụng nằm ở con phố nào ở Hà Nội?
 A. Hàng Buồm. B. Hàng Quạt. C. Hàng Thiếc. D. Hàng Bạc.
- Câu 15.** Học sinh thực hiện bảo tồn và giữ gìn cảnh quan thiên nhiên nhằm:
 A. tham quan các cảnh quan thiên nhiên.
 B. góp phần làm cho phong cảnh ngày càng tươi đẹp và môi trường sống xanh – sạch – đẹp.
 C. khai thác các tài nguyên thiên nhiên.
 D. mang lại lợi ích cho con người.
- Câu 16.** Khi tham gia giao thông, chúng ta cần lưu ý điều gì?
 A. Sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông.
 B. Đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.
 C. Vượt đèn đỏ.
 D. Phóng nhanh, vượt ẩu.
- Câu 17.** Biện pháp nào sau đây *không hiệu quả* trong việc bảo vệ cảnh quan môi trường Hà Nội?
 A. Trồng thêm cây xanh.
 B. Xây dựng thêm nhà máy xử lý rác thải.
 C. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.
 D. Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức người dân.
- Câu 18.** Hành động nào sau đây thể hiện cách ứng xử văn minh khi nói, cười nơi công cộng?
 A. Tranh luận gay gắt trong thư viện.
 B. Cãi nhau to tiếng khi mẹ gọi điện hỏi bao giờ đi chơi với bạn bè.
 C. Nói chuyện nhỏ nhẹ trong quán cà phê.
 D. Kể chuyện với bạn khi ngồi trên xe bus và phá lên cười rất to.
- Câu 19.** Nét đặc trưng của ẩm thực Hà Nội 36 phố phường là gì?
 A. Đậm đà hương vị. B. Phù hợp với mọi khẩu vị.
 C. Giá cả hợp lí. D. Phong phú đa dạng.
- Câu 20.** Việc làm nào sau đây *không nên làm* đối với cảnh quan thiên nhiên?
 A. Tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.
 B. Vẽ, viết lên di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.
 C. Không xả rác bừa bãi.
 D. Tuyên truyền mọi người cùng bảo vệ cảnh quan.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3,0 điểm):

- a, Nêu khái niệm nơi công cộng.
 b, Em hãy nêu các việc không nên làm khi thực hiện quy tắc ứng xử nơi công cộng.

Câu 2 (2,0 điểm):

- a, Em đã tham gia các hoạt động nào để bảo vệ cảnh quan môi trường thành phố Hà Nội.
 b, Nêu ý nghĩa của hoạt động bảo vệ cảnh quan môi trường thành phố Hà Nội.

----- Chúc các bạn làm bài tốt ! -----

PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC 2023-2024

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
ĐỀ: 802

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	B	B	C	C	B	B	A	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	B	C	B	B	B	C	D	B

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3,0 đ)	a, Nơi công cộng là những không gian chung, nơi mọi người có thể gặp gỡ, giao lưu, trò chuyện với nhau, cùng hoạt động tập thể, sinh hoạt văn hóa, mua sắm, vui chơi, đi lại,... Trong không gian này, mọi người đều bình đẳng, tự do tham gia vào các hoạt động nhằm đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu cá nhân.	1,0đ
	b, Học sinh nêu tối thiểu 4 việc không nên làm, đúng được điểm.	2,0đ
Câu 2 (2,0đ)	a, Học sinh nêu tối thiểu 4 hoạt động tham gia, đúng được điểm.	0,5đ
	b, - Giữ gìn và bảo tồn sự đa dạng sinh học	0,5đ
	- Góp phần quan trọng vào bảo tồn những giá trị văn hóa và lịch sử của một khu vực	0,5đ
	- Đem lại nhiều lợi ích về tâm lý và tinh thần cho con người.	0,5đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG CM

Đào Thanh Thủy

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1: Theo em, danh lam thắng cảnh là gì?

- A. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc các công trình văn hoá, hoặc có sự kết hợp của hai yếu tố trên.
- B. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc các công trình văn hoá.
- C. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc là các công trình văn hoá, hoặc các cơ sở tín ngưỡng có niên đại lâu đời.
- D. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc kết hợp với các công trình văn hoá.

Câu 2: Để hoàn thành các công việc trong gia đình, em không nên làm gì?

- A. Xác định các công việc trong gia đình và những việc cần ưu tiên thực hiện
- B. Lập thời gian biểu phù hợp và đặt ở nơi dễ nhìn thấy
- C. Thường xuyên kiểm tra và điều chỉnh thời gian biểu
- D. Thúc khuya và dậy muộn.

Câu 3: Cách sắp xếp công việc gia đình hợp lí để thực hiện là?

- A. Liệt kê những công việc phải làm trong tuần, không cần ưu tiên những công việc cần làm
- B. Liệt kê những công việc phải làm trong tuần, sắp xếp thứ tự ưu tiên những công việc cần làm, phân phối thời gian phù hợp cho từng công việc
- C. Công việc nào dễ làm trước
- D. Không cần sắp xếp, làm việc theo sở thích

Câu 4: Hoạt động nào dưới đây là không phải là hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương?

- A. Phát triển kinh tế
- B. Phòng, chống tệ nạn xã hội
- C. Phá hoại bản sắc văn hóa
- D. Bảo vệ môi trường

Câu 5: Giáo dục truyền thống văn hóa là hoạt động nào dưới đây?

- A. Tổ chức lễ hội
- B. Thi đấu cá cược chơi gà
- C. Đua xe
- D. Tổ chức cờ bạc

Câu 6: Theo em, nghề nghiệp phổ biến là gì?

- A. Là những nghề có mặt ở một số nơi nhất định, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- B. Là những nghề có mặt ở một số nơi, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- C. Là những nghề có mặt ở nhiều nơi, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- D. Là những nghề có mặt ở nhiều nơi, được một nhóm người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.

Câu 7: Việc nào thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

- A. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động
- B. Việc thiếu ý chí

C. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra

D. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

Câu 8: Mẹ đi vắng một tuần, em được giao cho một số tiền để chi tiêu cho các bữa ăn hàng ngày. Em nên làm gì?

A. Dùng tiền đó để mua đồ ăn vặt

B. Dùng tiền đó để mua đồ chơi

C. Chi tiêu tiết kiệm, hợp lí, không tiêu những thứ không cần thiết

D. Dùng tiền đó để rủ bạn đi chơi

Câu 9: Cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình là?

A. Thoải mái thời gian sử dụng thiết bị điện

B. Chi tiêu theo sở thích bản thân

C. Không lãng phí nước

D. Mua đồ cho mình và mọi người một cách thoải mái

Câu 10: Từ thiện chính là?

A. Những việc làm tốt, nhưng bị ép buộc

B. Những hành động theo sự sắp đặt của người khác, không tự nguyện.

C. Được thực thông qua việc quyên góp tiền bạc hoặc các vật phẩm có giá trị sử dụng cho những người có hoàn cảnh khó khăn một cách tự nguyện, không ép buộc.

D. Không cần quan tâm đến sự khó khăn của mọi người

Câu 11: Khi có thông tin về bão, chúng ta không nên dự trữ các loại lương thực, thực phẩm như thế nào?

A. Có hạn dài

B. Các loại đồ khô: mì tôm, bánh, lương khô,...

C. Các loại đồ hộp, sữa cho trẻ em,...

D. Các thực phẩm tươi sống: tôm, cua, cá,...

Câu 12: Đâu không là hình thức truyền thông có thể sử dụng để truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp phòng và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai?

A. Truyền thông trực tiếp

C. Truyền thông trên mạng xã hội

B. Truyền thông qua tài liệu, áp phích

D. Không cần truyền thông

Câu 13: Em có thể thực hiện hành động nào dưới đây để góp phần phòng và giảm nhẹ thiên tai?

A. Không quan tâm đến thiên tai

B. Huy động người dân và những thanh niên trong đội để đi giúp đỡ khắc phục hậu quả của thiên tai

C. Đi du lịch để không bị ảnh hưởng bởi thiên tai

D. Không cần quyên góp ủng hộ giúp đỡ người bị ảnh hưởng thiên tai do đã có nhà nước lo

Câu 14: Thiên tai gây ra thiệt hại nào dưới đây?

A. Thiệt hại về người

B. Thiệt hại về tài sản

C. Hoạt động phát triển kinh tế địa phương

D. Thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản và hoạt động phát triển kinh tế địa phương

Câu 15: Năng lực không cần có đối với người làm nghề trong xã hội hiện đại là?

A. Thích ứng nhanh với sự thay đổi

C. Sử dụng công nghệ thông tin

B. Khả năng sử dụng ngoại ngữ

D. Làm việc theo cảm hứng

Câu 16: Đâu là hoạt động giáo dục truyền thống văn hóa?

A. Phát triển các nghề thủ công truyền thống

- B. Chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ
- C. Giữ gìn phong tục, tập quán tốt đẹp
- D. Tổ chức lễ hội

Câu 17: Đâu không là phẩm chất và năng lực mà nghề nào cũng cần?

- A. Khả năng ngoại ngữ
- B. Tính kỉ luật
- C. Khả năng giao tiếp
- D. Lười biếng

Câu 18: Đâu không phải là cách chia sẻ khó khăn khi em gặp người hỗ trợ?

- A. Trình bày khó khăn khi mà em gặp phải
- B. Nói rõ những điều em mong muốn
- C. Lắng nghe ý kiến tư vấn, hỗ trợ
- D. Không nói hết ra suy nghĩ của bản thân

Câu 19: Hành động nào sau đây không nên làm khi trời đang mưa bão?

- A. Ngắt điện toàn bộ các thiết bị điện tử, điện thoại khi có sấm sét
- B. Thông tin kịp thời, chính xác vị trí, tình trạng nguy hiểm khi cần cứu hộ, cứu nạn
- C. Trú ẩn trong nhà, trường học,...
- D. Trú, tránh dưới gốc cây, cột điện

Câu 20: Trong các môn học ở chương trình học phổ thông, môn học nào dưới đây hướng đến nghề phiên dịch?

- A. Hóa Học
- B. Tiếng anh
- C. Toán
- D. Vật lí

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Xử lí những tình huống xảy ra sau đây:

- a. Trong quá trình tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương em bị lỡ chuyến xe buýt và có thể sẽ đến nơi diễn ra hoạt động muộn khoảng 10 phút. Em sẽ xử lý như thế nào?
- b. Vân cho rằng chỉ có làm những nghề trí thức mới là thành công và đáng tự hào, những nghề lao động chân tay không có giá trị. Em có ý kiến gì?

Câu 2 (2 điểm).

Quê hương em có những cảnh quan thiên nhiên nào? Em sẽ làm gì để bảo vệ những cảnh quan thiên nhiên đó?

Chúc các con làm bài tốt!

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2023 – 2024
Mã đề 801

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP – KHỐI 8
Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	D	B	C	A	C	A	C	C	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	B	D	D	C	D	D	D	B

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3đ)	a, Trong tình huống này, em sẽ gọi điện cho ban tổ chức chương trình hoặc người tổ chức của đoàn mà em tham gia để thông báo về việc muộn do xe bus của mình. Sau đó đề đạt nguyện vọng mọi người chờ mình một chút để mình nhập đoàn. Khi đến nơi gặp mọi người em sẽ xin lỗi vì sự cố của mình làm cả đoàn bị chậm trễ và hứa từ lần sau sẽ rút kinh nghiệm để đi sớm hơn.	1,5đ
	b, - Không đồng tình với suy nghĩ của Vân. - Bày tỏ quan điểm của bản thân: Nghề nào lao động chân chính cũng là cao quý. Lao động trí óc hay lao động chân tay là do sự lựa chọn của mỗi người tùy thuộc vào năng lực của bản thân. Không được có sự phân biệt coi thường giữa người làm nghề này với người làm nghề khác. <i>*Lưu ý: HS xử lý tình huống phù hợp đúng vẫn cho điểm.</i>	1,5đ
Câu 2 (2đ)	+ Nêu được những cảnh quan thiên nhiên của quê hương	1đ
	+ Nêu được những biện pháp bảo vệ những cảnh quan thiên nhiên	1đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Diệu Hà

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1: Hoạt động nào dưới đây là không phải là hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương?

- A. Phát triển kinh tế
- B. Phòng, chống tệ nạn xã hội
- C. Phá hoại bản sắc văn hóa
- D. Bảo vệ môi trường

Câu 2: Giáo dục truyền thống văn hóa là hoạt động nào dưới đây?

- A. Tổ chức lễ hội
- B. Thi đấu cá cược chọi gà
- C. Đua xe
- D. Tổ chức cờ bạc

Câu 3: Theo em, nghề nghiệp phổ biến là gì?

- A. Là những nghề có mặt ở một số nơi nhất định, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- B. Là những nghề có mặt ở một số nơi, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- C. Là những nghề có mặt ở nhiều nơi, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- D. Là những nghề có mặt ở nhiều nơi, được một nhóm người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.

Câu 4: Việc nào thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

- A. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động
- B. Việc thiếu ý chí
- C. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra
- D. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

Câu 5: Theo em, danh lam thắng cảnh là gì?

- A. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc các công trình văn hoá, hoặc có sự kết hợp của hai yếu tố trên.
- B. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc các công trình văn hoá.
- C. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc là các công trình văn hoá, hoặc các cơ sở tín ngưỡng có niên đại lâu đời.
- D. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc kết hợp với các công trình văn hoá.

Câu 6: Để hoàn thành các công việc trong gia đình, em không nên làm gì?

- A. Xác định các công việc trong gia đình và những việc cần ưu tiên thực hiện
- B. Lập thời gian biểu phù hợp và đặt ở nơi dễ nhìn thấy
- C. Thường xuyên kiểm tra và điều chỉnh thời gian biểu
- D. Thức khuya và dậy muộn.

Câu 7: Cách sắp xếp công việc gia đình hợp lí để thực hiện là?

- A. Liệt kê những công việc phải làm trong tuần, không cần ưu tiên những công việc cần làm
- B. Liệt kê những công việc phải làm trong tuần, sắp xếp thứ tự ưu tiên những công việc cần làm, phân phối thời gian phù hợp cho từng công việc

- C. Công việc nào dễ làm trước
- D. Không cần sắp xếp, làm việc theo sở thích

Câu 8: Mẹ đi vắng một tuần, em được giao cho một số tiền để chi tiêu cho các bữa ăn hàng ngày. Em nên làm gì?

- A. Dùng tiền đó để mua đồ ăn vặt
- B. Dùng tiền đó để mua đồ chơi
- C. Chi tiêu tiết kiệm, hợp lí, không tiêu những thứ không cần thiết
- D. Dùng tiền đó để rủ bạn đi chơi

Câu 9: Cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình là?

- A. Thoải mái thời gian sử dụng thiết bị điện
- B. Chi tiêu theo sở thích bản thân
- C. Không lãng phí nước
- D. Mua đồ cho mình và mọi người một cách thoải mái

Câu 10: Từ thiện chính là?

- A. Những việc làm tốt, nhưng bị ép buộc
- B. Những hành động theo sự sắp đặt của người khác, không tự nguyện.
- C. Được thực thông qua việc quyên góp tiền bạc hoặc các vật phẩm có giá trị sử dụng cho những người có hoàn cảnh khó khăn một cách tự nguyện, không ép buộc.
- D. Không cần quan tâm đến sự khó khăn của mọi người

Câu 11: Khi có thông tin về bão, chúng ta không nên dự trữ các loại lương thực, thực phẩm như thế nào?

- A. Có hạn dài
- B. Các loại đồ khô: mì tôm, bánh, lương khô,...
- C. Các loại đồ hộp, sữa cho trẻ em,...
- D. Các thực phẩm tươi sống: tôm, cua, cá,...

Câu 12: Đâu không là hình thức truyền thông có thể sử dụng để truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp phòng và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai?

- A. Truyền thông trực tiếp
- B. Truyền thông qua tài liệu, áp phích
- C. Truyền thông trên mạng xã hội
- D. Không cần truyền thông

Câu 13: Em có thể thực hiện hành động nào dưới đây để góp phần phòng và giảm nhẹ thiên tai?

- A. Không quan tâm đến thiên tai
- B. Huy động người dân và những thanh niên trong đội để đi giúp đỡ khắc phục hậu quả của thiên tai
- C. Đi du lịch để không bị ảnh hưởng bởi thiên tai
- D. Không cần quyên góp ủng hộ giúp đỡ người bị ảnh hưởng thiên tai do đã có nhà nước lo

Câu 14: Đâu không phải là cách chia sẻ khó khăn khi em gặp người hỗ trợ?

- A. Trình bày khó khăn khi mà em gặp phải
- B. Nói rõ những điều em mong muốn
- C. Lắng nghe ý kiến tư vấn, hỗ trợ
- D. Không nói hết ra suy nghĩ của bản thân

Câu 15: Hành động nào sau đây không nên làm khi trời đang mưa bão?

- A. Ngắt điện toàn bộ các thiết bị điện tử, điện thoại khi có sấm sét
- B. Thông tin kịp thời, chính xác vị trí, tình trạng nguy hiểm khi cần cứu hộ, cứu nạn
- C. Trú ẩn trong nhà, trường học,...
- D. Trú, tránh dưới gốc cây, cột điện

Câu 16: Trong các môn học ở chương trình học phổ thông, môn học nào dưới đây hướng đến nghề phiên dịch?

A. Hóa Học

B. Tiếng anh

C. Toán

D. Vật lí

Câu 17: Thiên tai gây ra thiệt hại nào dưới đây?

A. Thiệt hại về người

B. Thiệt hại về tài sản

C. Hoạt động phát triển kinh tế địa phương

D. Thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản và hoạt động phát triển kinh tế địa phương

Câu 18: Năng lực không cần có đối với người làm nghề trong xã hội hiện đại là?

A. Thích ứng nhanh với sự thay đổi

C. Sử dụng công nghệ thông tin

B. Khả năng sử dụng ngoại ngữ

D. Làm việc theo cảm hứng

Câu 19: Đây là hoạt động giáo dục truyền thống văn hóa?

A. Phát triển các nghề thủ công truyền thống

B. Chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ

C. Giữ gìn phong tục, tập quán tốt đẹp

D. Tổ chức lễ hội

Câu 20: Đây không là phẩm chất và năng lực mà nghề nào cũng cần?

A. Khả năng ngoại ngữ

B. Tính kỉ luật

C. Khả năng giao tiếp

D. Lười biếng

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Xử lí những tình huống xảy ra sau đây:

a. Trong quá trình tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương em bị lỡ chuyến xe buýt và có thể sẽ đến nơi diễn ra hoạt động muộn khoảng 10 phút. Em sẽ xử lý như thế nào?

b. Quê ngoại của Nam bị bão tàn phá nặng nề. Em sẽ cùng gia đình làm gì để hỗ trợ những người bị ảnh hưởng bởi trận bão đó?

Câu 2 (2 điểm).

Quê hương em có những cảnh quan thiên nhiên nào? Em sẽ làm gì để bảo vệ những cảnh quan thiên nhiên đó?

Chúc các con làm bài tốt!

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2023 – 2024
Mã đề 802

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP – KHỐI 8
Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	C	A	C	A	A	D	B	C	C	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	B	D	D	B	D	D	C	D

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3đ)	a, Trong tình huống này, em sẽ gọi điện cho ban tổ chức chương trình hoặc người tổ chức của đoàn mà em tham gia để thông báo về việc muộn do xe bus của mình. Sau đó đề đạt nguyện vọng mọi người chờ mình một chút để mình nhập đoàn. Khi đến nơi gặp mọi người em sẽ xin lỗi vì sự cố của mình làm cả đoàn bị chậm trễ và hứa từ lần sau sẽ rút kinh nghiệm để đi sớm hơn.	1,5đ
	b, Những việc em có thể làm để hỗ trợ những người bị ảnh hưởng bởi trận bão đó: + Quyên góp tiền bạc, đồ dùng, đồ ăn ủng hộ kịp thời. + Cùng mọi người hỗ trợ xử lý những chỗ bị đổ vỡ do thiên tai. + Chăm sóc những người bị ảnh hưởng sức khỏe +..... <i>*Lưu ý: HS xử lý tình huống phù hợp đúng vẫn cho điểm.</i>	1,5đ
Câu 2 (2đ)	+ Nêu được những cảnh quan thiên nhiên của quê hương	1đ
	+ Nêu được những biện pháp bảo vệ những cảnh quan thiên nhiên	1đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Diệu Hà

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1: Giáo dục truyền thống văn hóa là hoạt động nào dưới đây?

- A. Tổ chức lễ hội
- B. Thi đấu cá cược chọi gà
- C. Đua xe
- D. Tổ chức cờ bạc

Câu 2: Theo em, nghề nghiệp phổ biến là gì?

- A. Là những nghề có mặt ở một số nơi nhất định, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- B. Là những nghề có mặt ở một số nơi, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- C. Là những nghề có mặt ở nhiều nơi, được nhiều người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.
- D. Là những nghề có mặt ở nhiều nơi, được một nhóm người lựa chọn, tham gia trong xã hội hiện nay.

Câu 3: Việc nào thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

- A. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động
- B. Việc thiếu ý chí
- C. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra
- D. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

Câu 4: Theo em, danh lam thắng cảnh là gì?

- A. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc các công trình văn hoá, hoặc có sự kết hợp của hai yếu tố trên.
- B. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc các công trình văn hoá.
- C. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc, hoặc là các công trình văn hoá, hoặc các cơ sở tín ngưỡng có niên đại lâu đời.
- D. Là cảnh quan thiên nhiên đặc sắc kết hợp với các công trình văn hoá.

Câu 5: Để hoàn thành các công việc trong gia đình, em không nên làm gì?

- A. Xác định các công việc trong gia đình và những việc cần ưu tiên thực hiện
- B. Lập thời gian biểu phù hợp và đặt ở nơi dễ nhìn thấy
- C. Thường xuyên kiểm tra và điều chỉnh thời gian biểu
- D. Thức khuya và dậy muộn.

Câu 6: Cách sắp xếp công việc gia đình hợp lí để thực hiện là?

- A. Liệt kê những công việc phải làm trong tuần, không cần ưu tiên những công việc cần làm
- B. Liệt kê những công việc phải làm trong tuần, sắp xếp thứ tự ưu tiên những công việc cần làm, phân phối thời gian phù hợp cho từng công việc
- C. Công việc nào dễ làm trước
- D. Không cần sắp xếp, làm việc theo sở thích

Câu 7: Mẹ đi vắng một tuần, em được giao cho một số tiền để chi tiêu cho các bữa ăn hàng ngày. Em nên làm gì?

- A. Dùng tiền đó để mua đồ ăn vặt
- B. Dùng tiền đó để mua đồ chơi

- C. Chi tiêu tiết kiệm, hợp lí, không tiêu những thứ không cần thiết
- D. Dùng tiền đó để rủ bạn đi chơi

Câu 8: Cách sống tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình là?

- A. Thoải mái thời gian sử dụng thiết bị điện
- B. Chi tiêu theo sở thích bản thân
- C. Không lãng phí nước
- D. Mua đồ cho mình và mọi người một cách thoải mái

Câu 9: Từ thiện chính là?

- A. Những việc làm tốt, nhưng bị ép buộc
- B. Những hành động theo sự sắp đặt của người khác, không tự nguyện.
- C. Được thực thông qua việc quyên góp tiền bạc hoặc các vật phẩm có giá trị sử dụng cho những người có hoàn cảnh khó khăn một cách tự nguyện, không ép buộc.
- D. Không cần quan tâm đến sự khó khăn của mọi người

Câu 10: Khi có thông tin về bão, chúng ta không nên dự trữ các loại lương thực, thực phẩm như thế nào?

- A. Có hạn dài
- B. Các loại đồ khô: mì tôm, bánh, lương khô,...
- C. Các loại đồ hộp, sữa cho trẻ em,...
- D. Các thực phẩm tươi sống: tôm, cua, cá,...

Câu 11: Điều không phải là hình thức truyền thông có thể sử dụng để truyền thông cho người dân địa phương về những biện pháp phòng và giảm nhẹ rủi ro khi gặp thiên tai?

- A. Truyền thông trực tiếp
- B. Truyền thông qua tài liệu, áp phích
- C. Truyền thông trên mạng xã hội
- D. Không cần truyền thông

Câu 12: Em có thể thực hiện hành động nào dưới đây để góp phần phòng và giảm nhẹ thiên tai?

- A. Không quan tâm đến thiên tai
- B. Huy động người dân và những thanh niên trong đội để đi giúp đỡ khắc phục hậu quả của thiên tai
- C. Đi du lịch để không bị ảnh hưởng bởi thiên tai
- D. Không cần quyên góp ủng hộ giúp đỡ người bị ảnh hưởng thiên tai do đã có nhà nước lo

Câu 13: Điều không phải là cách chia sẻ khó khăn khi em gặp người hỗ trợ?

- A. Trình bày khó khăn khi mà em gặp phải
- B. Nói rõ những điều em mong muốn
- C. Lắng nghe ý kiến tư vấn, hỗ trợ
- D. Không nói hết ra suy nghĩ của bản thân

Câu 14: Hành động nào sau đây không nên làm khi trời đang mưa bão?

- A. Ngắt điện toàn bộ các thiết bị điện tử, điện thoại khi có sấm sét
- B. Thông tin kịp thời, chính xác vị trí, tình trạng nguy hiểm khi cần cứu hộ, cứu nạn
- C. Trú ẩn trong nhà, trường học,...
- D. Trú, tránh dưới gốc cây, cột điện

Câu 15: Trong các môn học ở chương trình học phổ thông, môn học nào dưới đây hướng đến nghề phiên dịch?

- A. Hóa Học
- B. Tiếng anh
- C. Toán
- D. Vật lí

Câu 16: Thiên tai gây ra thiệt hại nào dưới đây?

- A. Thiệt hại về người
- B. Thiệt hại về tài sản

C. Hoạt động phát triển kinh tế địa phương

D. Thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản và hoạt động phát triển kinh tế địa phương

Câu 17: Năng lực không cần có đối với người làm nghề trong xã hội hiện đại là?

A. Thích ứng nhanh với sự thay đổi

C. Sử dụng công nghệ thông tin

B. Khả năng sử dụng ngoại ngữ

D. Làm việc theo cảm hứng

Câu 18: Đây là hoạt động giáo dục truyền thống văn hóa?

A. Phát triển các nghề thủ công truyền thống

B. Chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ

C. Giữ gìn phong tục, tập quán tốt đẹp

D. Tổ chức lễ hội

Câu 19: Đây không là phẩm chất và năng lực mà nghề nào cũng cần?

A. Khả năng ngoại ngữ

B. Tính kỉ luật

C. Khả năng giao tiếp

D. Lười biếng

Câu 20: Hoạt động nào dưới đây là không phải là hoạt động phát triển cộng đồng ở địa phương?

A. Phát triển kinh tế

B. Phòng, chống tệ nạn xã hội

C. Phá hoại bản sắc văn hóa

D. Bảo vệ môi trường

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Xử lí những tình huống xảy ra sau đây:

a. Trong quá trình tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống ở địa phương em bị lỡ chuyến xe buýt và có thể sẽ đến nơi diễn ra hoạt động muộn khoảng 10 phút. Em sẽ xử lý như thế nào?

b. Quê ngoại của Nam bị bão tàn phá nặng nề. Em sẽ cùng gia đình làm gì để hỗ trợ những người bị ảnh hưởng bởi trận bão đó?

Câu 2 (2 điểm).

Quê hương em có những cảnh quan thiên nhiên nào? Em sẽ làm gì để bảo vệ những cảnh quan thiên nhiên đó?

Chúc các con làm bài tốt!

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2023 – 2024
Mã đề 803

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM,
HƯỚNG NGHIỆP – KHỐI 8
Thời gian: 60 phút

I. Trắc nghiệm: (5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	C	A	A	D	B	C	C	C	D
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	B	D	D	B	D	D	C	D	C

II. Tự luận: (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3đ)	a, Trong tình huống này, em sẽ gọi điện cho ban tổ chức chương trình hoặc người tổ chức của đoàn mà em tham gia để thông báo về việc muộn do xe bus của mình. Sau đó đề đạt nguyện vọng mọi người chờ mình một chút để mình nhập đoàn. Khi đến nơi gặp mọi người em sẽ xin lỗi vì sự cố của mình làm cả đoàn bị chậm trễ và hứa từ lần sau sẽ rút kinh nghiệm để đi sớm hơn.	1,5đ
	b, Những việc em có thể làm để hỗ trợ những người bị ảnh hưởng bởi trận bão đó: + Quyên góp tiền bạc, đồ dùng, đồ ăn ủng hộ kịp thời. + Cùng mọi người hỗ trợ xử lý những chỗ bị đổ vỡ do thiên tai. + Chăm sóc những người bị ảnh hưởng sức khỏe +..... <i>*Lưu ý: HS xử lý tình huống phù hợp đúng vẫn cho điểm.</i>	1,5đ
Câu 2 (2đ)	+ Nêu được những cảnh quan thiên nhiên của quê hương	1đ
	+ Nêu được những biện pháp bảo vệ những cảnh quan thiên nhiên	1đ



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Diệu Hà

I. Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Trong các nghề sau, nghề nào liên quan đến thiết kế kĩ thuật?

- A. Kiểm tra an ninh hàng không
B. Kiến trúc sư cảnh quan
C. Lắp ráp ô tô
D. Nhà thiên văn học

Câu 2. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không thuộc lĩnh vực kĩ thuật điện?

- A. Kĩ thuật viên kết cấu
B. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện
C. Kĩ sư điện
D. thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện

Câu 3. Công việc của kĩ sư xây dựng là gì?

- A. Thiết kế trạm điện, hệ thống phát điện
B. Thiết kế mạch, hệ thống điện tử
C. Thiết kế các chi tiết máy móc, công cụ cho sản xuất
D. Thiết kế công trình dân dụng

Câu 4. Để biết bản vẽ thiết kế sản phẩm có đạt yêu cầu hay không thì không được bỏ qua bước nào?

- A. Lập hồ sơ kĩ thuật
B. Thử nghiệm, đánh giá
C. Tìm hiểu tổng quan và đề xuất giải pháp
D. Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí

Câu 5. Nếu kiểm chứng giải pháp không đạt thì cần phải làm gì?

- A. Điều chỉnh thiết kế
B. Lập hồ sơ kĩ thuật
C. Xây dựng nguyên mẫu cho giải pháp
D. Thử nghiệm, đánh giá

Câu 6. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn tương đương sơ cấp" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện tử
B. Kĩ sư điện
C. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
D. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện

Câu 7. Thiết kế kĩ thuật là:

A. Một trong những nội dung giáo dục thẩm mỹ nhằm phát triển toàn diện cho trẻ mẫu giáo, thông qua đó phát triển cảm giác, tri giác, phát triển khả năng cảm thụ và khả năng sáng tạo.

B. Hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.

C. Hoạt động đặc thù của các kĩ sư nhằm phát hiện và giải quyết vấn đề, nhu cầu thực tiễn trên cơ sở vận dụng toán học, khoa học tự nhiên và công nghệ hiện có.

D. Hoạt động mua bán hàng hoá, dịch vụ dưới hình thức hiện vật hoặc thông qua thị trường.

Câu 8. Đây là công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

- A. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới
B. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện
C. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện
D. Thực hiện các nhiệm vụ kĩ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kĩ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

Câu 9. Ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kĩ thuật điện là?

- A. Nhà thiết kế đồ họa
- B. Thợ lắp đặt và sửa chữa đường dây điện
- C. Kỹ sư cơ khí
- D. Thợ vận hành máy công cụ

Câu 10. Căn cứ vào đâu để đưa ra giải pháp khác nhau?

- A. Yêu cầu sản phẩm
- B. Nguyên liệu tạo ra sản phẩm
- C. Công dụng của sản phẩm
- D. Tính chất của sản phẩm

Câu 11. Trong quá trình thiết kế, một số hoạt động được lặp đi lặp lại cho tới khi:

- A. Cấp trên chấp nhận.
- B. Ai đó đã làm được trước mình.
- C. Chán thì thôi.
- D. Đạt kết quả mong muốn.

Câu 12. Khi thực hiện tiến trình thiết kế kĩ thuật bước đầu cần:

- A. Lập hồ sơ kĩ thuật
- B. Tìm hiểu tổng quan, đề xuất giải pháp
- C. Xác định vấn đề, tiêu chí xây dựng
- D. Xây dựng nguyên mẫu

Câu 13. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn sâu tương ứng với trình độ đại học" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
- B. Kỹ thuật viên kĩ thuật điện
- C. Kỹ thuật viên kĩ thuật điện tử
- D. Kỹ sư điện

Câu 14. Đâu là công việc cụ thể của kĩ sư điện?

- A. Thực hiện các nhiệm vụ kĩ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kĩ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện
- B. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới
- C. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện
- D. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

Câu 15. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không liên quan đến thiết kế kĩ thuật?

- A. Kỹ sư cơ khí
- B. Kiến trúc sư xây dựng
- C. Người vẽ bản đồ
- D. Nhà thiết kế và trang trí nội thất

Câu 16. Đâu không phải công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

- A. Thợ sửa chữa động cơ phương tiện giao thông
- B. Thợ lắp ráp điện
- C. Thợ lắp đặt đường dây điện
- D. Thợ sửa chữa điện gia dụng

Câu 17. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn bậc trung tương ứng với trình độ trung cấp hoặc cao đẳng" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. Thợ sửa chữa
- B. Kỹ sư điện
- C. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
- D. Kỹ thuật viên kĩ thuật điện

Câu 18. Đâu là nhiệm vụ cụ thể của kĩ sư vũ trụ hàng không?

- A. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ
- B. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lí chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác
- C. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...
- D. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác

Câu 19. Đây là nhiệm vụ cụ thể của nhà thiết kế và trang trí nội thất?

- A. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ
- B. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...
- C. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác
- D. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác

Câu 20. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào thuộc lĩnh vực kĩ thuật điện?

- A. Thợ kim hoàn
- B. Kiểm soát viên không lưu
- C. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện
- D. Kĩ sư môi trường

II. Tư luận (5 điểm)

Câu 1(3 điểm). Em hãy lựa chọn 3 sản phẩm công nghệ bất kì trong gia đình. Cho biết mỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu nào của con người và giải quyết vấn đề gì của cuộc sống?

Câu 2(2 điểm). Em hãy nêu khái quát về tiến trình thiết kế kĩ thuật ?

----- **HẾT** -----

Mã đề 801

I. Trắc nghiệm (5đ): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	B	A	D	B	A	C	C	C	B	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	C	D	D	C	A	D	C	A	C

II. Tự luận (5 đ)

Câu 1(3 điểm). Gợi ý: Học sinh nêu được mỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu nào của con người và giải quyết vấn đề gì của cuộc sống (1đ)

Tên sản phẩm	Đáp ứng được nhu cầu của con người	Giải quyết vấn đề trong cuộc sống
Điện thoại di động	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu liên lạc giữa các cá nhân trong khoảng cách xa.	Giải quyết việc liên lạc khẩn cấp và thay thế cho phương thức thư từ như ngày xưa
Ấm siêu tốc	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu cần nước nóng trong thời gian ngắn.	Giải quyết những vấn đề trong việc đun nước nóng và chỉ mất 3 phút
Tivi	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu về giải trí và các tin tức thời sự...	Giải quyết những vấn đề nhu cầu giải trí, thư giãn cho con người
Điều hoà nhiệt độ	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu vấn đề nhiệt độ/thời tiết khắc nghiệt.	Giải quyết những vấn đề: nhiệt độ cao gây nóng trong mùa hè, nhiệt độ thấp lạnh trong mùa đông

Câu 2(2 điểm). Thiết kế kĩ thuật gồm các bước cơ bản:

- + Bước 1: Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí cần đạt của sản phẩm
- + Bước 2: Tìm hiểu tổng quan, đề xuất và lựa chọn giải pháp
- + Bước 3: Xây dựng nguyên mẫu
- + Bước 4: Thử nghiệm và đánh giá
- + Bước 5: Lập hồ sơ kĩ thuật

BGH kí duyệt

TTCM

NT/GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

I. Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kĩ thuật điện là?

- A. Kĩ sư cơ khí
B. Nhà thiết kế đồ họa
C. thợ lắp đặt và sửa chữa đường dây điện
D. Thợ vận hành máy công cụ

Câu 2. Đầu là công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

- A. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới
B. Thực hiện các nhiệm vụ kĩ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kĩ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện
C. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện
D. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

Câu 3. Nếu kiểm chứng giải pháp không đạt thì cần phải làm gì?

- A. Thử nghiệm, đánh giá
B. Xây dựng nguyên mẫu cho giải pháp
C. Điều chỉnh thiết kế
D. Lập hồ sơ kĩ thuật

Câu 4. Trong quá trình thiết kế, một số hoạt động được lặp đi lặp lại cho tới khi:

- A. Cấp trên chấp nhận.
B. Chán thì thôi.
C. Ai đó đã làm được trước mình.
D. Đạt kết quả mong muốn.

Câu 5. Căn cứ vào đâu để đưa ra giải pháp khác nhau?

- A. Yêu cầu sản phẩm
B. Công dụng của sản phẩm
C. Tính chất của sản phẩm
D. Nguyên liệu tạo ra sản phẩm

Câu 6. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào thuộc lĩnh vực kĩ thuật điện?

- A. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện
B. Kiểm soát viên không lưu
C. Thợ kim hoàn
D. Kĩ sư môi trường

Câu 7. Công việc của kĩ sư xây dựng là gì?

- A. Thiết kế các chi tiết máy móc, công cụ cho sản xuất
B. Thiết kế công trình dân dụng
C. Thiết kế mạch, hệ thống điện tử
D. Thiết kế trạm điện, hệ thống phát điện

Câu 8. Khi thực hiện tiến trình thiết kế kĩ thuật bước đầu cần:

- A. Lập hồ sơ kĩ thuật
B. Xác định vấn đề, tiêu chí xây dựng
C. Xây dựng nguyên mẫu
D. Tìm hiểu tổng quan, đề xuất giải pháp

Câu 9. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn bậc trung tương ứng với trình độ trung cấp hoặc cao đẳng" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. Thợ sửa chữa
B. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
C. Kĩ sư điện
D. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện

Câu 10. Đầu là nhiệm vụ cụ thể của kĩ sư vũ trụ hàng không?

- A. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh, ...
B. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ

C. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác

D. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác

Câu 11. Đâu là nhiệm vụ cụ thể của nhà thiết kế và trang trí nội thất?

A. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác

B. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...

C. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác

D. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ

Câu 12. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không liên quan đến thiết kế kỹ thuật?

A. Nhà thiết kế và trang trí nội thất

B. Người vẽ bản đồ

C. Kỹ sư cơ khí

D. Kiến trúc sư xây dựng

Câu 13. Trong các nghề sau, nghề nào liên quan đến thiết kế kỹ thuật?

A. Kiểm tra an ninh hàng không

B. Lắp ráp ô tô

C. Kiến trúc sư cảnh quan

D. Nhà thiên văn học

Câu 14. Đâu là công việc cụ thể của kỹ sư điện?

A. Thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kỹ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

B. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới

C. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện

D. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

Câu 15. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn sâu tương ứng với trình độ đại học" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

A. Kỹ sư điện

B. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện

C. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện tử

D. thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện

Câu 16. Để biết bản vẽ thiết kế sản phẩm có đạt yêu cầu hay không thì không được bỏ qua bước nào?

A. Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí

B. Thử nghiệm, đánh giá

C. Lập hồ sơ kỹ thuật

D. Tìm hiểu tổng quan và đề xuất giải pháp

Câu 17. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn tương đương sơ cấp" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

A. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện tử

B. thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện

C. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện

D. Kỹ sư điện

Câu 18. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện?

A. Kỹ sư điện

B. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện

C. Kỹ thuật viên kết cấu

D. thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện

Câu 19. Đâu không phải công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

A. Thợ sửa chữa động cơ phương tiện giao thông

B. Thợ sửa chữa điện gia dụng

C. Thợ lắp đặt đường dây điện

D. Thợ lắp ráp điện

Câu 20. Thiết kế kĩ thuật là:

A. Hoạt động mua bán hàng hoá, dịch vụ dưới hình thức hiện vật hoặc thông qua thị trường.

B. Hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.

C. Một trong những nội dung giáo dục thẩm mỹ nhằm phát triển toàn diện cho trẻ mẫu giáo, thông qua đó phát triển cảm giác, tri giác, phát triển khả năng cảm thụ và khả năng sáng tạo.

D. Hoạt động đặc thù của các kĩ sư nhằm phát hiện và giải quyết vấn đề, nhu cầu thực tiễn trên cơ sở vận dụng toán học, khoa học tự nhiên và công nghệ hiện có.

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Em hãy lựa chọn 3 sản phẩm công nghệ bất kì trong gia đình. Cho biết mỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu nào của con người và giải quyết vấn đề gì của cuộc sống?

Câu 2 (2 điểm). Em hãy nêu vai trò của thiết kế kĩ thuật?

----- **HẾT** -----

Mã đề 802

I. Trắc nghiệm (5 đ): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	C	C	C	D	A	A	B	B	D	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	B	C	D	A	B	B	C	A	D

II. Tự luận (5 đ)

Câu 1(3 điểm). Gợi ý: Học sinh nêu được mỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu nào của con người và giải quyết vấn đề gì của cuộc sống (1đ)

Tên sản phẩm	Đáp ứng được nhu cầu của con người	Giải quyết vấn đề trong cuộc sống
Điện thoại di động	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu liên lạc giữa các cá nhân trong khoảng cách xa.	Giải quyết việc liên lạc khẩn cấp và thay thế cho phương thức thư từ như ngày xưa
Ấm siêu tốc	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu cần nước nóng trong thời gian ngắn.	Giải quyết những vấn đề trong việc đun nước nóng và chỉ mất 3 phút
Tivi	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu về giải trí và các tin tức thời sự...	Giải quyết những vấn đề nhu cầu giải trí, thư giãn cho con người
Điều hoà nhiệt độ	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu vấn đề nhiệt độ/thời tiết khắc nghiệt.	Giải quyết những vấn đề: nhiệt độ cao gây nóng trong mùa hè, nhiệt độ thấp lạnh trong mùa đông

Câu 2(2 điểm). Vai trò của thiết kế kỹ thuật

- Phát triển sản phẩm: Qua thiết kế kỹ thuật, các sản phẩm mới lần lượt được tạo ra để giải quyết những vấn đề mới hay đáp ứng nhu cầu mới của con người, các sản phẩm cũ liên tục được cải tiến. Nhờ đó cuộc sống càng tiện nghi, xã hội càng phát triển.
- Phát triển công nghệ: thiết kế kỹ thuật còn tạo ra hay nâng cấp các quy trình, bí quyết công nghệ để thực hiện một công việc nào đó ngày càng hiệu quả hơn. Do đó thế giới công nghệ ngày càng đa dạng, phong phú và phát triển, công nghệ mới ra đời luôn có xu hướng tốt hơn công nghệ cũ, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của đời sống và sản xuất.

BGH kí duyệt

TTCM

NT/GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

I. Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Để biết bản vẽ thiết kế sản phẩm có đạt yêu cầu hay không thì không được bỏ qua bước nào?

- A. Thử nghiệm, đánh giá
B. Tìm hiểu tổng quan và đề xuất giải pháp
C. Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí
D. Lập hồ sơ kĩ thuật

Câu 2. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào thuộc lĩnh vực kĩ thuật điện?

- A. Thợ kim hoàn
B. Kiểm soát viên không lưu
C. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện
D. Kĩ sư môi trường

Câu 3. Đây là nhiệm vụ cụ thể của kĩ sư vũ trụ hàng không?

- A. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ
B. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác
C. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lí chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác
D. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...

Câu 4. Trong quá trình thiết kế, một số hoạt động được lặp đi lặp lại cho tới khi:

- A. Ai đó đã làm được trước mình.
B. Cấp trên chấp nhận.
C. Đạt kết quả mong muốn.
D. Chán thì thôi.

Câu 5. Ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kĩ thuật điện là?

- A. Nhà thiết kế đồ họa
B. Kĩ sư cơ khí
C. Thợ lắp đặt và sửa chữa đường dây điện
D. Thợ vận hành máy công cụ

Câu 6. Căn cứ vào đâu để đưa ra giải pháp khác nhau?

- A. Tính chất của sản phẩm
B. Công dụng của sản phẩm
C. Nguyên liệu tạo ra sản phẩm
D. Yêu cầu sản phẩm

Câu 7. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không liên quan đến thiết kế kĩ thuật?

- A. Người vẽ bản đồ
B. Nhà thiết kế và trang trí nội thất
C. Kĩ sư cơ khí
D. Kiến trúc sư xây dựng

Câu 8. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn sâu tương ứng với trình độ đại học" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện tử
B. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
C. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện
D. Kĩ sư điện

Câu 9. Nếu kiểm chứng giải pháp không đạt thì cần phải làm gì?

- A. Điều chỉnh thiết kế
B. Xây dựng nguyên mẫu cho giải pháp
C. Lập hồ sơ kĩ thuật
D. Thử nghiệm, đánh giá

Câu 10. Đây không phải công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

- A. Thợ sửa chữa động cơ phương tiện giao thông
B. Thợ sửa chữa điện gia dụng

C. Thợ lắp đặt đường dây điện

D. Thợ lắp ráp điện

Câu 11. Thiết kế kỹ thuật là:

A. Một trong những nội dung giáo dục thẩm mỹ nhằm phát triển toàn diện cho trẻ mẫu giáo, thông qua đó phát triển cảm giác, tri giác, phát triển khả năng cảm thụ và khả năng sáng tạo.

B. Hoạt động mua bán hàng hoá, dịch vụ dưới hình thức hiện vật hoặc thông qua thị trường.

C. Hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.

D. Hoạt động đặc thù của các kỹ sư nhằm phát hiện và giải quyết vấn đề, nhu cầu thực tiễn trên cơ sở vận dụng toán học, khoa học tự nhiên và công nghệ hiện có.

Câu 12. Công việc của kỹ sư xây dựng là gì?

A. Thiết kế mạch, hệ thống điện tử

B. Thiết kế các chi tiết máy móc, công cụ cho sản xuất

C. Thiết kế trạm điện, hệ thống phát điện

D. Thiết kế công trình dân dụng

Câu 13. Đây là công việc cụ thể của kỹ sư điện?

A. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện

B. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới

C. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

D. Thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kỹ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

Câu 14. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn tương đương sơ cấp" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

A. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện

B. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện tử

C. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện

D. Kỹ sư điện

Câu 15. Đây là công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

A. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện

B. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

C. Thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kỹ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

D. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới

Câu 16. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn bậc trung tương ứng với trình độ trung cấp hoặc cao đẳng" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

A. Kỹ sư điện

B. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện

C. Thợ sửa chữa

D. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện

Câu 17. Khi thực hiện tiến trình thiết kế kỹ thuật bước đầu cần:

A. Tìm hiểu tổng quan, đề xuất giải pháp

B. Xây dựng nguyên mẫu

C. Xác định vấn đề, tiêu chí xây dựng

D. Lập hồ sơ kỹ thuật

Câu 18. Trong các nghề sau, nghề nào liên quan đến thiết kế kỹ thuật?

A. Lắp ráp ô tô

B. Kiến trúc sư cảnh quan

C. Kiểm tra an ninh hàng không

D. Nhà thiên văn học

Câu 19. Đây là nhiệm vụ cụ thể của nhà thiết kế và trang trí nội thất?

- A. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ
- B. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khá
- C. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...
- D. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác

Câu 20. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không thuộc lĩnh vực kĩ thuật điện?

- A. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
- B. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện
- C. Kĩ sư điện
- D. Kĩ thuật viên kết cấu

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1(3 điểm). Em hãy lựa chọn 3 sản phẩm công nghệ bất kì trong gia đình. Cho biết mỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu nào của con người và giải quyết vấn đề gì của cuộc sống?

Câu 2(2 điểm). Em hãy nêu khái quát về tiến trình thiết kế kĩ thuật ?

----- **HẾT** -----

Mã đề 803

I. Trắc nghiệm (5 đ): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	A	C	D	C	C	D	A	D	A	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	D	D	C	C	A	B	C	B	A	D

II. Tự luận (5 đ)

Câu 1(3 điểm). Gợi ý: Học sinh nêu được mỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu nào của con người và giải quyết vấn đề gì của cuộc sống (1đ)

Tên sản phẩm	Đáp ứng được nhu cầu của con người	Giải quyết vấn đề trong cuộc sống
Điện thoại di động	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu liên lạc giữa các cá nhân trong khoảng cách xa.	Giải quyết việc liên lạc khẩn cấp và thay thế cho phương thức thư từ như ngày xưa
Ấm siêu tốc	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu cần nước nóng trong thời gian ngắn.	Giải quyết những vấn đề trong việc đun nước nóng và chỉ mất 3 phút
Tivi	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu về giải trí và các tin tức thời sự...	Giải quyết những vấn đề nhu cầu giải trí, thư giãn cho con người
Điều hoà nhiệt độ	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu vấn đề nhiệt độ/thời tiết khắc nghiệt.	Giải quyết những vấn đề: nhiệt độ cao gây nóng trong mùa hè, nhiệt độ thấp lạnh trong mùa đông

Câu 2(2 điểm). Thiết kế kĩ thuật gồm các bước cơ bản:

- + Bước 1: Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí cần đạt của sản phẩm
- + Bước 2: Tìm hiểu tổng quan, đề xuất và lựa chọn giải pháp
- + Bước 3: Xây dựng nguyên mẫu
- + Bước 4: Thử nghiệm và đánh giá
- + Bước 5: Lập hồ sơ kĩ thuật

BGH kí duyệt

TTCM

NT/GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

I. Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Đầu là nhiệm vụ cụ thể của nhà thiết kế và trang trí nội thất?

- A. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác
- B. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác
- C. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...
- D. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ

Câu 2. Đầu không phải công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

- A. Thợ lắp đặt đường dây điện
- B. Thợ sửa chữa điện gia dụng
- C. Thợ sửa chữa động cơ phương tiện giao thông
- D. Thợ lắp ráp điện

Câu 3. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn tương đương sơ cấp" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. Kỹ sư điện
- B. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện
- C. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện tử
- D. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện

Câu 4. Đầu là nhiệm vụ cụ thể của kỹ sư vũ trụ hàng không?

- A. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...
- B. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác
- C. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác
- D. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ

Câu 5. Trong quá trình thiết kế, một số hoạt động được lặp đi lặp lại cho tới khi:

- A. Cấp trên chấp nhận.
- B. Đạt kết quả mong muốn.
- C. Ai đó đã làm được trước mình.
- D. Chán thì thôi.

Câu 6. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện?

- A. Kỹ sư điện
- B. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
- C. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện
- D. Kỹ thuật viên kết cấu

Câu 7. Đầu là công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

- A. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện
- B. Thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kỹ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

C. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

D. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới

Câu 8. Nếu kiểm chứng giải pháp không đạt thì cần phải làm gì?

A. Lập hồ sơ kĩ thuật

B. Thử nghiệm, đánh giá

C. Điều chỉnh thiết kế

D. Xây dựng nguyên mẫu cho giải pháp

Câu 9. Căn cứ vào đâu để đưa ra giải pháp khác nhau?

A. Công dụng của sản phẩm

B. Nguyên liệu tạo ra sản phẩm

C. Tính chất của sản phẩm

D. Yêu cầu sản phẩm

Câu 10. Thiết kế kĩ thuật là:

A. Một trong những nội dung giáo dục thẩm mỹ nhằm phát triển toàn diện cho trẻ mẫu giáo, thông qua đó phát triển cảm giác, tri giác, phát triển khả năng cảm thụ và khả năng sáng tạo.

B. Hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.

C. Hoạt động đặc thù của các kĩ sư nhằm phát hiện và giải quyết vấn đề, nhu cầu thực tiễn trên cơ sở vận dụng toán học, khoa học tự nhiên và công nghệ hiện có.

D. Hoạt động mua bán hàng hoá, dịch vụ dưới hình thức hiện vật hoặc thông qua thị trường.

Câu 11. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào thuộc lĩnh vực kĩ thuật điện?

A. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện

B. Kiểm soát viên không lưu

C. thợ kim hoàn

D. Kĩ sư môi trường

Câu 12. Đâu là công việc cụ thể của kĩ sư điện?

A. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

B. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện

C. Thực hiện các nhiệm vụ kĩ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kĩ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

D. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới

Câu 13. Công việc của kĩ sư xây dựng là gì?

A. Thiết kế các chi tiết máy móc, công cụ cho sản xuất

B. Thiết kế công trình dân dụng

C. Thiết kế mạch, hệ thống điện tử

D. Thiết kế trạm điện, hệ thống phát điện

Câu 14. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn bậc trung tương ứng với trình độ trung cấp hoặc cao đẳng" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

A. thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện

B. thợ sửa chữa

C. Kĩ sư điện

D. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện

Câu 15. Trong các nghề sau, nghề nào liên quan đến thiết kế kĩ thuật?

A. Nhà thiên văn học

B. Lắp ráp ô tô

C. Kiến trúc sư cảnh quan

D. Kiểm tra an ninh hàng không

Câu 16. Ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kĩ thuật điện là?

A. Kĩ sư cơ khí

B. thợ lắp đặt và sửa chữa đường dây điện

C. thợ vận hành máy công cụ

D. Nhà thiết kế đồ họa

Câu 17. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn sâu tương ứng với trình độ đại học" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện
- B. Kỹ thuật viên kỹ thuật điện tử
- C. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
- D. Kỹ sư điện

Câu 18. Khi thực hiện tiến trình thiết kế kỹ thuật bước đầu cần:

- A. Lập hồ sơ kỹ thuật
- B. Xác định vấn đề, tiêu chí xây dựng
- C. Xây dựng nguyên mẫu
- D. Tìm hiểu tổng quan, đề xuất giải pháp

Câu 19. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không liên quan đến thiết kế kỹ thuật?

- A. Kỹ sư cơ khí
- B. Nhà thiết kế và trang trí nội thất
- C. Kiến trúc sư xây dựng
- D. Người vẽ bản đồ

Câu 20. Để biết bản vẽ thiết kế sản phẩm có đạt yêu cầu hay không thì không được bỏ qua bước nào?

- A. Tìm hiểu tổng quan và đề xuất giải pháp
- B. Thử nghiệm, đánh giá
- C. Lập hồ sơ kỹ thuật
- D. Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Em hãy lựa chọn 3 sản phẩm công nghệ bất kỳ trong gia đình. Cho biết mỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu nào của con người và giải quyết vấn đề gì của cuộc sống?

Câu 2 (2 điểm). Em hãy nêu vai trò của thiết kế kỹ thuật?

----- **HẾT** -----

Mã đề 804

I. Trắc nghiệm (5 đ): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	D	C	D	A	B	D	A	C	D	C
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	A	A	B	D	C	B	D	B	D	B

II. Tự luận (5 đ)

Câu 1(3 điểm). Gợi ý: Học sinh nêu được mỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu nào của con người và giải quyết vấn đề gì của cuộc sống (1đ)

Tên sản phẩm	Đáp ứng được nhu cầu của con người	Giải quyết vấn đề trong cuộc sống
Điện thoại di động	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu liên lạc giữa các cá nhân trong khoảng cách xa.	Giải quyết việc liên lạc khẩn cấp và thay thế cho phương thức thư từ như ngày xưa
Ấm siêu tốc	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu cần nước nóng trong thời gian ngắn.	Giải quyết những vấn đề trong việc đun nước nóng và chỉ mất 3 phút
Tivi	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu về giải trí và các tin tức thời sự...	Giải quyết những vấn đề nhu cầu giải trí, thư giãn cho con người
Điều hoà nhiệt độ	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu vấn đề nhiệt độ/thời tiết khắc nghiệt.	Giải quyết những vấn đề: nhiệt độ cao gây nóng trong mùa hè, nhiệt độ thấp lạnh trong mùa đông

Câu 2(2 điểm). Vai trò của thiết kế kỹ thuật

- Phát triển sản phẩm: Qua thiết kế kỹ thuật, các sản phẩm mới lần lượt được tạo ra để giải quyết những vấn đề mới hay đáp ứng nhu cầu mới của con người, các sản phẩm cũ liên tục được cải tiến. Nhờ đó cuộc sống càng tiện nghi, xã hội càng phát triển.
- Phát triển công nghệ: thiết kế kỹ thuật còn tạo ra hay nâng cấp các quy trình, bí quyết công nghệ để thực hiện một công việc nào đó ngày càng hiệu quả hơn. Do đó thế giới công nghệ ngày càng đa dạng, phong phú và phát triển, công nghệ mới ra đời luôn có xu hướng tốt hơn công nghệ cũ, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của đời sống và sản xuất.

BGH kí duyệt

TTCM

NT/GV ra đề

Khúc Thị Mỹ Hạnh

Phạm Thị Hải Yến

Dương Thị Tươi

I. Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Trong quá trình thiết kế, một số hoạt động được lặp đi lặp lại cho tới khi:

- A. Cấp trên chấp nhận.
- B. Ai đó đã làm được trước mình.
- C. Chán thì thôi.
- D. Đạt kết quả mong muốn.

Câu 2. Khi thực hiện tiến trình thiết kế kĩ thuật bước đầu cần:

- A. Lập hồ sơ kĩ thuật
- B. Tìm hiểu tổng quan, đề xuất giải pháp
- C. Xác định vấn đề, tiêu chí xây dựng
- D. Xây dựng nguyên mẫu

Câu 3. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn sâu tương ứng với trình độ đại học" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
- B. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện
- C. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện tử
- D. Kĩ sư điện

Câu 4. Đây là công việc cụ thể của kĩ sư điện?

A. Thực hiện các nhiệm vụ kĩ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kĩ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

B. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới

C. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện

D. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

Câu 5. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không liên quan đến thiết kế kĩ thuật?

- A. Kĩ sư cơ khí
- B. Kiến trúc sư xây dựng
- C. Người vẽ bản đồ
- D. Nhà thiết kế và trang trí nội thất

Câu 6. Đây không phải công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

- A. Thợ sửa chữa động cơ phương tiện giao thông
- B. Thợ lắp ráp điện
- C. Thợ lắp đặt đường dây điện
- D. Thợ sửa chữa điện gia dụng

Câu 7. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn bậc trung tương ứng với trình độ trung cấp hoặc cao đẳng" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. Thợ sửa chữa
- B. Kĩ sư điện
- C. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
- D. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện

Câu 8. Đây là nhiệm vụ cụ thể của kĩ sư vũ trụ hàng không?

A. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ

B. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lí chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác

C. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...

D. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác

Câu 9. Đây là nhiệm vụ cụ thể của nhà thiết kế và trang trí nội thất?

- A. Nghiên cứu và phân tích không gian, chức năng, hiệu quả, an toàn và yêu cầu thẩm mỹ
- B. Thiết kế hệ thống chi tiết trong máy bay như hệ thống phun nhiên liệu, điều hòa, thiết bị hạ cánh,...
- C. Tư vấn, thiết kế máy móc, công cụ cho sản xuất, khai thác, xây dựng, nông nghiệp và các mục đích công nghiệp khác

D. Tư vấn và thiết kế các công trình như cầu, đập, bến cảng, đường bộ, sân bay, đường sắt, kênh, đường ống, hệ thống xử lý chất thải và kiểm soát lũ, công nghiệp và các toà nhà lớn khác

Câu 10. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào thuộc lĩnh vực kĩ thuật điện?

- A. Thợ kim hoàn
- B. Kiểm soát viên không lưu
- C. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện
- D. Kĩ sư môi trường

Câu 11. Trong các nghề sau, nghề nào liên quan đến thiết kế kĩ thuật?

- A. Kiểm tra an ninh hàng không
- B. Kiến trúc sư cảnh quan
- C. Lắp ráp ô tô
- D. Nhà thiên văn học

Câu 12. Trong các ngành nghề sau, ngành nghề nào không thuộc lĩnh vực kĩ thuật điện?

- A. Kĩ thuật viên kết cấu
- B. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện
- C. Kĩ sư điện
- D. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện

Câu 13. Công việc của kĩ sư xây dựng là gì?

- A. Thiết kế trạm điện, hệ thống phát điện
- B. Thiết kế mạch, hệ thống điện tử
- C. Thiết kế các chi tiết máy móc, công cụ cho sản xuất
- D. Thiết kế công trình dân dụng

Câu 14. Để biết bản vẽ thiết kế sản phẩm có đạt yêu cầu hay không thì không được bỏ qua bước nào?

- A. Lập hồ sơ kĩ thuật
- B. Thử nghiệm, đánh giá
- C. Tìm hiểu tổng quan và đề xuất giải pháp
- D. Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí

Câu 15. Nếu kiểm chứng giải pháp không đạt thì cần phải làm gì?

- A. Điều chỉnh thiết kế
- B. Lập hồ sơ kĩ thuật
- C. Xây dựng nguyên mẫu cho giải pháp
- D. Thử nghiệm, đánh giá

Câu 16. Yêu cầu "Có trình độ chuyên môn tương đương sơ cấp" là yêu cầu của ngành nghề nào trong lĩnh vực cơ khí?

- A. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện tử
- B. Kĩ sư điện
- C. Thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện
- D. Kĩ thuật viên kĩ thuật điện

Câu 17. Thiết kế kĩ thuật là:

A. Một trong những nội dung giáo dục thẩm mỹ nhằm phát triển toàn diện cho trẻ mẫu giáo, thông qua đó phát triển cảm giác, tri giác, phát triển khả năng cảm thụ và khả năng sáng tạo.

B. Hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.

C. Hoạt động đặc thù của các kĩ sư nhằm phát hiện và giải quyết vấn đề, nhu cầu thực tiễn trên cơ sở vận dụng toán học, khoa học tự nhiên và công nghệ hiện có.

D. Hoạt động mua bán hàng hoá, dịch vụ dưới hình thức hiện vật hoặc thông qua thị trường.

Câu 18. Đây là công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

- A. Lắp ráp, kiểm tra, thay thế và bảo dưỡng động cơ xe cơ giới
- B. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế, chỉ đạo xây dựng và vận hành hệ thống điện

C. Lắp đặt, bảo trì hệ thống dây điện, máy móc điện, các thiết bị điện, đường dây và dây cáp điện

D. Thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật để hỗ trợ nghiên cứu kỹ thuật điện và thiết kế, lắp ráp, ... thiết bị điện

Câu 19. Ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật điện là?

A. Nhà thiết kế đồ họa

B. Thợ lắp đặt và sửa chữa đường dây điện

C. Kỹ sư cơ khí

D. Thợ vận hành máy công cụ

Câu 20. Căn cứ vào đâu để đưa ra giải pháp khác nhau?

A. Yêu cầu sản phẩm

B. Nguyên liệu tạo ra sản phẩm

C. Công dụng của sản phẩm

D. Tính chất của sản phẩm

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1(3 điểm). Em hãy lựa chọn 3 sản phẩm công nghệ bất kì trong gia đình. Cho biết mỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu nào của con người và giải quyết vấn đề gì của cuộc sống?

Câu 2(2 điểm). Em hãy nêu khái quát về tiến trình thiết kế kỹ thuật ?

----- **HẾT** -----

Mã đề 805

I. Trắc nghiệm (5 đ): Mỗi câu trả lời đúng 0,25đ

Câu	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10
Đáp án	B	D	D	A	D	C	A	D	B	B
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	B	A	D	B	A	C	C	C	B	A

II. Tự luận (5 đ)

Câu 1(3 điểm). Gợi ý: Học sinh nêu được mỗi sản phẩm đáp ứng nhu cầu nào của con người và giải quyết vấn đề gì của cuộc sống (1đ)

Tên sản phẩm	Đáp ứng được nhu cầu của con người	Giải quyết vấn đề trong cuộc sống
Điện thoại di động	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu liên lạc giữa các cá nhân trong khoảng cách xa.	Giải quyết việc liên lạc khẩn cấp và thay thế cho phương thức thư từ như ngày xưa
Ấm siêu tốc	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu cần nước nóng trong thời gian ngắn.	Giải quyết những vấn đề trong việc đun nước nóng và chỉ mất 3 phút
Tivi	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu về giải trí và các tin tức thời sự...	Giải quyết những vấn đề nhu cầu giải trí, thư giãn cho con người
Điều hoà nhiệt độ	Sản phẩm đáp ứng nhu cầu vấn đề nhiệt độ/thời tiết khắc nghiệt.	Giải quyết những vấn đề: nhiệt độ cao gây nóng trong mùa hè, nhiệt độ thấp lạnh trong mùa đông

Câu 2(2 điểm). Thiết kế kĩ thuật gồm các bước cơ bản:

- + Bước 1: Xác định vấn đề, xây dựng tiêu chí cần đạt của sản phẩm
- + Bước 2: Tìm hiểu tổng quan, đề xuất và lựa chọn giải pháp
- + Bước 3: Xây dựng nguyên mẫu
- + Bước 4: Thử nghiệm và đánh giá
- + Bước 5: Lập hồ sơ kĩ thuật

BGH kí duyệt

TTCM

NT/GV ra đề



Khúc Thị Mỹ Hạnh


Phạm Thị Hải Yến
Dương Thị Tươi

Họ và tên:

Lớp: 8A.....

Mã đề A801

Listen to an advertisement for a messaging application and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions.

Question 1. People's top concern when it comes to message applications was _____

- A. connection and fee
- B. connection and competing applications
- C. fee and privacy
- D. connection and privacy

Question 2. When using ConnectABC, users rarely experience _____

- A. mistaken identity
- B. misunderstanding
- C. disconnection
- D. software error

Question 3. Developers commit to updating the application _____

- A. once a year
- B. every month
- C. twice a month
- D. twice a year

Question 4. ConnectABC currently has over _____ users

- A. 60 thousand
- B. 13 thousand
- C. 50 thousand
- D. 30 thousand

Question 5. If people sign up today, they will get _____ from the creator.

- A. a translation machine
- B. a free present
- C. a free smartphone
- D. exclusively- designed emojis

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 6. Grace forgot to take _____ smartphone with her, so she borrowed _____ to make a phone call.

- A. hers/ my
- B. her/ mine
- C. hers/ mine
- D. her/ my

Question 7. I'm sorry _____ the damaged item you received and will arrange a replacement for you as soon as possible.

- A. of
- B. for
- C. with
- D. about

Question 8. Peter said that he was leaving for Paris _____

- A. the previous day
- B. this week
- C. next week
- D. the following day

Question 9. The boutique supports ethical fashion by not selling products made from _____ animal species.

- A. endanger
- B. danger
- C. endangered
- D. dangerous

Question 10. By using _____, you can attend a meeting with your 3D image instead of being there in person.

- A. telepathy
- B. social network
- C. voice messages
- D. holography

Question 11. _____ I have enough money, I will buy a new smartphone.

- A. While
- B. During
- C. As soon as
- D. Before

Question 12. My father _____ litters in public. He's very responsible.

- A. often
- B. always
- C. never
- D. occasionally

Question 13. I will submit my assignment on the future role of teacher robots _____ Saturday.

- A. in
- B. by
- C. at
- D. for

Question 14. *Jessica:* “Modern technology saves us lots of time.” - *Mike:* “_____”

Question 14. *Jessica:* “Modern technology saves us lots of time.” - *Mike:* “_____”

- A.** I think it's all right!
B. Not completely all.
C. That's exactly how I feel
D. OK. That's all.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 15. School can use biometric applications for students who borrow books and equipment.

- A. take** **B. receive** **C. purchase** **D. lend**

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 16. Emma thinks that language tools plays an important role in human communication in 20 years.

- A. in** **B. thinks**
C. plays **D. human communication**

Question 17. A black and white laser scanner solely uses black ink and laser technology printing documents

- A. A B. solely uses C. printing D. and

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

NYLON was invented (18) _____ the early 1930s by an American chemist, Julian Hill. (19) _____ scientists worked with his invention and finally on 27th October 1938, Nylon was (20) _____ to the world. It was cheap and immediately became (21) _____, especially in the making of ladies' stocking. During the Second World War, the best present for many women was a pair of nylon stockings, (22) _____ more importantly, it was used to make parachutes and tires. Today, Nylon is found in many things: carpets, ropes, seat belts, furniture, computers and even spare parts of the human body. It has played an important role in our lives up to now.

- Question 18.** A. in B. at C. by D. on
- Question 19.** A. Other B. Others C. The others D. Another
- Question 20.** A. introduced B. invented C. shared D. created
- Question 21.** A. succeed B. successful C. success D. successfully
- Question 22.** A. and B. but C. or D. so

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others

- Question 23.** A. develop B. technology C. rescue D. emoji
- Question 24.** A. earthquake B. weather C. authority D. thermal

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D that best answers each of the questions.

Tornadoes

Did you ever see the movie *The Wizard of Oz*? A tornado sweeps up Dorothy and Toto, sending them to a new world where there are witches and talking lions! That entire story is fiction, but tornadoes are real and they are serious business. In fact, they can be the most dangerous storms of all.

Tornadoes are sometimes referred to as twisters or cyclones. They are shaped like a cylinder. They are born in thunderclouds. The winds inside a tornado swirl around and around and can be more than 300 miles per hour (mph). The winds are so strong that tornadoes can lift animals, cars, and even houses.

The United States has more tornadoes than any other countries in the world. States such as Texas, Oklahoma, Kansas, and Nebraska are hit hard by tornadoes. This part of the country is known as "Tornado Alley". Tornado season is during the springtime and summer. If the conditions are right, a tornado can happen any time of year.

Question 25. Where do tornadoes begin?

- A. in cyclones B. in thunderclouds C. underground D. in the ocean

Question 26. What is the main idea of this passage?

- A. Tornadoes are different from how they are in movies.
B. Tornadoes are dangerous storms that affect the U.S.
C. Many tornadoes do not cause a lot of damage.
D. Some states get tornadoes more than other states.

Question 27. Why does the author mention The Wizard of Oz at the beginning of the passage?

- A. To explain why tornadoes are dangerous.
B. To show that hurricanes are not real.
C. To give a famous example of a tornado.
D. To give a history of tornadoes.

Question 28. What does the word "They" in the second paragraph refer to?

- A. Twisters B. Tornadoes C. Cyclones D. Winds

Question 29. What is the word "hard" in the last paragraph closest in meaning to?

- A. quickly B. severely C. difficult D. dangerous

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 30. The residents were frightened when their buildings were shaking.

- A. tired B. calm C. nervous D. scared

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others.

Question 31. A. machine B. transmit C. coffee D. invent

Question 32. A. fingerprint B. Vietnamese C. dangerous D. cultural

Make complete sentences based on given words/ phrases. You may have to change the words or add some.

Question 33. It / necessary/ prepare/ emergency kit/ before/ tropical storm/ break/.

-> _____

Question 34. you/ think/ translators/ lose/ jobs/ when/ translation machines/ become/ popular/ future?

-> _____

Question 35. It / snow/ heavily / 7 p.m./ yesterday/ .

-> _____

Rearrange the following words and phrases to make a complete sentence.

Question 36. told us/ were going/ that/ the following week/ factory's manager/ to hire/ The/ a group of robots/ they/ .

->

Question 37. If / can't/ home-grown food,/ farmers' market/ you/ the/ at the weekend/ love/ miss/ you/.

->

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the word(s) in bracket

Question 38. "I like to do this quiz very much", Linda said. (LIKED)

->

Question 39. Mr. Smith is one of my professors. (MINE)

->

Question 40. Some children are standing behind me waiting to go inside the gallery. (IN FRONT)

->

----- **THE END** -----

Họ và tên:

Lớp: 8A.....

Mã đề A802

Listen to an advertisement for a messaging application and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions.

Question 1. People's top concern when it comes to message applications was

- A. fee and privacy
- B. connection and privacy
- C. connection and competing applications
- D. connection and fee

Question 2. When using ConnectABC, users rarely experience

- A. disconnection
- B. software error
- C. mistaken identity
- D. misunderstanding

Question 3. Developers commit to updating the application

- A. once a year
- B. twice a month
- C. every month
- D. twice a year

Question 4. ConnectABC currently has over users

- A. 50 thousand
- B. 30 thousand
- C. 60 thousand
- D. 13 thousand

Question 5. If people sign up today, they will get from the creator.

- A. a translation machine
- B. a free present
- C. a free smartphone
- D. exclusively- designed emojis

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct response to the following exchange.

Question 6. Jessica: "Modern technology saves us lots of time." - Mike: "....."

- A. Not completely all.
- B. OK. That's all.
- C. I think it's all right!
- D. That's exactly how I feel

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 7. A black and white laser scanner solely uses black ink and laser technology printing documents

- A. printing
- B. A
- C. and
- D. solely uses

Question 8. Emma thinks that language tools plays an important role in human communication in 20 years.

- A. human communication
- B. plays
- C. in
- D. thinks

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others.

Question 9. A. Vietnamese B. fingerprint C. dangerous D. cultural

Question 10. A. machine B. transmit C. coffee D. invent

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 11. School can use biometric applications for students who borrow books and equipment.

- A. purchase
- B. lend
- C. receive
- D. take

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

NYLON was invented (12) _____ the early 1930s by an American chemist, Julian Hill. (13) _____ scientists worked with his invention and finally on 27th October 1938, Nylon was (14) _____ to the world. It was cheap and immediately became (15) _____, especially in the making of ladies' stockings. During the Second World War, the best present for many women was a pair of nylon stockings, (16) _____ more importantly, it was used to make parachutes and tires. Today, Nylon is found in many things: carpets, ropes, seat belts, furniture, computers and even spare parts of the human body. It has played an important role in our lives up to now.

- Question 12. A. on B. in C. by D. at
Question 13. A. The others B. Other C. Others D. Another
Question 14. A. introduced B. invented C. shared D. created
Question 15. A. succeed B. success C. successfully D. successful
Question 16. A. but B. and C. or D. so

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 17. Grace forgot to take _____ smartphone with her, so she borrowed _____ to make a phone call.

- A. her/ mine B. hers/ mine C. hers/ my D. her/ my

Question 18. I will submit my assignment on the future role of teacher robots _____ Saturday.

- A. in B. by C. for D. at

Question 19. Peter said that he was leaving for Paris _____

- A. the previous day B. the following day C. next week D. this week

Question 20. _____ I have enough money, I will buy a new smartphone.

- A. Before B. During C. As soon as D. While

Question 21. I'm sorry _____ the damaged item you received and will arrange a replacement for you as soon as possible.

- A. about B. with C. for D. of

Question 22. By using _____, you can attend a meeting with your 3D image instead of being there in person.

- A. voice messages B. social network C. holography D. telepathy

Question 23. My father _____ litters in public. He's very responsible.

- A. occasionally B. never C. always D. often

Question 24. The boutique supports ethical fashion by not selling products made from _____ animal species.

- A. endangered B. danger C. dangerous D. endanger

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D that best answers each of the questions.

Tornadoes

Did you ever see the movie The Wizard of Oz? A tornado sweeps up Dorothy and Toto, sending them to a new world where there are witches and talking lions! That entire story is fiction, but tornadoes are real and they are serious business. In fact, they can be the most dangerous storms of all.

Tornadoes are sometimes referred to as twisters or cyclones. **They** are shaped like a cylinder. They are born in thunderclouds. The winds inside a tornado swirl around and around and can be more than 300 miles per hour (mph). The winds are so strong that tornadoes can lift animals, cars, and even houses.

The United States has more tornadoes than any other countries in the world. States such as Texas, Oklahoma, Kansas, and Nebraska are hit **hard** by tornadoes. This part of the country is known as "Tornado Alley". Tornado season is during the springtime and summer. If the conditions are right, a tornado can happen any time of year.

Question 25. Why does the author mention The Wizard of Oz at the beginning of the passage?

- A. To give a famous example of a tornado.
- B. To show that hurricanes are not real.
- C. To explain why tornadoes are dangerous.
- D. To give a history of tornadoes.

Question 26. Where do tornadoes begin?

- A. underground
- B. in the ocean
- C. in thunderclouds
- D. in cyclones

Question 27. What is the word "**hard**" in the last paragraph closest in meaning to?

- A. dangerous
- B. difficult
- C. quickly
- D. severely

Question 28. What is the main idea of this passage?

- A. Tornadoes are dangerous storms that affect the U.S.
- B. Some states get tornadoes more than other states.
- C. Tornadoes are different from how they are in movies.
- D. Many tornadoes do not cause a lot of damage.

Question 29. What does the word "**They**" in the second paragraph refer to?

- A. Tornadoes
- B. Twisters
- C. Winds
- D. Cyclones

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others

Question 30. A. develop B. emoji C. technology D. rescue

Question 31. A. authority B. weather C. earthquake D. thermal

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 32. The residents were **frightened** when their buildings were shaking.

- A. calm
- B. scared
- C. tired
- D. nervous

Rearrange the following words and phrases to make a complete sentence.

Question 33. told us/ were going/ that/ the following week/ factory's manager/ to hire/ The/ a group of robots/ they/ .

-> _____

Question 34. If / can't/ home-grown food,/ farmers' market/ you/ the/ at the weekend/ love/ miss/ you/.

-> _____

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the word(s) in bracket

Question 35. Some children are standing behind me waiting to go inside the gallery. (IN FRONT)

-> _____

Question 36. Mr. Smith is one of my professors. (MINE)

-> _____

Question 37. "I like to do this quiz very much", Linda said.

(LIKED)

-> _____

Make complete sentences based on given words/ phrases. You may have to change the words or add some.

Question 38. It / snow/ heavily / 7 p.m./ yesterday/ .

-> _____

Question 39. you/ think/ translators/ lose/ jobs/ when/ translation machines/ become/ popular/ future?

-> _____

Question 40. It / necessary/ prepare/ emergency kit/ before/ tropical storm/ break/.

-> _____

----- **THE END** -----

Họ và tên:

Lớp: 8A.....

Mã đề A803

Listen to an advertisement for a messaging application and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions.

Question 1. People's top concern when it comes to message applications was

- A. connection and fee
- B. fee and privacy
- C. connection and competing applications
- D. connection and privacy

Question 2. When using ConnectABC, users rarely experience

- A. misunderstanding
- B. disconnection
- C. software error
- D. mistaken identity

Question 3. Developers commit to updating the application

- A. every month
- B. twice a month
- C. once a year
- D. twice a year

Question 4. ConnectABC currently has over users

- A. 50 thousand
- B. 30 thousand
- C. 60 thousand
- D. 13 thousand

Question 5. If people sign up today, they will get from the creator.

- A. exclusively- designed emojis
- B. a free smartphone
- C. a translation machine
- D. a free present

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D that best answers each of the questions.

Tornadoes

Did you ever see the movie The Wizard of Oz? A tornado sweeps up Dorothy and Toto, sending them to a new world where there are witches and talking lions! That entire story is fiction, but tornadoes are real and they are serious business. In fact, they can be the most dangerous storms of all.

Tornadoes are sometimes referred to as twisters or cyclones. **They** are shaped like a cylinder. They are born in thunderclouds. The winds inside a tornado swirl around and around and can be more than 300 miles per hour (mph). The winds are so strong that tornadoes can lift animals, cars, and even houses.

The United States has more tornadoes than any other countries in the world. States such as Texas, Oklahoma, Kansas, and Nebraska are hit **hard** by tornadoes. This part of the country is known as "Tornado Alley". Tornado season is during the springtime and summer. If the conditions are right, a tornado can happen any time of year.

Question 6. Where do tornadoes begin?

- A. underground
- B. in thunderclouds
- C. in the ocean
- D. in cyclones

Question 7. Why does the author mention The Wizard of Oz at the beginning of the passage?

- A. To give a history of tornadoes.
- B. To explain why tornadoes are dangerous.
- C. To show that hurricanes are not real.
- D. To give a famous example of a tornado.

Question 8. What is the main idea of this passage?

- A. Many tornadoes do not cause a lot of damage.
- B. Some states get tornadoes more than other states.

C. Tornadoes are dangerous storms that affect the U.S.

D. Tornadoes are different from how they are in movies.

Question 9. What does the word "They" in the second paragraph refer to?

A. Tornadoes

B. Cyclones

C. Twisters

D. Winds

Question 10. What is the word "hard" in the last paragraph closest in meaning to?

A. severely

B. difficult

C. quickly

D. dangerous

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others

Question 11. A. develop

B. rescue

C. emoji

D. technology

Question 12. A. thermal

B. weather

C. earthquake

D. authority

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 13. School can use biometric applications for students who borrow books and equipment.

A. purchase

B. lend

C. take

D. receive

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others.

Question 14. A. invent

B. coffee

C. machine

D. transmit

Question 15. A. fingerprint

B. Vietnamese

C. cultural

D. dangerous

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct response to the following exchange.

Question 16. Jessica: "Modern technology saves us lots of time." - Mike: "_____"

A. OK. That's all.

B. Not completely all.

C. I think it's all right!

D. That's exactly how I feel

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

NYLON was invented (17) _____ the early 1930s by an American chemist, Julian Hill. (18) _____ scientists worked with his invention and finally on 27th October 1938, Nylon was (19) _____ to the world. It was cheap and immediately became (20) _____, especially in the making of ladies' stocking. During the Second World War, the best present for many women was a pair of nylon stockings, (21) _____ more importantly, it was used to make parachutes and tires. Today, Nylon is found in many things: carpets, ropes, seat belts, furniture, computers and even spare parts of the human body. It has played an important role in our lives up to now.

Question 17. A. by

B. at

C. on

D. in

Question 18. A. Another

B. Others

C. The others

D. Other

Question 19. A. created

B. shared

C. introduced

D. invented

Question 20. A. successful

B. success

C. successfully

D. succeed

Question 21. A. so

B. but

C. or

D. and

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 22. The residents were frightened when their buildings were shaking.

A. calm

B. tired

C. nervous

D. scared

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 23. The boutique supports ethical fashion by not selling products made from _____ animal species.

- A. endanger B. dangerous C. danger D. endangered

Question 24. Grace forgot to take _____ smartphone with her, so she borrowed _____ to make a phone call.

- A. hers/ my B. hers/ mine C. her/ my D. her/ mine

Question 25. By using _____, you can attend a meeting with your 3D image instead of being there in person.

- A. telepathy B. voice messages C. social network D. holography

Question 26. Peter said that he was leaving for Paris _____

- A. this week B. the previous day C. next week D. the following day

Question 27. My father _____ litters in public. He's very responsible.

- A. never B. often C. occasionally D. always

Question 28. I'm sorry _____ the damaged item you received and will arrange a replacement for you as soon as possible.

- A. with B. for C. of D. about

Question 29. _____ I have enough money, I will buy a new smartphone.

- A. Before B. During C. As soon as D. While

Question 30. I will submit my assignment on the future role of teacher robots _____ Saturday.

- A. at B. by C. for D. in

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 31. A black and white laser scanner solely uses black ink and laser technology printing documents

- A. A B. printing C. and D. solely uses

Question 32. Emma thinks that language tools plays an important role in human communication in 20 years.

- A. in B. plays C. human communication D. thinks

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the word(s) in bracket

Question 33. Some children are standing behind me waiting to go inside the gallery. (IN FRONT)

-> _____

Question 34. Mr. Smith is one of my professors. (MINE)

-> _____

Question 35. "I like to do this quiz very much", Linda said. (LIKED)

-> _____

Make complete sentences based on given words/ phrases. You may have to change the words or add some.

Question 36. It / necessary/ prepare/ emergency kit/ before/ tropical storm/ break/.

-> _____

Question 37. It / snow/ heavily / 7 p.m./ yesterday/.

-> _____

Question 38. you/ think/ translators/ lose/ jobs/ when/ translation machines/ become/ popular/ future?

-> _____

Rearrange the following words and phrases to make a complete sentence.

Question 39. told us/ were going/ that/ the following week/ factory's manager/ to hire/ The/ a group of robots/ they/ .

-> _____

Question 40. If / can't/ home-grown food,/ farmers' market/ you/ the/ at the weekend/ love/ miss/ you/.

-> _____

----- **THE END** -----

Họ và tên:

Lớp: 8A.....

Mã đề A804

Listen to an advertisement for a messaging application and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions.

Question 1. People's top concern when it comes to message applications was

- A. connection and fee
- B. connection and privacy
- C. fee and privacy
- D. connection and competing applications

Question 2. When using ConnectABC, users rarely experience

- A. misunderstanding
- B. software error
- C. disconnection
- D. mistaken identity

Question 3. Developers commit to updating the application

- A. twice a month
- B. every month
- C. once a year
- D. twice a year

Question 4. ConnectABC currently has over users

- A. 60 thousand
- B. 50 thousand
- C. 13 thousand
- D. 30 thousand

Question 5. If people sign up today, they will get from the creator.

- A. a free present
- B. exclusively- designed emojis
- C. a translation machine
- D. a free smartphone

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 6. Grace forgot to take smartphone with her, so she borrowed to make a phone call.

- A. hers/ my
- B. her/ mine
- C. hers/ mine
- D. her/ my

Question 7. I'm sorry the damaged item you received and will arrange a replacement for you as soon as possible.

- A. about
- B. with
- C. of
- D. for

Question 8. I have enough money, I will buy a new smartphone.

- A. While
- B. As soon as
- C. During
- D. Before

Question 9. By using, you can attend a meeting with your 3D image instead of being there in person.

- A. voice messages
- B. social network
- C. telepathy
- D. holography

Question 10. My father litters in public. He's very responsible.

- A. always
- B. occasionally
- C. often
- D. never

Question 11. Peter said that he was leaving for Paris

- A. the following day
- B. the previous day
- C. next week
- D. this week

Question 12. The boutique supports ethical fashion by not selling products made from animal species.

- A. danger
- B. dangerous
- C. endanger
- D. endangered

Question 13. I will submit my assignment on the future role of teacher robots Saturday.

- A. for
- B. by
- C. in
- D. at

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct response to the following exchange.

Question 14. Jessica: "Modern technology saves us lots of time." - Mike: "_____"

- A. I think it's all right!
- B. Not completely all.
- C. OK. That's all.
- D. That's exactly how I feel

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) **OPPOSITE** in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 15. School can use biometric applications for students who borrow books and equipment.

- A. lend
- B. take
- C. receive
- D. purchase

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others

Question 16. A. rescue B. technology C. emoji D. develop

Question 17. A. authority B. thermal C. earthquake D. weather

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) **CLOSEST** in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 18. The residents were frightened when their buildings were shaking.

- A. tired
- B. nervous
- C. calm
- D. scared

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D that best answers each of the questions.

Tornadoes

Did you ever see the movie The Wizard of Oz? A tornado sweeps up Dorothy and Toto, sending them to a new world where there are witches and talking lions! That entire story is fiction, but tornadoes are real and they are serious business. In fact, they can be the most dangerous storms of all.

Tornadoes are sometimes referred to as twisters or cyclones. They are shaped like a cylinder. They are born in thunderclouds. The winds inside a tornado swirl around and around and can be more than 300 miles per hour (mph). The winds are so strong that tornadoes can lift animals, cars, and even houses.

The United States has more tornadoes than any other countries in the world. States such as Texas, Oklahoma, Kansas, and Nebraska are hit hard by tornadoes. This part of the country is known as "Tornado Alley". Tornado season is during the springtime and summer. If the conditions are right, a tornado can happen any time of year.

Question 19. What is the main idea of this passage?

- A. Some states get tornadoes more than other states.
- B. Tornadoes are different from how they are in movies.
- C. Tornadoes are dangerous storms that affect the U.S.
- D. Many tornadoes do not cause a lot of damage.

Question 20. What is the word "hard" in the last paragraph closest in meaning to?

- A. difficult
- B. quickly
- C. dangerous
- D. severely

Question 21. Why does the author mention The Wizard of Oz at the beginning of the passage?

- A. To show that hurricanes are not real.
- B. To give a history of tornadoes.
- C. To give a famous example of a tornado.
- D. To explain why tornadoes are dangerous.

Question 22. What does the word "They" in the second paragraph refer to?

- A. Twisters
- B. Winds
- C. Tornadoes
- D. Cyclones

Question 23. Where do tornadoes begin?

- A. underground B. in the ocean C. in thunderclouds D. in cyclones

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others.

Question 24. A. invent B. transmit C. coffee D. machine

Question 25. A. fingerprint B. Vietnamese C. cultural D. dangerous

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 26. A black and white laser scanner solely uses black ink and laser technology printing documents

- A. A B. and C. solely uses D. printing

Question 27. Emma thinks that language tools plays an important role in human communication in 20 years.

- A. thinks B. human communication
C. plays D. in

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

NYLON was invented (28) _____ the early 1930s by an American chemist, Julian Hill. (29) _____ scientists worked with his invention and finally on 27th October 1938, Nylon was (30) _____ to the world. It was cheap and immediately became (31) _____, especially in the making of ladies' stocking. During the Second World War, the best present for many women was a pair of nylon stockings, (32) _____ more importantly, it was used to make parachutes and tires. Today, Nylon is found in many things: carpets, ropes, seat belts, furniture, computers and even spare parts of the human body. It has played an important role in our lives up to now.

- Question 28.** A. in B. on C. by D. at
Question 29. A. Another B. The others C. Other D. Others
Question 30. A. invented B. shared C. introduced D. created
Question 31. A. successful B. successfully C. succeed D. success
Question 32. A. and B. so C. but D. or

Rearrange the following words and phrases to make a complete sentence.

Question 33. told us/ were going/ that/ the following week/ factory's manager/ to hire/ The/ a group of robots/ they/ .

-> _____

Question 34. If / can't/ home-grown food,/ farmers' market/ you/ the/ at the weekend/ love/ miss/ you/.

-> _____

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the word(s) in bracket

Question 35. "I like to do this quiz very much", Linda said. (LIKED)

-> _____

Question 36. Some children are standing behind me waiting to go inside the gallery. (IN FRONT)

-> _____

Question 37. Mr. Smith is one of my professors. (MINE)

-> _____

Make complete sentences based on given words/ phrases. You may have to change the words or add some.

Question 38. you/ think/ translators/ lose/ jobs/ when/ translation machines/ become/ popular/ future?

-> _____

Question 39. It / necessary/ prepare/ emergency kit/ before/ tropical storm/ break/.

-> _____

Question 40. It / snow/ heavily / 7 p.m./ yesterday/.

-> _____

----- **THE END** -----

Họ và tên:

Lớp: 8A.....

Mã đề A805

Listen to an advertisement for a messaging application and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions.

Question 1. People's top concern when it comes to message applications was

- A. connection and fee
- B. connection and competing applications
- C. connection and privacy
- D. fee and privacy

Question 2. When using ConnectABC, users rarely experience

- A. disconnection
- B. misunderstanding
- C. mistaken identity
- D. software error

Question 3. Developers commit to updating the application

- A. once a year
- B. twice a year
- C. every month
- D. twice a month

Question 4. ConnectABC currently has over users

- A. 50 thousand
- B. 60 thousand
- C. 13 thousand
- D. 30 thousand

Question 5. If people sign up today, they will get from the creator.

- A. a translation machine
- B. a free present
- C. exclusively- designed emojis
- D. a free smartphone

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 6. The residents were frightened when their buildings were shaking.

- A. calm
- B. scared
- C. nervous
- D. tired

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 7. Peter said that he was leaving for Paris

- A. the previous day
- B. this week
- C. next week
- D. the following day

Question 8. I'm sorry the damaged item you received and will arrange a replacement for you as soon as possible.

- A. about
- B. for
- C. of
- D. with

Question 9. By using, you can attend a meeting with your 3D image instead of being there in person.

- A. social network
- B. voice messages
- C. telepathy
- D. holography

Question 10. I have enough money, I will buy a new smartphone.

- A. Before
- B. During
- C. As soon as
- D. While

Question 11. I will submit my assignment on the future role of teacher robots Saturday.

- A. by
- B. for
- C. in
- D. at

Question 12. Grace forgot to take smartphone with her, so she borrowed to make a phone call.

- A. hers/ mine
- B. her/ mine
- C. hers/ my
- D. her/ my

Question 13. My father _____ litters in public. He's very responsible.

- A. occasionally B. never C. always D. often

Question 14. The boutique supports ethical fashion by not selling products made from _____ animal species.

- A. endangered B. endanger C. danger D. dangerous

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 15. School can use biometric applications for students who borrow books and equipment.

- A. receive B. take C. purchase D. lend

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D that best answers each of the questions.

Tornadoes

Did you ever see the movie The Wizard of Oz? A tornado sweeps up Dorothy and Toto, sending them to a new world where there are witches and talking lions! That entire story is fiction, but tornadoes are real and they are serious business. In fact, they can be the most dangerous storms of all.

Tornadoes are sometimes referred to as twisters or cyclones. They are shaped like a cylinder. They are born in thunderclouds. The winds inside a tornado swirl around and around and can be more than 300 miles per hour (mph). The winds are so strong that tornadoes can lift animals, cars, and even houses.

The United States has more tornadoes than any other countries in the world. States such as Texas, Oklahoma, Kansas, and Nebraska are hit hard by tornadoes. This part of the country is known as "Tornado Alley". Tornado season is during the springtime and summer. If the conditions are right, a tornado can happen any time of year.

Question 16. What is the main idea of this passage?

- A. Many tornadoes do not cause a lot of damage.
B. Tornadoes are dangerous storms that affect the U.S.
C. Tornadoes are different from how they are in movies.
D. Some states get tornadoes more than other states.

Question 17. Where do tornadoes begin?

- A. in the ocean B. in cyclones C. in thunderclouds D. underground

Question 18. Why does the author mention The Wizard of Oz at the beginning of the passage?

- A. To give a famous example of a tornado.
B. To give a history of tornadoes.
C. To show that hurricanes are not real.
D. To explain why tornadoes are dangerous.

Question 19. What is the word "hard" in the last paragraph closest in meaning to?

- A. dangerous B. quickly C. difficult D. severely

Question 20. What does the word "They" in the second paragraph refer to?

- A. Twisters B. Cyclones C. Tornadoes D. Winds

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others.

Question 21. A. invent B. transmit C. coffee D. machine

Question 22. A. fingerprint B. cultural C. dangerous D. Vietnamese

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

NYLON was invented (23) _____ the early 1930s by an American chemist, Julian Hill. (24) _____ scientists worked with his invention and finally on 27th October 1938, Nylon was (25) _____ to the world. It was cheap and immediately became (26) _____, especially in the making of ladies' stockings. During the Second World War, the best present for many women was a pair of nylon stockings, (27) _____ more importantly, it was used to make parachutes and tires. Today, Nylon is found in many things: carpets, ropes, seat belts, furniture, computers and even spare parts of the human body. It has played an important role in our lives up to now.

- Question 23. A. at B. on C. in D. by
 Question 24. A. Another B. The others C. Other D. Others
 Question 25. A. created B. invented C. shared D. introduced
 Question 26. A. succeed B. success C. successfully D. successful
 Question 27. A. so B. and C. or D. but

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others

- Question 28. A. earthquake B. authority C. thermal D. weather
 Question 29. A. develop B. emoji C. technology D. rescue

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

- Question 30. A black and white laser scanner solely uses black ink and laser technology printing documents
 A. printing B. and C. solely uses D. A
 Question 31. Emma thinks that language tools plays an important role in human communication in 20 years.
 A. thinks B. in C. plays D. human communication

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct response to the following exchange.

- Question 32. Jessica: "Modern technology saves us lots of time." - Mike: "_____"
 A. Not completely all. B. That's exactly how I feel
 C. I think it's all right! D. OK. That's all.

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the word(s) in bracket

- Question 33. Mr. Smith is one of my professors. (MINE)
 -> _____
 Question 34. Some children are standing behind me waiting to go inside the gallery. (IN FRONT)
 -> _____
 Question 35. "I like to do this quiz very much", Linda said. (LIKED)
 -> _____

Make complete sentences based on given words/ phrases. You may have to change the words or add some.

- Question 36. you/ think/ translators/ lose/ jobs/ when/ translation machines/ become/ popular/ future?
 -> _____

Question 37. It / necessary/ prepare/ emergency kit/ before/ tropical storm/ break/.

-> _____

Question 38. It / snow/ heavily / 7 p.m./ yesterday/.

-> _____

Rearrange the following words and phrases to make a complete sentence.

Question 39. If / can't/ home-grown food,/ farmers' market/ you/ the/ at the weekend/ love/ miss/ you/.

-> _____

Question 40. told us/ were going/ that/ the following week/ factory's manager/ to hire/ The/ a group of robots/ they/ .

-> _____

----- **THE END** -----

- * Đề kiểm tra gồm 40 câu - Tổng điểm: 8 điểm
- Trắc nghiệm: 32 câu, mỗi câu đúng được 0,2 điểm
- Tự luận: 08 câu, mỗi câu đúng được 0,2 điểm

MÃ ĐỀ: A801

I. TRẮC NGHIỆM (6,4 điểm)

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	D	C	C	D	D	B	B	D
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	C	D	C	C	B	C	D	C
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	C	A	A	A	B	B	D	B
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	B	B	C	B	B	D	C	B

II. TỰ LUẬN (1,6 điểm)

Question 33. It is necessary to prepare an emergency kit before a tropical storm breaks

Question 34. Do you think translators will lose their jobs when translation machines become popular in the future?

Question 35. It was snowing heavily at 7 p.m. yesterday.

Question 36. The factory's manager told us that they were going to hire a group of robots the following week.

Question 37. If you love home- grown food, you can't miss the farmers' market at the weekend.

Question 38. Linda said (that) she liked to do that quiz very much.

Question 39. Mr. Smith is a professor of mine.

Question 40. I am standing in front of some children waiting to go inside the gallery.

I. TRẮC NGHIỆM (6,4 điểm)

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	B	A	B	B	D	D	A	B
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	A	C	B	B	B	A	D	A
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	A	B	B	C	C	C	B	A
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	A	C	D	A	A	B	B	B

II. TỰ LUẬN (1,6 điểm)

Question 33. The factory's manager told us that they were going to hire a group of robots the following week.

Question 34. If you love home- grown food, you can't miss the farmers' market at the weekend.

Question 35. I am standing in front of some children waiting to go inside the gallery.

Question 36. Mr. Smith is a professor of mine.

Question 37. Linda said (that) she liked to do that quiz very much.

Question 38. It was snowing heavily at 7 p.m. yesterday.

Question 39. Do you think translators will lose their jobs when translation machines become popular in the future?

Question 40. It is necessary to prepare an emergency kit before a tropical storm breaks

I. TRẮC NGHIỆM (6,4 điểm)

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	D	B	B	B	A	B	D	C
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	A	A	C	B	B	B	B	D
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	D	D	C	A	B	D	D	D
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	D	D	A	B	C	B	B	B

II. TỰ LUẬN (1,6 điểm)

Question 33. I am standing in front of some children waiting to go inside the gallery.

Question 34. Mr. Smith is a professor of mine.

Question 35. Linda said (that) she liked to do that quiz very much.

Question 36. It is necessary to prepare an emergency kit before a tropical storm breaks

Question 37. It was snowing heavily at 7 p.m. yesterday.

Question 38. Do you think translators will lose their jobs when translation machines become popular in the future?

Question 39. The factory's manager told us that they were going to hire a group of robots the following week.

Question 40. If you love home- grown food, you can't miss the farmers' market at the weekend.

I. TRẮC NGHIỆM (6,4 điểm)

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	B	C	A	D	B	B	D	B
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	D	D	A	D	B	D	A	C
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	D	D	C	D	C	C	C	C
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	B	D	C	A	C	C	A	C

II. TỰ LUẬN (1,6 điểm)

Question 33. The factory's manager told us that they were going to hire a group of robots the following week.

Question 34. If you love home- grown food, you can't miss the farmers' market at the weekend.

Question 35. Linda said (that) she liked to do that quiz very much.

Question 36. I am standing in front of some children waiting to go inside the gallery.

Question 37. Mr. Smith is a professor of mine.

Question 38. Do you think translators will lose their jobs when translation machines become popular in the future?

Question 39. It is necessary to prepare an emergency kit before a tropical storm breaks

Question 40. It was snowing heavily at 7 p.m. yesterday.

I. TRẮC NGHIỆM (6,4 điểm)

Question	1	2	3	4	5	6	7	8
Answer	C	A	D	D	C	B	D	B
Question	9	10	11	12	13	14	15	16
Answer	D	C	A	C	B	A	D	B
Question	17	18	19	20	21	22	23	24
Answer	C	A	D	C	C	D	C	C
Question	25	26	27	28	29	30	31	32
Answer	D	D	D	D	B	A	C	B

II. TỰ LUẬN (1,6 điểm)

Question 33. Mr. Smith is a professor of mine.

Question 34. I am standing in front of some children waiting to go inside the gallery.

Question 35. Linda said (that) she liked to do that quiz very much.

Question 36. Do you think translators will lose their jobs when translation machines become popular in the future?

Question 37. It is necessary to prepare an emergency kit before a tropical storm breaks

Question 38. It was snowing heavily at 7 p.m. yesterday.

Question 39. If you love home- grown food, you can't miss the farmers' market at the weekend.

Question 40. The factory's manager told us that they were going to hire a group of robots the following week.

Tapecripts

According to a survey, a majority said their top concern regarding messaging applications was connection and privacy. With ConnectABC, our latest application, this concern is no more. Our network is better than other competitors'. While their connection might be spotty and unreliable, ours are strong and stable thanks to two dedicated servers. Our users will rarely experience interruptions while they use the app. As developers, we commit to updating the application twice a month to fix any potential security issues so our users' privacy can be protected. Available in more than 50 countries, ConnectABC already has a user base of more than 30 thousand. We estimate that this number will double by the end of the year. ConnectABC is available for free on every smartphone brand. Sign up today and you will get to try out experimental features such as instantly-translated voice messages, exclusively-designed emojis and many more...

BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Quỳnh Diệp

NHÓM TRƯỞNG

Đào Thị Quỳnh Anh

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1: Một cái hộp có 5 quả bóng màu đỏ và 3 quả bóng màu xanh. Nếu bạn lấy ngẫu nhiên một quả bóng từ hộp, xác suất để lấy được quả bóng màu đỏ là bao nhiêu?

- A. $\frac{5}{8}$. B. $\frac{5}{3}$. C. $\frac{2}{3}$. D. $\frac{3}{5}$.

Câu 2: Thống kê số lượng học sinh từng lớp ở khối 8 của một trường THCS dự thi hết học kì I môn Toán. Số liệu trong bảng bên không hợp lí là :

- A. Số học sinh dự thi lớp 8A
B. Số học sinh dự thi lớp 8B
C. Số học sinh dự thi lớp 8C
D. Số học sinh dự thi lớp 8D

Lớp	Sĩ số	Số học sinh dự thi
8A	40	40
8B	41	40
8C	43	41
8D	44	45

Câu 3: Phương trình bậc nhất một ẩn x có dạng là:

- A. $ax + b = 0 (a \neq 0)$. B. $ax + b = 0$.
C. $ax^2 + b = 0$. D. $ax + by = 0$.

Câu 4: Giá trị $x = 2$ là nghiệm của phương trình

- A. $5x - 2 = 4x$. B. $x + 5 = 2x - 2$.
C. $3x + 3 = x - 1$. D. $x + 4 = 2x - 2$.

Câu 5: Cho các dãy số liệu sau dữ liệu nào là dữ liệu định lượng :

- A. Các loại xe máy: Vision; SH; Wave Alpha; Winner...
B. Các môn thể thao yêu thích: bóng đá, nhảy cao, cầu lông,...
C. Điểm trung bình môn Toán của các bạn học sinh trong lớp : 6,6; 7,2; 9,3;...
D. Các loại màu sắc yêu thích: màu xanh, màu vàng,...

Câu 6: Gieo ngẫu nhiên một con xúc xắc 6 mặt 50 lần ta được kết quả sau

Mặt	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần	8	7	3	12	10	10

Xác suất thực nghiệm của biến cố “Mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm là lẻ” bằng:

- A. 0,44. B. 0,18. C. 0,21. D. 0,42

Câu 7: Số nào dưới đây là nghiệm của phương trình $6x - 5 = 0$?

- A. $-\frac{5}{6}$ B. $\frac{5}{6}$ C. $-\frac{6}{5}$ D. $\frac{6}{5}$

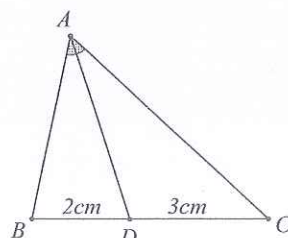
Câu 8: Với giá trị nào của tham số m để phương trình $(m + 2)x - 4 = 0$ là phương trình bậc nhất một ẩn?

- A. $m \neq 2$. B. $m \neq 4$. C. $m \neq -2$. D. $m \neq -4$.

Câu 9: Cho hình 1, biết AD là đường phân giác của tam giác ABC , $BD = 2cm$,

$DC = 3cm$. Khi đó $\frac{AB}{AC}$ bằng:

- A. $\frac{3}{2}$. B. 3. C. $\frac{2}{3}$. D. $\frac{3}{5}$.



Hình 1

Câu 10: Nếu $\triangle ABC$ và $\triangle DEF$ có $\hat{B} = \hat{D}$; $\frac{BA}{DE} = \frac{BC}{DF}$

A. $\triangle ABC \sim \triangle DEF$.

B. $\triangle ABC \sim \triangle EDF$.

C. $\triangle BCA \sim \triangle DEF$.

D. $\triangle ABC \sim \triangle FDE$.

Câu 11: Nếu $\triangle ABC$ và $\triangle DEF$ có $\hat{A} = \hat{D}$, $\hat{C} = \hat{F}$ thì

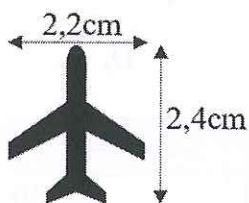
A. $\triangle ABC \sim \triangle DEF$.

B. $\triangle CAB \sim \triangle DEF$.

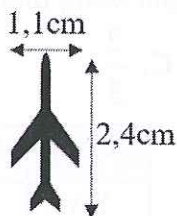
C. $\triangle ABC \sim \triangle DFE$.

D. $\triangle CBA \sim \triangle DFE$.

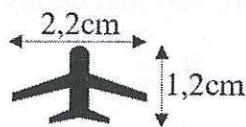
Câu 12: Chọn ra hình đồng dạng với hình a trong các hình còn lại:



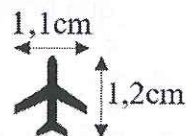
Hình a



Hình b



Hình c



Hình d

A. Hình d

B. Hình c .

C. Hình b .

D. Hình b, c .

II. PHẦN TỰ LUẬN : (7,0 điểm)

Bài 1. (1,0 điểm)

Một hộp có 10 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1; 2; 3; 4;; 10; hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một chiếc thẻ từ trong hộp, ghi lại số của thẻ rút được và bỏ lại thẻ đó vào hộp. Sau 20 lần rút thẻ liên tiếp, có 4 lần xuất hiện thẻ ghi số 10, có 5 lần xuất hiện thẻ ghi số 4, có 2 lần xuất hiện thẻ ghi số 1, có 6 lần xuất hiện thẻ ghi số 5, có 3 lần xuất hiện thẻ ghi số 7.

a) Tính xác suất thực nghiệm của mỗi biến cố: “Thẻ lấy ra ghi số 5”.

b) Nêu mối liên hệ giữa xác suất thực nghiệm của biến cố “Thẻ lấy ra ghi số 5” với xác suất của biến cố đó khi số lần rút thẻ ngày càng lớn.

Bài 2. (1,5 điểm) Giải các phương trình sau:

a) $4x - 7 = 2x + 9$.

b) $5 - (x - 6) = 4(3 - 2x)$

c) $\frac{2x+1}{3} - \frac{6x-1}{4} = \frac{2x+1}{12} - 1$

Bài 3. (1,0 điểm) Giải bài toán bằng cách lập phương trình.

Một đội sản xuất dự định mỗi ngày làm được 48 chi tiết máy. Khi thực hiện mỗi ngày đội làm được 60 chi tiết máy. Vì vậy đội không những đã hoàn thành xong trước kế hoạch 2 ngày mà còn làm thêm được 24 chi tiết máy. Tính số chi tiết máy mà đội phải sản xuất theo kế hoạch?

Bài 4. (3 điểm)

Cho tam giác ABC vuông tại A ($AB < AC$), kẻ đường cao AH ($H \in BC$).

a) Chứng minh $\triangle HCA \sim \triangle ACB$.

b) Gọi E là hình chiếu của H trên AC . Chứng minh $EA \cdot EC = HE^2$.

c) Trên HC lấy điểm F sao cho $FH = HA$. Qua F vẽ đường thẳng vuông góc với BC cắt AC tại I . Qua C vẽ đường thẳng vuông góc với BC cắt tia phân giác góc IFC tại K . Chứng minh ba điểm H, I, K thẳng hàng.

Bài 5. (0,5 điểm). Tìm tất cả các cặp số nguyên x, y thỏa mãn phương trình:

$$8y^2 - 25 = 3xy + 5x.$$

----- Chúc các con thi tốt! -----

HƯỚNG DẪN CHẤM. ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

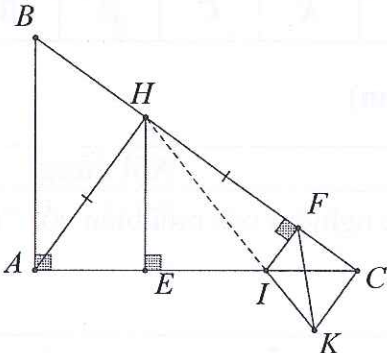
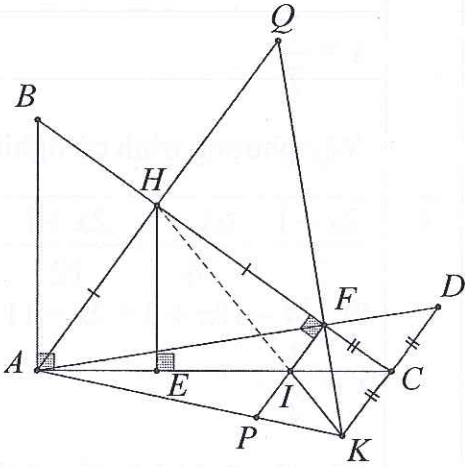
Môn: Toán 8 - Mã đề T801

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm). Mỗi câu TN trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	D	A	A	C	D	B	C	C	B	A	A

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
Bài 1 (1,0đ)	a	Xác suất thực nghiệm của mỗi biến cố: “Thẻ lấy ra ghi số 5” $\frac{6}{20} = \frac{3}{10}$	0,5
	b	Khi số lần rút ra ngẫu nhiên một thẻ ngày càng lớn thì xác suất thực nghiệm của biến cố “Thẻ lấy ra ghi số 5” ngày càng gần với xác suất của biến cố đó.	0,5
Bài 2 (1,5đ)	a	$4x - 7 = 2x + 9.$ Tìm được nghiệm $x = 8$	0,5
	b	$5 - (x - 6) = 4(3 - 2x)$ $11 - x = 12 - 8x$ $7x = 1$ $x = \frac{1}{7}$ Vậy phương trình có nghiệm $x = \frac{1}{7}$	0,5
	c	$\frac{2x+1}{3} - \frac{6x-1}{4} = \frac{2x+1}{12} - 1$ $8x + 4 - 18x + 3 = 2x - 11$ $x = \frac{3}{2}$ Vậy phương trình có nghiệm $x = \frac{3}{2}$	0,5
Bài 3 (1,0đ)		Gọi số chi tiết máy mà đội sản xuất theo kế hoạch là x (chi tiết, $x \in N^*$) Thì thời gian hoàn thành công việc theo kế hoạch là $\frac{x}{48}$ (ngày) Số chi tiết máy sản xuất được trong thực tế là $x + 24$ (chi tiết) Thời gian hoàn thành công việc theo kế hoạch là $\frac{x+24}{60}$ (ngày) Vì thực tế đội đã hoàn thành xong trước kế hoạch 2 ngày nên ta có phương trình $\frac{x}{48} - \frac{x+24}{60} = 2$	0,5

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
		$5x - 4x - 96 = 480$ $x = 576$ (tm)	0,25
	c	Vậy số chi tiết máy sản xuất theo kế hoạch là 576 chi tiết.	0,25
Bài 4 (3,0đ)			0,25
		Vẽ hình đúng đến câu a) được 0,25đ	
	a	Chứng minh được $\Delta HCA \sim \Delta ACB$ (g.g)	1,25
	b	Chỉ ra được $\widehat{AHE} = \widehat{HCE}$	0,25
		Chứng minh được $\Delta HAE \sim \Delta CHE$ (g.g)	0,5
		Suy ra $\frac{AE}{HE} = \frac{HE}{CE}$ nên $AE \cdot CE = HE^2$	0,25
	c	Chứng minh được I là trung điểm PF 	0,25
		Chứng minh được H, I, K thẳng hàng	0,25
Bài 5 (0,5đ)		$8y^2 - 25 = 3xy + 5x$ $x(3y + 5) = 8y^2 - 25$ Vì $y \in \mathbb{Z}$ nên $3y + 5 \neq 0$ $x = \frac{8y^2 - 25}{3y + 5}$ Vì $x \in \mathbb{Z}$ nên $9x \in \mathbb{Z}$ $9x = \frac{8 \cdot 9y^2 - 9 \cdot 25}{3y + 5} = \frac{8(3y + 5)^2 - 80(3y + 5) - 25}{3y + 5}$	0,25

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
		$= 8(3y + 5) - 80 - \frac{25}{3y + 5}$	
		Vì y nguyên nên $3y + 5 \in U(25) = \{-1; -5; 1; 5\}$ $3y \in \{-6; 10; -4; 0\}$ $7 \in \{-2; 10/3; -4/3; 0\}$ Vì $y \in \mathbb{Z}$ nên $y \in \{-2; 0\}$ Với $y = -2$ thì $x = -7$ (tm) $y = 0$ thì $x = -5$ (tm) Vậy phương trình có nghiệm $(x; y) \in \{(-7; -2); (-5; 0)\}$	0,25

Ghi chú: Mọi cách giải khác đúng, phù hợp với chương trình đều chấm điểm tối đa.



BGH duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

Người ra đề

Phạm Thị Thu Trang

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1: Một cái hộp có 7 quả bóng màu đỏ và 4 quả bóng màu vàng. Nếu bạn lấy ngẫu nhiên một quả bóng từ hộp, xác suất để lấy được quả bóng màu vàng là bao nhiêu?

- A. $\frac{5}{8}$. B. $\frac{4}{11}$. C. $\frac{2}{3}$. D. $\frac{3}{5}$.

Câu 2: Thống kê số lượng học sinh từng lớp ở khối 7 của một trường THCS dự thi hết học kì I môn Toán. Số liệu trong bảng bên không hợp lí là :

- A. Số học sinh dự thi lớp 7A
B. Số học sinh dự thi lớp 7B
C. Số học sinh dự thi lớp 7C
D. Số học sinh dự thi lớp 7D

Lớp	Sĩ số	Số học sinh dự thi
7A	45	45
7B	41	40
7C	43	45
7D	44	44

Câu 3: Phương trình bậc nhất một ẩn t có dạng là:

- A. $at + b = 0 (a \neq 0)$. B. $at + b = 0$.
C. $at^2 + b = 0$. D. $at + by = 0$.

Câu 4: Giá trị $x = 1$ là nghiệm của phương trình

- A. $3x + 3 = -x - 1$. B. $x + 5 = 2x + 7$.
C. $3x - 1 = 2x$ D. $x + 5 = 2x - 2$.

Câu 5: Cho các dãy số liệu sau dữ liệu nào là dữ liệu định lượng :

- A. Các loại bột: Bột màu, bột mì, bột ngô, bột năng,...
B. Các môn thể thao yêu thích: bóng đá, nhảy cao, cầu lông,...
C. Điểm trung bình môn Toán của các bạn học sinh trong lớp : 6,6; 7,2; 9,3;...
D. Các loại màu sắc yêu thích: màu xanh, màu vàng,...

Câu 6: Gieo ngẫu nhiên một con xúc xắc 6 mặt 40 lần ta được kết quả sau

Mặt	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần	6	7	2	10	8	7

Xác suất thực nghiệm của biến cố “Mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm là chẵn” bằng:

- A. 0,44. B. 0,18. C. 0,6 D. 0,42

Câu 7: Số nào dưới đây là nghiệm của phương trình $3x - 7 = 0$?

- A. $-\frac{5}{6}$ B. $\frac{7}{3}$ C. $-\frac{6}{5}$ D. $\frac{6}{5}$

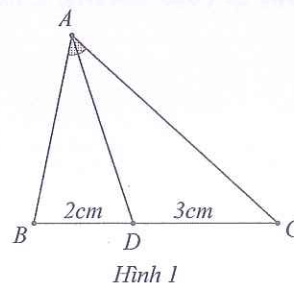
Câu 8: Với giá trị nào của tham số m để phương trình $(m + 1)x - 4 = 0$ là phương trình bậc nhất một ẩn x ?

- A. $m \neq 1$. B. $m \neq 4$. C. $m \neq -4$. D. $m \neq -1$.

Câu 9: Cho hình 1, biết AD là đường phân giác của tam giác ABC , $BD = 2cm$,

$DC = 3cm$. Khi đó $\frac{AC}{AB}$ bằng:

- A. 2. B. 3. C. $\frac{2}{3}$. D. $\frac{3}{2}$.



Câu 10: Nếu $\triangle MNP$ và $\triangle DEF$ có $\widehat{N} = \widehat{D}$; $\frac{NM}{DE} = \frac{NP}{DF}$

A. $\triangle MNP \sim \triangle DEF$.

B. $\triangle MNP \sim \triangle EDF$.

C. $\triangle NPM \sim \triangle DEF$.

D. $\triangle MNP \sim \triangle FDE$.

Câu 11: Nếu $\triangle ABC$ và $\triangle DEF$ có $\widehat{A} = \widehat{E}$, $\widehat{C} = \widehat{F}$ thì

A. $\triangle ABC \sim \triangle DEF$.

B. $\triangle CAB \sim \triangle DEF$.

C. $\triangle ABC \sim \triangle EDF$.

D. $\triangle CBA \sim \triangle DFE$.

Câu 12: Trong hình vẽ sau (Hình 2) có bao nhiêu cặp hình đồng dạng?



A. 1

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Hình 2

II. PHẦN TỰ LUẬN : (7,0 điểm)

Bài 1. (1,0 điểm)

Một hộp có 12 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1; 2; 3; 4; ...; 10; 11; 12 hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một chiếc thẻ từ trong hộp, ghi lại số của thẻ rút được và bỏ lại thẻ đó vào hộp. Sau 24 lần rút thẻ liên tiếp, có 4 lần xuất hiện thẻ ghi số 10, có 5 lần xuất hiện thẻ ghi số 4, có 2 lần xuất hiện thẻ ghi số 1, có 4 lần xuất hiện thẻ ghi số 5, có 8 lần xuất hiện thẻ ghi số 7; có 1 lần xuất hiện thẻ ghi số 3

a) Tính xác suất thực nghiệm của mỗi biến cố: “Thẻ lấy ra ghi số 7”.

b) Nêu mối liên hệ giữa xác suất thực nghiệm của biến cố “Thẻ lấy ra ghi số 7” với xác suất của biến cố đó khi số lần rút thẻ ngày càng lớn.

Bài 2. (1,5 điểm) Giải các phương trình sau:

a) $4x - 6 = x + 9$.

b) $7 - (x - 4) = 2(1 - 2x)$

c) $\frac{x+1}{6} - \frac{3x-2}{4} = \frac{x+1}{12} - 2$

Bài 3. (1,0 điểm) Giải bài toán bằng cách lập phương trình.

Một đội may mũ vải dự định mỗi ngày làm được 60 chiếc. Khi thực hiện mỗi ngày đội làm được 80 chiếc mũ. Vì vậy đội không những đã hoàn thành xong trước kế hoạch 2 ngày mà còn làm thêm được 40 chiếc mũ. Tính số chiếc mũ mà đội phải may theo kế hoạch?

Bài 4. (3 điểm)

Cho tam giác MNP vuông tại M ($MN < MP$), kẻ đường cao MH ($H \in MP$).

a) Chứng minh $\triangle HMN \sim \triangle MPN$

b) Gọi K là hình chiếu của H trên MP . Chứng minh $MK \cdot KP = KH^2$.

c) Trên HP lấy điểm F sao cho $FH = HM$. Qua F vẽ đường thẳng vuông góc với NP cắt MP tại I . Qua P vẽ đường thẳng vuông góc với PN cắt tia phân giác góc IFP tại J . Chứng minh ba điểm H, I, J thẳng hàng.

Bài 5. (0,5 điểm). Cho $x, y > 0$ thỏa mãn $x + 2y \geq 5$. Tìm giá trị nhỏ nhất của:

$$H = x^2 + 2y^2 + \frac{1}{x} + \frac{24}{y}$$

----- Chúc các con thi tốt! -----

HƯỚNG DẪN CHẤM. ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

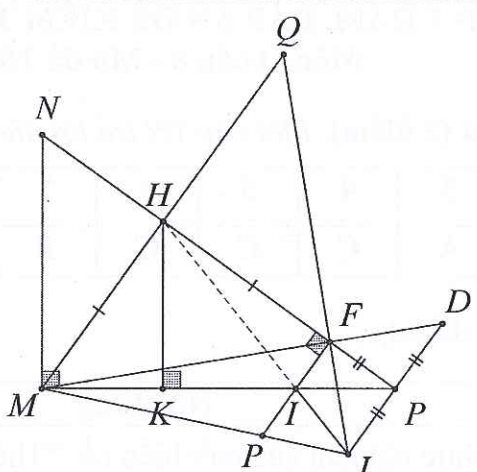
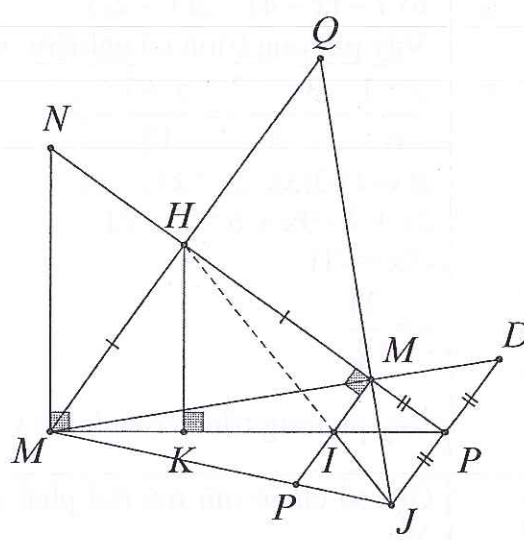
Môn: Toán 8 - Mã đề T802

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm). Mỗi câu TN trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	C	A	C	C	C	B	D	D	B	C	C

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
Bài 1 (1,0đ)	a	Xác suất thực nghiệm của mỗi biến cố: “Thẻ lấy ra ghi số 7” $\frac{8}{24} = \frac{1}{3}$	0,5
	b	Khi số lần rút ra ngẫu nhiên một thẻ ngày càng lớn thì xác suất thực nghiệm của biến cố “Thẻ lấy ra ghi số 7” ngày càng gần với xác suất của biến cố đó.	0,5
Bài 2 (1,5đ)	a	$4x - 6 = x + 9$. Vậy phương trình có nghiệm $x=5$	0,5
	b	b) $7 - (x - 4) = 2(1 - 2x)$ Vậy phương trình có nghiệm $x=-3$	0,5
	c	$\frac{x+1}{6} - \frac{3x-2}{4} = \frac{x+1}{12} - 2$ $2(x+1) - 3(3x-2) = x+1 - 24$ $2x + 2 - 9x + 6 = x - 23$ $-8x = -31$ $x = \frac{31}{8}$ Vậy phương trình có nghiệm $x = \frac{31}{8}$	0,5
Bài 3 (1,0đ)		Gọi số chiếc mũ mà đội phải may theo kế hoạch là x (chiếc, $x \in N^*$) Thì thời gian hoàn thành công việc theo kế hoạch là $\frac{x}{60}$ (ngày) Số chiếc mũ mà đội may trong thực tế là $x + 40$ (chiếc) Thời gian hoàn thành công việc theo kế hoạch là $\frac{x+40}{80}$ (ngày) Vì thực tế đội đã hoàn thành xong trước kế hoạch 2 ngày nên ta có phương trình $\frac{x}{60} - \frac{x+40}{80} = 2$	0,5
		$x = 600$ (thỏa mãn ĐK)	0,25
		Vậy chiếc mũ mà đội phải may theo kế hoạch là 600 chiếc	0,25

		 Vẽ hình đúng đến câu a) được 0,25đ	0,25
Bài 4 (3,0đ)	a	a) Chứng minh được $\triangle HMN \sim \triangle MPN$ (g.g)	1,25
		Chỉ ra được $\widehat{MHK} = \widehat{HPK}$	0,25
	b	Chứng minh được $\triangle HMK \sim \triangle PHK$ (g.g)	0,5
		Suy ra $\frac{HK}{PK} = \frac{MK}{HK}$ nên $MK \cdot PK = HK^2$	0,25
	c	Chứng minh được I là trung điểm của PM	
		 Chứng minh được H, I, J thẳng hàng	0,25
Bài 5 (0,5đ)		Ta có: $H = x^2 + 2y^2 + \frac{1}{x} + \frac{24}{y}$	
		$= (x^2 - 2x + 1) + (2y^2 - 8y + 8) + \left(\frac{1}{x} + x - 2\right) + \left(\frac{24}{y} + 6y - 24\right) + (x + 2y) + 17$ $= (x - 1)^2 + 2(y - 2)^2 + \frac{(x - 1)^2}{x} + \frac{6(y - 2)^2}{y} + (x + 2y) + 17$ $\geq 0 + 0 + 0 + 0 + 5 + 17 = 22$ Dấu "=" xảy ra	0,25

	$\Leftrightarrow (x-1)^2 = 2(y-2)^2 = \frac{(x-1)^2}{x} = \frac{6(y-2)^2}{y} = 0 \text{ và}$ $x + 2y = 5$ $\Leftrightarrow x = 1 \text{ và } y = 2. \text{ Vậy } H \text{ nhỏ nhất là } H = 22 \Leftrightarrow x = 1, y = 2$	
--	--	--

Ghi chú: Mọi cách giải khác đúng, phù hợp với chương trình đều chấm điểm tối đa.



BGH duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

Người ra đề

Nguyễn Thị Diệu Hà

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1: Nếu tung một đồng xu 25 lần liên tiếp, có 12 lần xuất hiện mặt S thì xác suất thực nghiệm của biến cố “Mặt xuất hiện của đồng xu là mặt S” bằng bao nhiêu?

A. $\frac{12}{25}$.

B. $\frac{13}{25}$.

C. $\frac{12}{13}$.

D. $\frac{25}{12}$.

Câu 2: Thống kê số lượng học sinh tham gia phong trào thể dục thể thao của từng lớp ở khối 8 của một trường THCS. Biết sĩ số của mỗi lớp đều là 40 học sinh. Số-liệu nào trong bảng bên là không hợp lí?

A. 40

B. 38

C. 41

D. 39

Lớp	Sĩ số	Số học sinh tham gia
8A	40	39
8B	40	40
8C	40	38
8D	40	41

Câu 3: Phương trình nào sau đây là phương trình bậc nhất một ẩn?

A. $x^2 - 4 = 0$.

B. $5x + 2 = 0$.

C. $x^3 + 8 = 0$.

D. $x(x - 2) = 0$.

Câu 4: Giá trị $x = -1$ là nghiệm của phương trình

A. $3x + 1 = 2x$.

B. $2x + 4 = 0$.

C. $5x + 3 = 2x - 1$.

D. $x - 1 = 2x - 2$.

Câu 5: Cho các dãy số liệu sau dữ liệu nào là dữ liệu định lượng :

A. Các loại cây trong vườn: cây cam, cây ổi, cây chanh...

B. Điểm kiểm tra giữa kì hai môn Tiếng Anh của các bạn học sinh trong lớp: 8,5; 7,3; 9; 6,5;...

C. Các môn thể thao yêu thích: bơi lội, bóng đá, điền kinh,...

D. Các loại màu sắc yêu thích: màu xanh, màu vàng,...

Câu 6: Gieo ngẫu nhiên một con xúc xắc 6 mặt 50 lần ta được kết quả sau

Mặt	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần	8	7	3	12	10	10

Xác suất thực nghiệm của biến cố “Mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm là chẵn” bằng:

A. 0,42.

B. 0,29.

C. 0,21.

D. 0,58

Câu 7: Số nào dưới đây là nghiệm của phương trình $4x + 3 = 0$?

A. $\frac{3}{4}$

B. $-\frac{3}{4}$

C. $\frac{4}{3}$

D. $-\frac{4}{3}$

Câu 8: Với giá trị nào của tham số m để phương trình $(m + 3)x + 5 = 0$ là phương trình bậc nhất một ẩn?

A. $m \neq -4$.

B. $m \neq 2$.

C. $m \neq 3$.

D. $m \neq -3$.

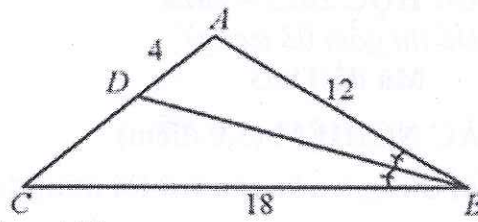
Câu 9: Cho tam giác ABC có BD là đường phân giác của góc ABC. Độ dài DC là:

A. 9.

B. 5.

C. 6

D. 8.



Câu 10: Nếu $\triangle MNP$ và $\triangle DEG$ có $\widehat{M} = \widehat{D}$; $\frac{MN}{DE} = \frac{MP}{DG}$

A. $\triangle MNP \sim \triangle EDG$.

B. $\triangle MNP \sim \triangle DEG$.

C. $\triangle PNM \sim \triangle EGD$.

D. $\triangle MNP \sim \triangle DGE$.

Câu 11: Nếu $\triangle MNP$ và $\triangle M'N'P'$ có $\widehat{M} = \widehat{M'}$, $\widehat{P} = \widehat{P'}$ thì

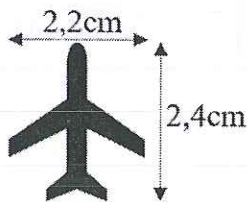
A. $\triangle MNP \sim \triangle M'P'N'$.

B. $\triangle NMP \sim \triangle M'N'P'$.

C. $\triangle MNP \sim \triangle M'N'P'$.

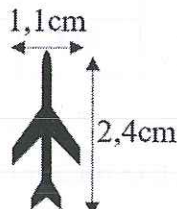
D. $\triangle PMN \sim \triangle P'N'M'$.

Câu 12: Chọn ra hình đồng dạng với hình a trong các hình còn lại:



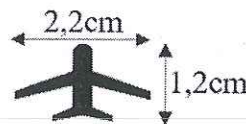
Hình a

A. Hình b



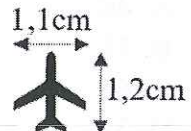
Hình b

B. Hình c.



Hình c

C. Hình d.



Hình d

D. Hình b, c.

II. PHẦN TỰ LUẬN : (7,0 điểm)

Bài 1. (1,0 điểm)

Một hộp chứa bốn chiếc nơ kẹp tóc có kích thước và mẫu mã giống nhau, trong đó có 1 chiếc màu xanh, 1 chiếc màu hồng, 1 chiếc màu vàng, 1 chiếc màu nâu. Mỗi lần bạn Lan lấy ngẫu nhiên một chiếc nơ trong hộp, ghi lại màu của chiếc nơ được lấy ra và bỏ lại chiếc nơ đó vào hộp. Trong 10 lần lấy liên tiếp có 3 lần xuất hiện màu xanh, 2 lần xuất hiện màu vàng, 4 lần xuất hiện màu hồng, 1 lần xuất hiện màu nâu.

a) Tính xác suất thực nghiệm của biến cố: “Chiếc nơ lấy ra là màu vàng”.

b) Nêu mối liên hệ giữa xác suất thực nghiệm của biến cố “Chiếc nơ lấy ra là màu vàng” với xác suất của biến cố đó khi số lần lấy ngày càng lớn.

Bài 2. (1,5 điểm) Giải các phương trình sau:

a) $6x - 11 = 4x + 9$.

b) $8 - (2x + 6) = 3(5 - 3x)$

c) $\frac{9x+5}{2} - 3 = \frac{10x+2}{3} - \frac{3x+1}{6}$

Bài 3. (1,0 điểm) Giải bài toán bằng cách lập phương trình.

Để đánh bắt đủ lượng cá theo kế hoạch, một hợp tác xã dự định trung bình mỗi tuần đánh bắt được 20 tấn cá. Nhưng do đánh bắt được vượt mức 6 tấn cá/ tuần nên chẳng những hợp tác xã đó đã hoàn thành kế hoạch sớm hơn 1 tuần mà còn vượt mức đã dự định là 10 tấn cá. Tính lượng cá cần đánh bắt theo kế hoạch của hợp tác xã đó.

Bài 4. (3 điểm)

Cho tam giác MNP vuông tại M ($MN < MP$), kẻ đường cao MK ($K \in NP$).

- a) Chứng minh $\triangle KPM \sim \triangle MPN$.
- b) Gọi I là hình chiếu của K trên MP . Chứng minh $IM \cdot IP = KI^2$.
- c) Trên KP lấy điểm D sao cho $KD = KM$. Qua D vẽ đường thẳng vuông góc với NP cắt MP tại J . Qua P vẽ đường thẳng vuông góc với NP cắt tia phân giác góc JDP tại H . Chứng minh ba điểm H, J, K thẳng hàng.

Bài 5. (0,5 điểm).

Tìm tất cả các cặp số nguyên x, y thỏa mãn phương trình:

$$8y^2 - 25 = 3xy + 5x.$$

----- Chúc các con thi tốt! -----

HƯỚNG DẪN CHẤM. ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

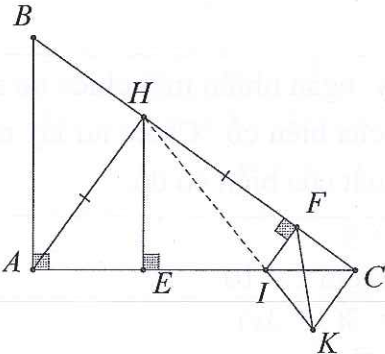
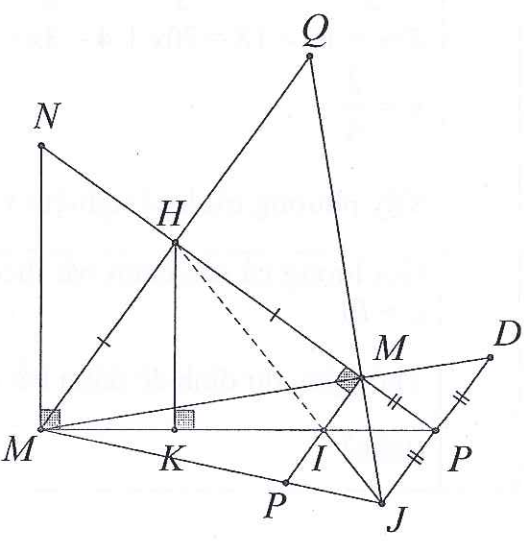
Môn: Toán 8 - Mã đề T803

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm). Mỗi câu TN trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	B	A	B	D	B	D	C	B	C	C

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
Bài 1 (1,0đ)	a	Xác suất thực nghiệm của biến cố: “Chiếc nơ lấy ra là màu vàng” là: $\frac{2}{10} = \frac{1}{5}$	0,5
	b	Khi số lần lấy ngẫu nhiên một chiếc nơ ngày càng lớn thì xác suất thực nghiệm của biến cố “Chiếc nơ lấy ra là màu vàng” ngày càng gần với xác suất của biến cố đó.	0,5
Bài 2 (1,5đ)	a	$6x - 11 = 4x + 9.$ Tìm được nghiệm $x = 10$	0,5
	b	$8 - (2x + 6) = 3(5 - 3x)$ $2 - 2x = 15 - 9x$ $7x = 13$ $x = \frac{13}{7}$ Vậy phương trình có nghiệm $x = \frac{13}{7}$	0,5
	c	$\frac{9x+5}{2} - 3 = \frac{10x+2}{3} - \frac{3x+1}{6}$ $27x + 15 - 18 = 20x + 4 - 3x - 1$ $x = \frac{3}{5}$ Vậy phương trình có nghiệm $x = \frac{3}{5}$	0,5
Bài 3 (1,0đ)		Gọi lượng cá cần đánh bắt theo kế hoạch của hợp tác xã đó x (tấn, $x > 0$) Thời gian dự định để đánh bắt đủ lượng cá theo kế hoạch là $\frac{x}{20}$ (tuần)	0,5

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
		Số lượng cá đánh bắt được trên thực tế là $x + 10$ (tấn) Số lượng cá đánh bắt được mỗi tuần trên thực tế là $20 + 6 = 26$ (tấn) Thời gian đánh bắt trên thực tế của hợp tác xã là $\frac{x+10}{26}$ (tuần) Vì thực tế hợp tác xã đó đã hoàn thành kế hoạch sớm hơn 1 tuần nên ta có phương trình $\frac{x}{20} - \frac{x+10}{26} = 1$	
		$26x - 20x - 200 = 520$ $x = 120$ (tm)	0,25
	c	Vậy lượng cá cần đánh bắt theo kế hoạch của hợp tác xã đó là 120 tấn.	0,25
Bài 4 (3,0đ)			0,25
		Vẽ hình đúng đến câu a) được 0,25đ	
	a	Chứng minh được $\triangle KPM \sim \triangle MPN$ (g.g)	1,25
	b	Chỉ ra được $\widehat{MKI} = \widehat{KPI}$	0,25
		Chứng minh được $\triangle KMI \sim \triangle PKI$ (g.g)	0,5
		Suy ra $\frac{MI}{KI} = \frac{KI}{PI}$ nên $IM \cdot IP = KI^2$	0,25
	c	Chứng minh được I là trung điểm của PM 	0,25
		Chứng minh được H, I, K thẳng hàng	0,25
Bài 5		$8y^2 - 25 = 3xy + 5x$	0,25

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
(0,5đ)		$x(3y + 5) = 8y^2 - 25$ Vì $y \in \mathbb{Z}$ nên $3y + 5 \neq 0$ $x = \frac{8y^2 - 25}{3y + 5} \quad \text{Vì } x \in \mathbb{Z} \text{ nên } 9x \in \mathbb{Z}$ $9x = \frac{8 \cdot 9y^2 - 9 \cdot 25}{3y + 5} = \frac{8(3y + 5)^2 - 80(3y + 5) - 25}{3y + 5}$ $= 8(3y + 5) - 80 - \frac{25}{3y + 5}$	
		Vì y nguyên nên $3y + 5 \in U(25) = \{-1; -5; 1; 5\}$ $3y \in \{-6; 10; -4; 0\}$ $y \in \{-2; 10/3; -4/3; 0\}$ Vì $y \in \mathbb{Z}$ nên $y \in \{-2; 0\}$ Với $y = -2$ thì $x = -7$ (tm) $y = 0$ thì $x = -5$ (tm) Vậy phương trình có nghiệm $(x; y) \in \{(-7; -2); (-5; 0)\}$	0,25

Ghi chú: Mọi cách giải khác đúng, phù hợp với chương trình đều chấm điểm tối đa.



BGH duyệt

Khúc Thị Mỹ Hạnh

TTCM

Phạm Thị Hải Yến

Người ra đề

Trần Minh Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2023-2024
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN-KHỐI 8
Thời gian: 90 phút
Ngày thi: 25/04/2024
Mã đề thi: 01

I. ĐỌC - HIỂU (5 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:

Gửi các bậc phụ huynh kính mến!

Khi kỳ thi của các con đang tới gần, chúng tôi biết rằng, các vị đang mong ngóng con mình sẽ có được kết quả tốt nhất!

Tuy nhiên, xin quý vị hãy nhớ rằng, trong số các con những người có mặt tại kỳ thi này, sẽ có người trở thành một nghệ sỹ. Và một nghệ sỹ thì không cần hiểu sâu về môn Toán học. Có người sẽ trở thành doanh nhân - và công việc này không cần phải quá giỏi về Lịch sử hay Văn học. Có người sẽ trở thành một nhạc sỹ và với họ, Hóa học sẽ chẳng có ý nghĩa gì cả. Có người sẽ trở thành vận động viên công việc này đòi hỏi có sức khỏe, thể chất tốt, chứ không cần quá giỏi về bộ môn Vật lý, giống như Schooling của chúng ta (là vận động viên bơi lội của đội tuyển Singapore vừa đoạt Huy chương vàng tại Olympic Rio 2016). Nếu con của bạn đạt điểm cao, đó là một điều thật tuyệt vời! Nhưng nếu con không thể hoàn thành tốt kỳ thi của mình thì xin quý vị đừng làm mất đi sự tự tin và nhân phẩm của con! Hãy nhẹ nhàng nói với con bạn rằng: Ổn thôi mà, đó chỉ là một kỳ thi. Và con được sinh ra trong cuộc đời này cho nhiều thứ lớn lao hơn nó. Hãy chia sẻ với con bạn, dù điểm số của con bao nhiêu, bố mẹ vẫn yêu thương con và không phán xét bất cứ điều gì về con!

Xin các bậc phụ huynh hãy làm như vậy! Và nếu các vị làm được, hãy chờ đợi con mình chinh phục thế giới như thế nào nhé! Một kỳ thi hay điểm số kém sẽ không thể gạt bỏ được những ước mơ và tài năng bên trong con người các con!

Và cuối cùng, tôi xin quý vị đừng bao giờ nghĩ rằng, chỉ có kỹ sư hay bác sỹ mới là những người hạnh phúc duy nhất trên thế giới này!

Trân trọng

Hiệu trưởng

(Trích bức thư của hiệu trưởng Singapore gửi phụ huynh)

Em hãy viết đáp án (từ câu 1 đến câu 8) bằng cách ghi chữ cái ở đầu câu trả lời đúng nhất vào bài làm.

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 2. Nội dung chính của đoạn trích trên?

- A. Nhấn mạnh những quan điểm của thầy hiệu trưởng Singapore trước những bậc phụ huynh.
B. Nhấn mạnh vai trò của nhà trường.
C. Nhấn mạnh vai trò của giáo dục
D. Nhấn mạnh tác hại của việc học, những sai lầm của việc học.

Câu 3. Theo quan điểm của người viết, vì sao các bậc cha mẹ không nên tạo áp lực điểm số cho con mình?

- A. Vì sẽ làm mất đi năng lực tự học của các con
B. Vì nó sẽ làm mất đi sự tự tin và nhân phẩm của con.
C. Vì sẽ làm mất đi năng lực sáng tạo, phẩm chất tự có của các con.
D. Vì sẽ làm mất đi năng lực tư duy

Câu 4. Hai câu văn sau sử dụng phép liên kết gì? “Tuy nhiên, xin quý vị hãy nhớ rằng, trong số các con những người có mặt tại kỳ thi này, sẽ có người trở thành một nghệ sỹ. Và một nghệ sỹ thì không cần hiểu sâu về môn Toán học.

- A. Phép thế, phép lặp
B. Phép nối, phép thế
C. Phép nối, phép lặp
D. Phép liên tưởng

Câu 5. Chỉ ra thành phần biệt lập được tác giả sử dụng trong câu sau: *Có người sẽ trở thành vận động viên công việc này đòi hỏi có sức khỏe, thể chất tốt, chứ không cần quá giỏi về bộ môn Vật lý, giống như Schooling của chúng ta (là vận động viên bơi lội của đội tuyển Singapore vừa đoạt Huy chương vàng tại Olympic Rio 2016).*

- A. Thành phần biệt lập cảm thán
B. Thành phần biệt lập tình thái
C. Thành phần biệt lập chêm xen(phụ chú)
D. Thành phần biệt lập gọi đáp

Câu 6. Cho biết câu văn “Và cuối cùng, xin đừng nghĩ rằng chỉ có kỹ sư hay bác sỹ mới là những người hạnh phúc duy nhất trên thế giới này.” thuộc kiểu câu gì chia theo mục đích nói?

- A. Câu nghi vấn (câu hỏi)
B. Câu cầu khiến
C. Câu cảm thán
D. Câu trần thuật.

Câu 7. Phần đầu văn bản thầy hiệu trưởng chia sẻ với phụ huynh với một tâm trạng như thế nào?

- A. Vui vẻ, tự hào
B. Mong ngóng lo lắng
C. Hồi hộp lo âu
D. Tâm trạng lo sợ

Câu 8. Ý nghĩa của bức thư trên là:

- A. Thầy hiệu trưởng dặn dò các em hãy làm tốt bài thi của mình.
B. Thầy hiệu trưởng đã nhắn nhủ các bậc cha mẹ đừng quá coi trọng điểm số.
C. Thành công trong tương lai của con họ không hoàn toàn gắn kết vào những con điểm trong các kỳ thi như thế này.
D. Cả ba nội dung trên

Câu 9. Tại sao thầy hiệu trưởng lại nói rằng: “Nếu con bạn đạt điểm cao, điều đó thật là tuyệt vời? Nhưng nếu con không thể xin đừng làm mất sự tự tin và nhân phẩm của con” Em hiểu gì về câu nói trên?

Câu 10. Theo em, qua bức thư trên, thầy hiệu trưởng muốn nhắn nhủ điều gì với các bậc phụ huynh học sinh?(Trình bày thành đoạn văn khoảng 5-7 câu, trong đoạn có sử dụng thành phần biệt lập tình thái và câu cầu khiến gạch chân và chú thích rõ.)

II. VIẾT (5 điểm)

Học sinh chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Em hãy viết bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.

Đề 2: Hình ảnh người nông dân là đề tài quen thuộc trong các tác phẩm văn học, em hãy phân tích một tác phẩm truyện viết về đề tài ấy để làm nổi bật những vẻ đẹp phẩm chất của người nông dân.

Chúc các em bình tĩnh, tự tin, làm bài tốt!

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2023-2024

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8
Thời gian: 90 phút
Mã đề thi: 01

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	5,0
	1	D	0,25
	2	A	0,25
	3	B	0,25
	4	C	0,25
	5	C	0,25
	6	B	0,25
	7	B	0,25
	8	D	0,25
	9	Câu 9. Vì theo thầy hiệu trưởng mỗi một học sinh có năng lực, sở trường khác nhau. Học tập chỉ là phương diện, không quyết định nhân phẩm, tính cách con người. Điểm số chỉ thể hiện một phần năng lực, đừng vì một bài thi chưa làm thoả mãn kì vọng của cha mẹ mà khiến con sợ hãi, đánh mất đi sự tự tin và niềm đam mê ở sở trường khác.	1,0
	10	Câu 10. Hình thức: Đoạn văn 5-7 câu, có sử dụng thành phần biệt lập tình thái, câu cầu khiến Nội dung: Qua bức thư trên, thầy hiệu trưởng muốn nhắn nhủ với các bậc phụ huynh học sinh: - Mỗi học sinh là một tài năng ẩn giấu, chúng có thể không giỏi cái này, cái kia nhưng chắc chắn sẽ có đam mê với một điều gì đó. Đừng thúc ép, bó buộc học sinh vào khuôn khổ của điểm số, hãy để chúng tự tạo cho mình lối đi riêng - Các bậc phụ huynh hãy cố gắng đặt mình vào vị trí của con để cảm nhận về những áp lực, sự ràng buộc mà chúng gặp phải. Đừng ép con phải thật giỏi trong một lĩnh vực con không thích và cũng không liên quan lắm tới ước mơ của mình - Không những thế, cần theo dõi sát sao học sinh để nhận ra điểm mạnh, điểm yếu, từ đó có cách hỗ trợ tốt hơn	1,0 1,0
II		VIẾT	5,0
	Đề 1	a. Đảm bảo bố cục bài văn thuyết minh gồm ba phần: Mở bài, thân bài, kết bài.	0,5
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên	0,5

	1. Mở bài: - Giới thiệu về một hiện tượng tự nhiên mà em muốn thuyết minh, giải thích - Nêu cái nhìn bao quát về hiện tượng này (có ích hay có hại, có quan trọng với đời sống hay không) b. Thân bài: - Giới thiệu về khái niệm, tên gọi khoa học của hiện tượng đó - Biểu hiện của hiện tượng tự nhiên: + Đặc điểm nổi bật? - Xuất hiện ở đâu, khi nào? - Hiện nay có thay đổi gì so với những lần xuất hiện trước? - Giải thích về hiện tượng tự nhiên: + Nguyên nhân gây xuất hiện hiện tượng tự nhiên đó - Các chuyên gia đã giải thích như thế nào (có thể trích dẫn các ý kiến của những chuyên gia trong ngành) - Trong các nguyên nhân đó có điều gì là do con người gây ra? - Mối quan hệ giữa con người và hiện tượng tự nhiên: - Hiện tượng tự nhiên đó tác động như thế nào đối với đời sống con người? (tiêu cực/tích cực) - Con người bày tỏ thái độ và có hành động gì trước hiện tượng đó? c. Kết bài: - Đánh giá của em về hiện tượng	4 đ
	d. Chính tả, ngữ pháp - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	e. Sáng tạo: sử dụng ngôn ngữ sinh động, có tìm tòi, phát hiện độc đáo, mới lạ.	0,5

Đề 2	Đáp án	Điểm
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về tác phẩm truyện	0,25 điểm
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Chọn đúng và phân tích tác phẩm truyện để làm rõ vẻ đẹp của người nông dân.	0,25 điểm
	c. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý sau: A. Mở bài: Giới thiệu tác phẩm truyện (nhân đề, tác giả) và nêu ý kiến khái quát về tác phẩm. B. Thân bài: - Phân tích ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm - Nêu được chủ đề của tác phẩm - Sử dụng các bằng chứng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong	4,0 điểm

	bài viết. - Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm C. Kết bài: Nêu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm truyện.	
	d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25 điểm
	e. Sáng tạo: Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng.	0,25 điểm
	Lưu ý: Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng.	

BGH DUYỆT



NGÔ THỊ BÍCH LIÊN

TỔ TRƯỞNG



LƯU HOÀNG TRANG

NHÓM TRƯỞNG



TỐNG THỊ HOA

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2023-2024
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN-KHỐI 8
Thời gian: 90 phút
Ngày thi: 25/04/2024
Mã đề thi: 02

I. ĐỌC.- HIỂU (5 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:

“Hiện nay có rất nhiều bạn trẻ đang sống vô cảm, không quan tâm tới những chuyện diễn ra xung quanh mình. Họ không hề mảy may trước những cảnh tượng bất bình, đau khổ, cũng như không biết chiêm ngưỡng, tán thưởng những điều mang lại cho mình những cảm xúc tích cực.

(...) Gia đình, nhà trường và xã hội có một vai trò hết sức quan trọng. Gia đình chính là môi trường đầu đời hình thành nên những cảm xúc yêu thương, lòng nhân ái, giáo dục và trang bị cho trẻ những chuẩn mực đạo đức, giúp họ học cách lắng nghe, thấu hiểu và chia sẻ. Khi người lớn sống có trách nhiệm, quan tâm tới nhau, có những hành vi ứng xử đẹp, mang tính nhân văn thì đó sẽ là tấm gương để giới trẻ noi theo. Cùng với gia đình, nhà trường nên trang bị cho thanh thiếu niên những kỹ năng sống thiết thực, biết giúp đỡ mọi người, biết khơi dậy ở họ lòng nhân ái và tinh thần đấu tranh trước cái xấu, cái ác. Xã hội phải đề cao và tôn vinh những tấm gương sống cao đẹp, sống có trách nhiệm và nghĩa tình, sẵn sàng xả thân vì cộng đồng; tôn vinh và phát huy những giá trị truyền thống và đạo lý của dân tộc: “lá lành đùm lá rách”; “thương người như thể thương thân”.

(Theo <http://tuyengiao.bacgiang.gov.vn/>, ngày 27/06/2018)

Em hãy viết đáp án (từ câu 1 đến câu 8) bằng cách ghi chữ cái ở đầu câu trả lời đúng nhất vào bài làm.

Câu 1. Đoạn trích trên mang đặc trưng của kiểu văn bản nào?

- A. Văn bản thông tin
B. Văn bản nghị luận
C. Văn bản tự sự, miêu tả
D. Văn bản thuyết minh

Câu 2. Mở đầu đoạn trích người viết nêu lên thực trạng gì?

- A. Hiện nay có rất nhiều bạn trẻ đang sống vô cảm
B. Hiện nay các bạn trẻ rất thông minh, năng động.
C. Hiện nay có rất nhiều bạn trẻ sẵn sàng xả thân vì cộng đồng
D. Hiện nay có rất nhiều bạn trẻ có hành vi ứng xử đẹp...

Câu 3: Em hiểu như thế nào về nghĩa của từ “vô cảm”?

- A. Vô cảm là lạnh nhạt, không hề quan tâm, để ý tới, không hề có chút tình cảm gì.
B. Vô cảm là không có cảm xúc, không có tình cảm (trước những tình huống đáng ra phải có).
C. Vô cảm là rung động mạnh mẽ trong lòng và trong thời gian tương đối ngắn, nhiều khi làm tê liệt nhận thức.
D. Vô cảm là phản ứng tâm lí theo hướng tích cực với sự kích thích của hiện thực khách quan

Câu 4. Để đẩy lùi lối sống vô cảm trong các bạn trẻ, theo em đó là trách nhiệm của ai?

- A. Trách nhiệm của gia đình.
B. Trách nhiệm của nhà trường.
C. Trách nhiệm của xã hội.
D. Trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội.

Câu 5: Theo em, khi người lớn sống có trách nhiệm, quan tâm tới nhau, có những hành vi ứng xử đẹp, mang tính nhân văn sẽ tác động như thế nào đến giới trẻ?

- A. Sẽ là tấm gương cho giới trẻ noi theo.
B. Sẽ khiến cho giới trẻ ngưỡng mộ.

C. Sẽ khiến cho giới trẻ có lối sống đẹp.

D. Sẽ khiến giới trẻ sống có trách nhiệm.

Câu 6. Theo em, khi lối sống vô cảm trong xã hội, trong giới trẻ được đẩy lùi, xã hội sẽ như thế nào?

A. Kinh tế sẽ phát triển vững mạnh.

B. Đất nước phát triển trong hòa bình, hữu nghị.

C. Xã hội phát triển trong sự hài hòa, nhân văn.

D. Môi trường lành mạnh, trong sáng.

Câu 7. Nội dung chính mà đoạn trích muốn thể hiện là gì?

A. Đoạn trích nêu lên thực trạng về hiện tượng vô cảm ở giới trẻ hiện nay.

B. Đoạn trích nêu lên vấn đề về thói vô cảm ở giới trẻ hiện nay.

C. Đoạn trích nêu lên thực trạng về thói vô cảm ở giới trẻ và đưa ra giải pháp để thay đổi thực trạng đó.

D. Đoạn trích nêu vấn đề vô cảm ở giới trẻ và đưa ra giải pháp để thay đổi thực trạng.

Câu 8. Cho biết câu văn: “Xã hội phải đề cao và tôn vinh những tấm gương sống cao đẹp, sống có trách nhiệm và nghĩa tình, sẵn sàng xả thân vì cộng đồng; tôn vinh và phát huy những giá trị truyền thống và đạo lý của dân tộc: “lá lành đùm lá rách”; “thương người như thể thương thân”. thuộc kiểu câu gì chia theo mục đích nói?

A. Câu nghi vấn (câu hỏi)

B. Câu cầu khiến

C. Câu cảm thán

D. Câu trần thuật.

Câu 9. Từ bài viết em thấy rằng xã hội cần phải đề cao, trân trọng những con người như thế nào?

Câu 10. Theo em học sinh cần có trách nhiệm như thế nào để đẩy lùi lối sống vô cảm trong giới trẻ (Trình bày thành đoạn văn khoảng 5-7 câu, trong đoạn có sử dụng thành phần biệt lập cảm thán và câu nghi vấn, gạch chân và chú thích rõ).

II. VIẾT (5 điểm)

Học sinh chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Em hãy viết bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.

Đề 2: Hình ảnh người nông dân là đề tài quen thuộc trong các tác phẩm văn học, em hãy phân tích một tác phẩm truyện viết về đề tài ấy để làm nổi bật những vẻ đẹp phẩm chất của người nông dân.

Chúc các em bình tĩnh, tự tin, làm bài tốt!

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2023-2024

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8
Thời gian: 90 phút
Mã đề thi: 02

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	5,0
	1	B	0,25
	2	A	0,25
	3	B	0,25
	4	D	0,25
	5	A	0,25
	6	C	0,25
	7	C	0,25
	8	B	0,25
	9	Câu 9. Xã hội phải đề cao và tôn vinh những tấm gương sống cao đẹp, sống có trách nhiệm và nghĩa tình, sẵn sàng xả thân vì cộng đồng; tôn vinh và phát huy những giá trị truyền thống và đạo lý của dân tộc: “lá lành đùm lá rách”; “thương người như thể thương thân”	1,0
	10	Câu 10. <u>Hình thức:</u> Đoạn văn 5-7 câu, có sử dụng thành phần biệt lập cảm thán và câu nghi vấn, gạch chân và chú thích rõ <u>Nội dung:</u> HS nêu được trách nhiệm của học sinh trong việc đẩy lùi lối sống vô cảm VD:- Chăm chỉ học tập, sống có nghĩa tình, sẵn sàng xả thân vì cộng đồng - Trân trọng, phát huy các giá trị truyền thống và đạo lí tốt đẹp của dân tộc. - Yêu thương, chia sẻ với mọi người	1,0 1,0
II		VIẾT	5,0
		a. Đảm bảo bố cục bài văn thuyết minh gồm ba phần: Mở bài, thân bài, kết bài.	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên	0,25
		1. Mở bài: - Giới thiệu về một hiện tượng tự nhiên mà em muốn thuyết minh, giải thích - Nêu cái nhìn bao quát về hiện tượng này (có ích hay có hại, có quan trọng với đời sống hay không) b. Thân bài: - Giới thiệu về khái niệm, tên gọi khoa học của hiện tượng đó	4 đ

	- Biểu hiện của hiện tượng tự nhiên: + Đặc điểm nổi bật? - Xuất hiện ở đâu, khi nào? - Hiện nay có thay đổi gì so với những lần xuất hiện trước? - Giải thích về hiện tượng tự nhiên: + Nguyên nhân gây xuất hiện hiện tượng tự nhiên đó - Các chuyên gia đã giải thích như thế nào (có thể trích dẫn các ý kiến của những chuyên gia trong ngành) - Trong các nguyên nhân đó có điều gì là do con người gây ra? - Mối quan hệ giữa con người và hiện tượng tự nhiên: - Hiện tượng tự nhiên đó tác động như thế nào đối với đời sống con người? (tiêu cực/tích cực) - Con người bày tỏ thái độ và có hành động gì trước hiện tượng đó?	
	c. Kết bài: - Đánh giá của em về hiện tượng	
	d. Chính tả, ngữ pháp - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: sử dụng ngôn ngữ sinh động, có tìm tòi, phát hiện độc đáo, mới lạ.	0,25

Đề 2	Đáp án	Điểm
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về tác phẩm truyện	0,25 điểm
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Chọn đúng và phân tích tác phẩm truyện để làm rõ vẻ đẹp của người nông dân.	0,25 điểm
	c. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý sau: A. Mở bài: Giới thiệu tác phẩm truyện (nhân đề, tác giả) và nêu ý kiến khái quát về tác phẩm. B. Thân bài: - Phân tích ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm - Nêu được chủ đề của tác phẩm - Sử dụng các bằng chứng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết. - Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm C. Kết bài: Nêu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm truyện.	4,0 điểm
	d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25 điểm

e. Sáng tạo: Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng.	0,25 điểm
Lưu ý: Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng.	

BGH DUYỆT



NGÔ THỊ BÍCH LIÊN

TỔ TRƯỞNG



LƯU HOÀNG TRANG

NHÓM TRƯỞNG



TÔNG THỊ HOA

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2023-2024
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN-KHỐI 8
Thời gian: 90 phút
Ngày thi: 25/04/2024
Mã đề thi: 03

I. ĐỌC – HIỂU (5 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:

Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước. Lịch sử đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung... Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.

(Trích Tinh thần yêu nước của nhân dân ta – Hồ Chí Minh)

Em hãy viết đáp án (từ câu 1 đến câu 8) bằng cách ghi chữ cái ở đầu câu trả lời đúng nhất vào bài làm.

Câu 1: Đoạn trích trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

- A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

Câu 2: Văn bản Tinh thần yêu nước của nhân dân ta được ra đời trong hoàn cảnh nào?

- A. Trong cuộc kháng chiến chống giặc Nguyên Mông.
B. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.
C. Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ.
D. Trong cuộc kháng chiến chống phát-xít Nhật.

Câu 3: Văn bản nghị luận về nội dung gì?

- A. Truyền thống chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta.
B. Tinh thần đoàn kết trong xây dựng đất nước ta.
C. Tinh thần yêu nước của nhân dân ta.
D. Truyền thống hiếu học của nhân dân ta.

Câu 4: Vấn đề nghị luận của bài Tinh thần yêu nước của nhân dân ta nằm ở vị trí nào?

- A. Câu mở đầu tác phẩm B. Câu mở đầu đoạn hai
C. Câu mở đầu đoạn ba D. Phần kết luận.

Câu 5: Để chứng minh làm rõ tinh thần yêu nước của đồng bào ta ngày nay, tác giả đã nêu những biểu hiện của lòng yêu nước, đó là những biểu hiện nào?

- A. Tất cả mọi người đều có lòng yêu nước
B. Từ tiền tuyến đến hậu phương đều có hành động yêu nước
C. Mọi nghề nghiệp, mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi đều thi đua yêu nước.
D. Cả ba phương án trên.

Câu 6: Trong bài văn trên, Bác Hồ viết về lòng yêu nước của nhân dân ta trong thời kì nào?

- A. Trong quá khứ B. Trong hiện tại
C. Trong quá khứ và hiện tại D. Trong tương lai

Câu 7: Câu “*Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung*” sử dụng biện pháp nghệ thuật nào

- A. So sánh. B. Liệt kê

C. Ẩn dụ.

D. Nhân hóa.

Câu 8: Cho biết câu văn: “*Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng*”. thuộc kiểu câu gì chia theo mục đích nói?

A. Câu nghi vấn (câu hỏi)

B. Câu cầu khiến

C. Câu cảm thán

D. Câu trần thuật.

Câu 9. Thông điệp mà tác giả muốn gửi tới chúng ta qua văn bản tinh thần yêu nước của nhân dân ta là gì?

Câu 10. Qua văn bản trên, em hãy cho biết em cần phải làm gì để thể hiện trách nhiệm bảo vệ chủ quyền đất nước ta (Trình bày thành đoạn văn khoảng 5-7 câu, trong đoạn có sử dụng thành phần biệt lập cảm thán và câu nghi vấn, gạch chân và chú thích)

II. VIẾT (5 điểm)

Học sinh chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Em hãy viết bài văn thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên.

Đề 2: Hình ảnh người nông dân là đề tài quen thuộc trong các tác phẩm văn học, em hãy phân tích một tác phẩm truyện viết về đề tài ấy để làm nổi bật những vẻ đẹp phẩm chất của người nông dân.

Chúc các em bình tĩnh, tự tin, làm bài tốt!

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2023-2024

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8
Thời gian: 90 phút
Mã đề thi: 03

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	5,0
	1	D	0,25
	2	B	0,25
	3	C	0,25
	4	A	0,25
	5	D	0,25
	6	C	0,25
	7	B	0,25
	8	B	0,25
	9	Câu 9. Văn bản ca ngợi và tự hào về tinh thần yêu nước, tinh thần đoàn kết của nhân dân ta, từ đó kêu gọi mọi người cùng phát huy truyền thống yêu nước quý báu của dân tộc.	1,0
	10	Câu 10. - Hình thức: đoạn văn khoảng 5-7 câu, trong đoạn có sử dụng thành phần biệt lập cảm thán và câu nghi vấn, gạch chân và chú thích) - Nội dung: HS nêu được trách nhiệm bảo vệ chủ quyền đất nước ta VD:- Luôn nêu cao ý thức trách nhiệm lòng tự hào dân tộc. - Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường luôn ý thức tu dưỡng phẩm chất đạo đức, tích lũy tri thức để đóng góp cả vật chất và tinh thần cho công cuộc giữ vững chủ quyền dân tộc.	1,0 1,0
II		VIẾT	5,0
		a. Đảm bảo bố cục bài văn thuyết minh gồm ba phần: Mở bài, thân bài, kết bài.	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên	0,25
		1. Mở bài: - Giới thiệu về một hiện tượng tự nhiên mà em muốn thuyết minh, giải thích - Nêu cái nhìn bao quát về hiện tượng này (có ích hay có hại, có quan trọng với đời sống hay không) b. Thân bài:	4 đ

	- Giới thiệu về khái niệm, tên gọi khoa học của hiện tượng đó - Biểu hiện của hiện tượng tự nhiên: + Đặc điểm nổi bật? - Xuất hiện ở đâu, khi nào? - Hiện nay có thay đổi gì so với những lần xuất hiện trước? - Giải thích về hiện tượng tự nhiên: + Nguyên nhân gây xuất hiện hiện tượng tự nhiên đó - Các chuyên gia đã giải thích như thế nào (có thể trích dẫn các ý kiến của những chuyên gia trong ngành) - Trong các nguyên nhân đó có điều gì là do con người gây ra? - Mối quan hệ giữa con người và hiện tượng tự nhiên: - Hiện tượng tự nhiên đó tác động như thế nào đối với đời sống con người? (tiêu cực/tích cực) - Con người bày tỏ thái độ và có hành động gì trước hiện tượng đó?	
	c. Kết bài: - Đánh giá của em về hiện tượng	
	d. Chính tả, ngữ pháp - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: sử dụng ngôn ngữ sinh động, có tìm tòi, phát hiện độc đáo, mới lạ.	0,25

Đề 2	Đáp án	Điểm
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về tác phẩm truyện	0,25 điểm
	b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Chọn đúng và phân tích tác phẩm truyện để làm rõ vẻ đẹp của người nông dân.	0,25 điểm
	c. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý sau: A. Mở bài: Giới thiệu tác phẩm truyện (nhân đề, tác giả) và nêu ý kiến khái quát về tác phẩm. B. Thân bài: - Phân tích ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm - Nêu được chủ đề của tác phẩm - Sử dụng các bằng chứng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết. - Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm C. Kết bài: Nêu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm truyện.	4,0 điểm

	d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25 điểm
	e. Sáng tạo: Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng.	0,25 điểm
	Lưu ý: Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng.	

BGH DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG



NGÔ THỊ BÍCH LIÊN

LƯU HOÀNG TRANG

TÔNG THỊ HOA